THƯ VIỆN

NÔNG THÔN

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA

THƯ VIỆN QUỐC GIA LIÊN XÔ
V. I. LÊ-NIN

THƯ VIỆN NÔNG THÔN

NGUYỆT ÁNH và ĐỖ HỮU DƯ
Biên dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ
HÀ NỘI – 1986

LỜI NÓI ĐẦU

Cuốn sách này do phòng nghiên cứu nghiệp vụ Thư viện Quốc gia Liên Xô mang tên V. I. Lê-nin biên soạn, trên cơ sở tổng hợp kinh nghiệm hoạt động của các thư viện nông thôn ở Liên Xô vào những năm 70. Sách được trình bày dưới dạng tra cứu dùng cho các thư viện huyện, cụm, thư viện xã, các phòng đọc sách và tủ sách xã, hợp tác xã và tập đoàn sản xuất. Hiện nay, trên đất nước ta đã xây dựng được gần 400 thư viện huyện, gần 2000 thư viện xã và vài ngàn phòng đọc sách, tủ sách cơ sở ở nông thôn. Quy chế của thư viện huyện và thư viện xã do Bộ Văn Hóa ban hành là cơ sở về tổ chức hoạt động của các thư viện trên địa bàn cấp huyện. Tuy nhiên, với những biến đổi lớn ở nông thôn hiện nay về mặt kinh tế, xã hội, đã đặt ra những vấn đề mới cho các thư viện có liên quan đến đối tượng phục vụ và nội dung hoạt động. Cuốn sách trình bày một cách đa dạng các hình thức và phương pháp công tác mới, chỉ dẫn sáng tỏ cơ cấu vốn sách nhằm thỏa mãn một cách đầy đủ những yêu cầu đọc của các tầng lớp nhân dân ở nông thôn mới xã hội chủ nghĩa.

Với tư cách là các thư viện công cộng tổng hợp, ngoài nhiệm vụ chính phục vụ việc nâng cao trình độ khoa học kỹ thuật nông nghiệp, các thư viện huyện, xã, hợp tác xã còn có nhiệm vụ giúp xây dựng con người mới phát triển toàn diện. Những biện pháp tuyên truyền giới

thiệu các tài liệu xã hội chính trị, khoa học tự nhiên và thẩm mỹ là những bài học rất quý báu về thực tiễn đối với chúng ta. Ngoài ra, cuốn sách cũng giành một chương để hướng dẫn đọc cho thiếu nhi. Bằng cách phân tích tâm lý các lứa tuổi và nhu cầu đọc, chúng ta nắm được một cách toàn diện các biện pháp về chuyên môn cần thực hiện đối với thế hệ đang trưởng thành qua công tác sách.

Quá nửa cuốn sách đề cập đến những vấn đề kỹ thuật của các thư viện nông thôn và chúng tôi đã lược bỏ bởi vì, những vấn đề đó đã được đề cập trong cuốn « Sổ tay thư viện huyện, xã » do Nhà xuất bản Văn Hóa xuất bản năm 1979.

Chúng tôi lưu ý các trưởng thư viện huyện và phụ trách các thư viện, phòng đọc sách xã, hợp tác xã chương phân tích nhu cầu đọc nâng cao trình độ nghề nghiệp của nhân dân nông thôn, đồng thời, đề nghị, khi sử dụng sách, cần vận dụng một cách sáng tạo các kinh nghiệm, trên cơ sở đặc điểm cụ thể của địa phương mình.

Hy vọng tập sách này sẽ góp phần nâng cao thêm một bước chất lượng và trình độ hoạt động của các thư viện nông thôn nước ta, trong sự nghiệp xây dựng và phát triển nền kinh tế mới, nền văn hóa mới và con người mới ở cơ sở.

NHỮNG NGƯỜI DỊCH

TỔ CHỨC PHỤC VỤ THƯ VIỆN CHO NHÂN DÂN NÔNG THÔN

CÁC NGUYÊN TẮC VÀ TIÊU CHUẨN CƠ BẢN TỔ CHỨC MẠNG LƯỚI CÁC THƯ VIỆN ĐẠI CHÚNG Ở NÔNG THÔN

Phục vụ sách cho nhân dân nông thôn được thực hiện chủ yếu qua mạng lưới các thư viện đại chúng thuộc hệ thống của Bộ Văn hóa Liên Xô, của các công đoàn và nông trang tập thể.

Mạng lưới thư viện được xây dựng theo nguyên tắc tổ chức có kế hoạch thống nhất, bằng cách bố trí hợp lý đều trên các khu vực, các thư viện và chi nhánh của chúng, có phân biệt về đối tượng sử dụng, với yêu cầu phối hợp và hợp tác hoạt động để thực hiện quá trình phục vụ thư viện thống nhất.

Nhiệm vụ tổ chức ở nông thôn mạng lưới các thư viện là để tạo điều kiện cho mỗi người đọc ở bất kỳ địa điểm dân cư nào cũng có thể sử dụng sách thư viện. Nhiệm vụ này được giải quyết với sự trợ giúp của các thư viện cố định như các thư viện xã, nông trang, nông trường cũng như thư viện lưu động ở các điểm dân cư nhỏ và xa.

Thư viện nông thôn thuộc hệ thống của Bộ Văn hóa là thư viện cơ sở của xã có kinh phí và biên chế thường xuyên và có vốn sách tổng hợp.

Trong những năm gần đây, chúng ta phân biệt các thư viện nông thôn qua chức năng, khối lượng công tác, số lượng kho sách và người đọc. Ở các làng lớn nơi đặt trung tâm hành chính đã xuất hiện các thư viện trung tâm nông thôn, có vốn sách tới 12.000 cuốn. Các thư viện này thường có phòng đọc, hai cán bộ thủ thư giúp đỡ nghiệp vụ.

Trong số các thư viện đại chúng phục vụ nhân dân nông thôn, các thư viện huyện chiếm một vị trí đặc biệt.

Thư viện huyện là thư viện đại chúng trung tâm lớn nhất (so với các thư viện nông thôn) thuộc loại tổng hợp. Đó là trung tâm phục vụ thông tin thư mục và hướng dẫn nghiệp vụ cho tất cả các thư viện khác nằm trên địa bàn huyện. Thư viện huyện là một mắt xích của hệ thống mượn giữa các thư viện trong nước.

Thư viện huyện được bố trí ở trung tâm hành chính của huyện, trực thuộc phòng văn hóa quản lý.

Thư viện nông trang tập thể là tổ chức hợp tác xã hội do nông trang cấp kinh phí phục vụ cho khu vực thuộc tổ hợp lao động nông nghiệp (ác-ten).

Thư viện nông trang được tổ chức trên cơ sở điều 41 chương 9 của «Quy chế mẫu nông trang» do Đại hội nông trang viên toàn liên bang lần thứ 3 thông qua và Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô và Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô chuẩn y tháng 11-1969.

Các thư viện nông trang độc lập được khai trương (theo kế hoạch thống nhất) trong điều kiện có nông trang hoặc đội sản xuất lớn mà ở đó không có thư

viện nông thôn. Nếu ở điểm dân cư đó đã có thư viện đủ sức phục vụ tất cả nông trang viên thì tốt hơn hết là đề nghị nông trang tham gia cấp kinh phí thêm như đã đề ra ở điều 19 chương 5 của «Quy chế mẫu nông trang», trong đó, nói rằng «nông trang, qua quyết định của cuộc họp toàn thể các nông trang viên, có thể đóng góp phần kinh phí của mình với kinh phí của Ủy ban nhân dân địa phương, của các nông trường, các xí nghiệp, các hợp tác xã và các cơ quan Nhà nước»

Các thư viện cố định ở nông thôn do các công đoàn tổ chức. Thư viện công đoàn nông thôn chủ yếu phục vụ sách cho cán bộ các nông trường lớn và nhân dân sống trên khu vực của nông trường.

Tiêu chuẩn tổ chức các thư viện nông trang và công đoàn (nông trường) về nhiệm vụ, nội dung và phương pháp công tác cũng giống như các thư viện nông thôn nhà nước

Ở các địa điểm nông thôn có nhiều khu vực dân cư nhỏ và các đội sản xuất khác nhau thì hình thức phục vụ thư viện lưu động có ý nghĩa rất đặc biệt.

Các thư viện này được sử dụng nhất thời hoặc thường xuyên tùy theo kế hoạch thống nhất phục vụ thư viện; thứ nhất, để tổ chức sử dụng sách tập thể ở các điểm cư dân nông thôn với số lượng dân ít thì tổ chức thư viện cố định là không hợp lý thứ hai để tiếp cận sách với các khu vực sản xuất nông nghiệp riêng biệt (các trại, các đội, các trạm, các xí nghiệp sản xuất của nông trang, các bộ phận của nông trường) thì nên tổ chức các chi nhánh, các trạm cho mượn sách và thư viện lưu động.

Cho đến nay, các thư viện chi nhánh được coi như các bộ phận nhỏ của các thư viện cố định hình thành

khi đã có kho sách. Tuy nhiên, do việc tách riêng các thư viện trung tâm ở nông thôn mà trên khu vực của Ủy ban xã có hơn hai thư viện, cũng như với việc áp dụng hệ thống tập trung phục vụ thư viện cho nhân dân, thuật ngữ «thư viện chi nhánh» mang một ý nghĩa khác. Thư viện chi nhánh là một bộ phận thuộc mạng lưới, có kho sách thường xuyên, có biên chế hoạt động dưới sự chỉ đạo về hành chính quản trị và nghiệp vụ của thư viện trung tâm.

Việc bố trí đúng đắn các thư viện nông thôn được thực hiện trên cơ sở quy vùng thư viện. Quy vùng thư viện là phân chia các khu vực dân cư thành các vùng thư viện nghĩa là các vùng phục vụ của các thư viện riêng lẻ.

Chúng ta nên phân biệt vùng phục vụ của thư viện và vi khu vực.

Vùng phục vụ của thư viện là một bộ phận của khu vực nơi thư viện bố trí, nơi nhân dân sử dụng phòng mượn và phòng đọc.

Vi khu vực là một bộ phận của khu vực nơi thư viện bố trí nơi nhân dân sử dụng phòng mượn và phòng đọc.

Thư viện và các chi nhánh của nó phải được bố trí sao cho người đọc tới không mất quá 20 phút. Vì vậy, mỗi thư viện đại chúng được quy định vi khu vực phục vụ với quy mô phụ thuộc vào số lượng và mật độ dân số trong một chu vi hoạt động nhất định.

Như đã trình bày, trên khu vực của từng xã phải có tối thiểu một thư viện đại chúng thuộc bất kỳ cơ quan chủ quản nào. Ở xã có thể có vài thư viện nhưng phải tính sao cho mỗi thư viện không phục vụ ít hơn 1.000—1.200 dân và khoảng cách giữa các thư viện ít nhất phải là 2 km.

Trừ các xã ở miền cực Bắc, các vùng núi cao và các địa phương khó tới khác, ở đó, định mức nhân dân phục vụ có thể giảm bớt do có nhiều điểm cư dân nhỏ rất cách xa nhau hoặc do các điều kiện thiên nhiên phức tạp. Những nơi đó, thư viện phục vụ điểm cư dân lớn (thí dụ làng xóm của những người Cu-băng), mức nhân dân tương ứng với một thư viện có thể nâng lên, còn chu vi hoạt động của thư viện lại giảm xuống.

Ảnh hưởng lớn đối với việc thu hút người đọc, thỏa mãn nhu cầu của họ là tỷ lệ số lượng sách ở thư viện với số dân trong khu vực được phục vụ, nghĩa là số sách tính theo đầu người.

Kho sách của thư viện chi nhánh được quy định cũng như kho của các thư viện xã bình thường.

Thư viện – ô tô là bộ phận lưu động của thư viện huyện nhằm cung cấp sách cho các điểm cư dân nông thôn không có thư viện cố định hoặc có, nhưng vốn sách ít.

Kho sách của thư viện – ô tô được quy định tùy theo số lượng điểm phục vụ và số lượng dân ở đó.

Trạm cho mượn sách là bộ phận của thư viện cố định có kho sách tách riêng và định kỳ đổi mới. Kho sách của trạm được quy định là 2 – 3 cuốn cho mỗi người dân, đối với khu vực khó tới thì 10 cuốn cho mỗi người dân.

Thực tế hoạt động cho thấy rằng các điểm cư dân có từ 150 – 500 người ở cách thư viện cố định không quá 3 – 5 km thì tốt hơn hết là phục vụ bằng trạm cho mượn sách.

Thư viện lưu động là bộ phận linh hoạt nhất thuộc mạng lưới thư viện cố định, có vốn sách thường xuyên đổi mới. Hoạt động ở các thư viện lưu động là các nhà

hoạt động xã hội tích cực. Các thư viện lưu động có thể có các loại hình khác nhau, trong đó, có thư viện chuyên môn hóa để phục vụ cho cán bộ nông nghiệp. Kho sách của các thư viện lưu động được quy định từ 1 – 3 cuốn sách cho mỗi người dân hoặc cán bộ ở các trại, các bộ phận của nông trường, nơi tổ chức thư viện lưu động.

Đó là các nguyên tắc và tiêu chuẩn cơ bản tổ chức mạng lưới các thư viện đại chúng ở nông thôn

PHƯƠNG PHÁP LẬP KẾ HOẠCH MẠNG LƯỚI THƯ VIỆN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

Khi quy định số lượng thư viện cần thiết ở xã, trước hết phải chú ý đến hai nhân tố: số lượng dân và đặc điểm phân bố. Quy vùng thư viện ở địa bàn xã thường bắt đầu bằng xác định khu vực phục vụ đối với thư viện xã nằm ở trung tâm hành chính xã, sau đó quy định đối với các thư viện khác.

TỔ CHỨC CÔNG TÁC CỦA CÁC LOẠI HÌNH THƯ VIỆN KHÁC NHAU Ở NÔNG THÔN

Thư viện nông thôn trung tâm được tổ chức ở xã có vài thư viện. Thư viện trung tâm thường đặt ở trung tâm xã hoặc ở một nơi cư dân đông nhất của xã.

Thư viện nông thôn trung tâm bổ sung kho sách có tính đến điện kinh tế và văn hóa của khu vực phục vụ cũng như thành phần dân tộc của nhân dân. Thư viện đó sử dụng kho sách không những để trực tiếp phục vụ người dân ở trung tâm hành chính mà còn để trực

tiếp thỏa mãn những nhu cầu nâng cao của nhân dân thuộc tất cả khu vực hoạt động của thư viện; thư viện giúp đỡ về nghiệp vụ và thư mục cho các thư viện nằm trên địa bàn của xã. Thư viện nông thôn trung tâm cùng với các thư viện khác lập kế hoạch phục vụ thư viện thống nhất cho nhân dân trong xã.

Trong kế hoạch phải có: bản đồ mạng lưới thư viện, trên đó, vạch ra tất cả các điểm cư dân có thư viện, thư viện lưu động hoạt động, vạch rõ khoảng cách giữa các thư viện và các điểm cư dân phục vụ; phải ghi chú rõ cơ sở chỉ tiêu phát triển, các nguyên tắc xây dựng kế hoạch, vi khu vực phục vụ của từng thư viện riêng lẻ.

Kế hoạch thống nhất phải được chỉ đạo thực hiện trên thực tế nhiệm vụ phục vụ nhân dân của từng thư viện. Đó là cơ sở để thống kê và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ phục vụ sách cho nhân dân trên địa bàn xã do thư viện trung tâm nông thôn điều hành.

Nhiệm vụ quan trọng của thư viện trung tâm nông thôn là phối hợp hoạt động của tất cả các thư viện nằm trên địa bàn xã, cải tiến tốt nhất việc phục vụ người đọc, nhất là các chuyên viên, cán bộ các ngành nghề nông nghiệp chủ chốt, thanh niên và thiếu nhi.

Thư viện trung tâm nông thôn tổ chức công tác tra cứu thư mục và thông tin cho các thư viện trong xã, vì vậy, thư viện xây dựng hộp phích liên hợp các ấn phẩm định kỳ, các sách mới nhập, theo rõi tình hình bộ máy tra cứu thư mục của các thư viện nằm trong khu vực mình.

Cũng nên xây dựng hộp phích liên hợp chuyên môn về các nhóm người đọc và hộp phích diện người đọc ở mỗi thư viện.

Nhiệm vụ của thư viện trung tâm nông thôn là giúp đỡ về nghiệp vụ cho các thư viện về tất cả các công tác thư viện ở nông thôn. Vì vậy, thư viện này phải tổ chức góc nghiệp vụ. Ở đây, tập trung các tài liệu về tất cả các thư viện: kế hoạch công tác, báo cáo tổng kết (thống kê và văn bản), kế hoạch phục vụ nhân dân khu vực, tổ chức giá sách chuyên đề về nghiệp vụ và các thư mục nhằm giúp đỡ tuyên truyền tài liệu, về công tác với người đọc.

Thư viện trung tâm nông thôn tiến hành góp ý kiến cho các thư viện nông thôn, tổ chức các cuộc họp về nghiệp vụ.

Công tác hướng dẫn nghiệp vụ của thư viện trung tâm được thực hiện dưới sự chỉ đạo của thư viện huyện; thư viện này được tất cả các thư viện xã báo cáo hàng quý và hàng năm.

Việc tách riêng các thư viện trung tâm nông thôn ở những nơi có vài thư viện trên địa bàn của xã thực chất là biện pháp nhằm tổ chức thư viện trung tâm và chi nhánh của nó trong hệ thống tập trung hóa.

* * *

Các thư viện nông thôn nhà nước được thành lập ở xã qua quyết định của Thường vụ Ủy ban huyện. Thư viện nông thôn có thể khai trương nếu có kho sách từ 1.000 cuốn trở lên, có trụ sở và thiết bị thư viện cần thiết. Ủy ban chỉ định người phụ trách thư viện sau khi bàn bạc với thư viện huyện và được Phòng văn hóa huyện đồng ý.

Biên chế của các thư viện nông thôn được quy định và thực hiện theo điều lệ «Về biên chế mẫu của các thư viện nông thôn Nhà nước» do Bộ Văn hóa và Bộ Tài chính các nước cộng hòa liên bang ban hành.

Mỗi thư viện nông thôn tối thiểu phải có một cán bộ được trả lương trong biên chế. Hiện nay trong nhiều nước cộng hòa liên bang (thí dụ Liên bang Nga) số lượng cán bộ được trả lương ở các thư viện nông thôn được quy định tùy theo khối lượng công tác thư viện. Ở thư viện nếu có 600 người đọc và 10 nghìn lượt cho mượn sách một năm thì cứ thêm 300 người đọc và 5 nghìn lượt mượn cán bộ biên chế được thêm 0,5 đơn vị.

Ở mỗi thư viện nông thôn phải xây dựng thời gian biểu làm việc có ghi ngày, giờ làm việc ở thư viện cố định, ở trạm cho mượn sách và các thư viện lưu động.

Theo chỉ thị của Bộ Văn hóa Liên Xô và Hội đồng trung ương các công đoàn Liên Xô ngày 2 tháng 8 năm 1960, các thư viện phải mở cửa cho người đọc ít nhất 5 giờ một ngày và có 1 — 2 cán bộ thư viện. Trong tất cả các thư viện có một cán bộ biên chế phải chỉ định trong số các ủy viên Hội đồng thư viện người phó phụ trách để thay thế cán bộ khi nghỉ phép, đi công tác, ốm đau hoặc không có mặt do những nguyên nhân khác. Ủy ban xã sẽ duyệt người phó phụ trách này. Làm như vậy tạo điều kiện cho thư viện có một cán bộ biên chế hoạt động liên tục 12 tháng trong một năm.

Chủ nhiệm thư viện nông thôn quy định giờ làm việc của thư viện thuận lợi cho nhân dân sau khi bàn bạc với Ủy ban xã và Phòng văn hóa huyện. Hoạt động của thư viện phải bảo đảm việc phục vụ người đọc ở thư viện (cho mượn sách, công tác ở phòng đọc, tổ chức các công tác quần chúng cũng như hoạt động ngoài thư viện (tới các trạm, trại, các đội sản xuất).

Để phục vụ thiếu nhi phải dành các giờ riêng phù hợp với thời gian học tập của các em.

Hoạt động của thư viện nông thôn được xây dựng xuất phát từ đặc điểm và điều kiện lao động của những

người lao động vào những thời vụ khác nhau trong năm. Như bắt đầu mùa xuân và tới mùa thu là vào thời kỳ gieo mạ, chăm sóc hoa màu và gặt hái thì tất cả hoạt động chính trị và văn hóa quần chúng phải tiến hành nơi đồng ruộng.

Thời biểu làm việc của thư viện nông thôn phải thay đổi vào thời kỳ làm việc ngoài đồng. Vào mùa hè, lúc mọi người làm việc ngoài đồng tới tối mới có nhà thì thư viện phải mở cửa buổi chiều. Vào mùa đông, thư viện phải tăng thêm giờ làm việc buổi tối.

Thư viện nông thôn cơ sở có cơ cấu tổ chức như sau: phòng mượn, phòng đọc, các hình thức phục vụ không cố định (các trạm sách, thư viện lưu động, túi sách).

Hình thức chủ yếu phục vụ người đọc ở thư viện nông thôn là cho mượn sách về nhà ở ngay thư viện (phòng mượn). Tuy nhiên các thư viện nông thôn phải cố gắng tạo điều kiện tổ chức phòng đọc, bởi vì điều kiện đó cho phép cải thiện công tác tra cứu thư mục và thông tin, nâng cao trình độ phục vụ thư viện lên.

Hiện nay, các thư viện nông thôn đã trở thành cơ sở chính tuyên truyền sách và hướng dẫn đọc cho các tầng lớp nhân dân nông thôn. Không những đối với các nông trang viên và công nhân nông trường mà còn đối với giới trí thức đông đảo (giáo viên, bác sĩ, nhà nông học, v.v...) làm việc ở các vùng nông thôn. Thư viện nông thôn là cơ quan duy nhất tiếp cận với họ, nhờ đó, họ có thể tìm hiểu các tài liệu khác nhau. Đồng thời, thư viện xã cũng giúp giải quyết các nhiệm vụ sản xuất của làng xã, phổ biến các kinh nghiệm nông nghiệp tiên tiến trong cán bộ nông trang và nông trường. Cán bộ tổ chức và chuyên viên nông nghiệp, thợ cơ khí máy kéo, công nhân máy gặt đập và những người thuộc các

nhóm sản xuất khác nhau (nhà trồng trọt, chăn nuôi, người trồng rau...) là những đối tượng sử dụng các tài liệu kỹ thuật của các thư viện nông thôn. Trong số người đọc của các thư viện nông thôn có nông trường viên đang theo học các lớp nông học về chăn nuôi hoặc là tốt nghiệp xong, những người tiên tiến và cán bộ nông nghiệp, các thanh niên về nông trang sau khi tốt nghiệp trung học. Các thư viện nông thôn thỏa mãn nhu cầu người đọc của mình (nhất là các chuyên viên nông nghiệp) không những bằng kho sách riêng của mình hoặc vốn sách của thư viện huyện mà còn bằng cách sử dụng tài liệu thông tin và qua hệ thống mượn giữa các thư viện của các thư viện khoa học và chuyên ngành, nhất là các thư viện trung tâm tỉnh, khu, nước cộng hòa tự trị.

CHO MƯỢN SÁCH VỀ NHÀ

Cho mượn sách về nhà là hình thức hoạt động chính của thư viện nông thôn.

Tất cả các sách cho người đọc mượn về nhà phải ghi trong phiếu người đọc, trong đó ghi thời hạn trả, số đăng ký cá biệt, môn loại, tác giả và tên sách. Người đọc ký nhận khi nhận sách. Trong phiếu người đọc kẹp theo phiếu sách cho mượn, trên ghi ngày cho mượn sách và số phiếu người đọc.

Trường hợp người đọc muốn mượn sách cho tất cả các thành viên của gia đình thì trên phiếu người đọc thông thường phải điền thêm tên từng người, đồng thời từng người phải yêu cầu miệng hoặc bằng thư đề nghị cho sử dụng thư viện.

Thủ thư có trách nhiệm thường xuyên theo dõi việc trả sách đúng thời hạn và áp dụng các biện pháp thu về những sách còn nợ. Nếu 10 ngày sau khi nhắc mà sách vẫn không được trả về thì thủ thư sẽ gửi thư đòi hoặc tới nơi làm việc và ở của người đọc.

Các sách mượn qua hệ thống mượn giữa các thư viện cho đọc ở phòng đọc. Nếu không có phòng đọc thì sẽ ưu tiên cho mượn về nhà đối với những người đọc thường xuyên. Nguyên tắc này cũng thực hiện đối với bách khoa toàn thư, sách tra cứu, từ điển, v.v.

Trong thư viện phải tiến hành thống kê các sách từ chối người đọc do không có trong kho hoặc có ít bản. Công việc này được sử dụng cho công tác bổ sung sau này.

Trong việc cho mượn sách về nhà, mỗi thủ thư thư viện nông thôn phải có công tác chuẩn bị trước khi mở cửa thư viện: kiểm tra trật tự sắp xếp kho, chọn sách để mạn đàm cá nhân khi cho mượn, lập danh mục sách theo chuyên đề, bố trí sách dẫn thư mục tiện sử dụng.

Hoạt động của phòng mượn gắn chặt với túi sách. Túi sách là hình thức phục vụ nhân dân qua đó sách và tạp chí của thư viện cho người đọc mượn tại nhà và nơi làm việc của họ.

Nên thu hút các cộng tác viên tích cực của thư viện, các đoàn viên thanh niên nông trang và nông trường tham gia và hoạt động túi sách. Túi sách phục vụ người dân các ấp, trại, những người tàn tật, những người thuộc lứa tuổi về hưu không có khả năng tới thư viện đều đặn và những phụ nữ đã có tuổi.

TỔ CHỨC CÔNG TÁC CỦA CÁC PHÒNG ĐỌC

Trong điều kiện hoạt động của thư viện nông thôn' công tác của các phòng đọc có những khó khăn nhất định do thiếu biên chế dành riêng.

Mỗi thư viện trung tâm nông thôn phải có một phòng đọc. Nếu biên chế của thư viện chỉ có một người thì công việc ở phòng đọc có thể trao cho một thành viên của hội đồng thư viện.

Trong phòng đọc phải giới thiệu một cách đầy đủ nhất các ấn phẩm định kỳ, tập trung bộ máy tra cứu thư mục giúp cho việc chọn lựa sách của các chuyên viên nông nghiệp, các giáo viên, các lớp học tập chính trị.

Cũng nên tổ chức cuốn sổ đặc biệt dành cho người đọc « Bạn hãy hỏi — chúng tôi trả lời » hoặc « Các câu hỏi và trả lời ».

Thư viện nông thôn có quyền gửi yêu cầu tài liệu của người đọc tới thư viện nông thôn trung tâm, hoặc thư viện huyện. Thư viện huyện nếu không có tài liệu đó thì sẽ gửi bản đặt lên thư viện tỉnh để gửi sách cho thư viện nông thôn.

Mỗi thư viện nông thôn phải sử dụng hệ thống mượn giữa các thư viện và thông báo rộng rãi cho người đọc của mình biết.

Việc lập bản đặt sách qua công tác mượn giữa các thư viện phải theo thủ tục quy định trong các thư viện chi nhánh, các trạm cho mượn sách, các thư viện lưu động và thư viện — ôtô.

Việc sử dụng hệ thống mượn giữa các thư viện được tiến hành trên cơ sở « Điều lệ về hệ thống mượn giữa các thư viện toàn quốc ở Liên Xô » do Bộ Văn hóa Liên Xô ban hành ngày 7 tháng 4 năm 1969

Tất cả được thực hiện qua công tác mượn giữa các thư viện trong cơ sở đặt in sẵn đã điền cho tất cả các thư viện trong mạng lưới. Sổ đặt in sẵn là chứng từ pháp chế [illegible] thư viện chịu trách nhiệm đối với [illegible]

[illegible] khi nhận được sách đặt mượn, phải báo [illegible] thư viện thực hiện bản đặt biết.

CÁC HÌNH THỨC PHỤC VỤ THƯ VIỆN KHÔNG CỐ ĐỊNH Ở NÔNG THÔN

Các hình thức không cố định như thư viện lưu động, các trạm cho mượn sách và thư viện – ô tô đóng vai trò rất lớn trong công tác phục vụ thư viện cho nhân dân.

Khối lượng kho sách của trạm cho mượn sách và thư viện lưu động cũng như thời gian phục vụ người đọc được quy định tùy theo số lượng nhân dân của địa bàn gắn với thư viện đó.

Thí dụ, phục vụ từ 750 đến 1.000 người đọc cần mở 30 giờ một tuần; từ 500 đến 750 người – 20 giờ; từ 250 đến 500 người đọc cần 10 giờ, dưới 250 người một tuần cần từ 5 đến 6 giờ.

Hoạt động ở trạm sách do thủ thư thực hiện trong những giờ nhất định theo thời gian biểu quy định hoặc do cán bộ câu lạc bộ, nhà hoạt động xã hội chuyên làm việc này.

Nếu hoạt động ở trạm sách do người hoạt động xã hội làm thì cán bộ thư viện cố định phải có trách nhiệm giúp đỡ người đó về tất cả công tác, sau đó mới được khai trường trạm.

Vốn sách của trạm, tùy theo mức độ luân chuyển nên đổi mới toàn bộ hoặc từng phần theo hàng quý.

Khi giao sách từ kho thư viện cố định cho trạm sách phải có sổ đăng ký sách cho mượn. Việc đăng ký người đọc và cho mượn sách ở ebi nhất là được thực hiện theo quy tắc sử dụng thư viện hai chiều, còn thống kê người đọc, lượt đến, lượt cho mượn và các hình thức tổ chức quần chúng được ghi ở sổ nhật ký riêng.

Cho các thư viện lưu động mượn sách được tiến hành trên cơ sở hợp đồng ký kết giữa thư viện và tổ chức hoặc nhân thư viện lưu động. Tổ chức ủy nhiệm cho cán bộ được phân công mượn sách của thư viện cố định.

Thư viện – ô tô hoạt động trong huyện. Nhiệm vụ của thư viện – ô tô là [illegible] dân [illegible] và thư viện cố định, giúp đỡ các chuyên [illegible] tổ chức nghiệp, tăng hợp tri thức nông [illegible].

Hàng tháng, thư viện – ô tô vạch kế hoạch, theo biểu đồ đi công tác trong huyện, vì thế, các thư viện nông thôn có điều kiện phối hợp công tác với thư viện huyện phục vụ sách cho nhân dân.

Khi thư viện – ô tô đi công tác xuống xã, các thư viện nông thôn cần hỗ trợ cho hoạt động của thư viện đó. Cùng với cán bộ thư viện huyện, các thư viện nông thôn tổ chức triển lãm sách, cho mượn sách, nhận sách đặt mượn qua hệ thống mượn giữa các thư viện và tiếp nhận các yêu cầu về thư mục.

TỔ CHỨC CÔNG TÁC CỦA CÁC THƯ VIỆN ĐỌC

Đây là công tác chính thuộc toàn bộ hoạt động của bất kỳ thư viện nông thôn nào. Việc giải quyết nhiệm vụ

THƯ VIỆN ĐẠI HỌC TỔNG HỢP
Ngày vào sổ

này trước hết gắn với việc lập kế hoạch phục vụ nhân dân thuộc vi khu vực.

Cán bộ thư viện nông thôn khi đã nắm được giới hạn chính xác của vi khu vực mình, nhiệm vụ cấp bách là phải xác định số lượng gia đình và cư dân sống trong đó. Cần căn cứ vào sổ nông hộ của Ủy ban xã nhưng có thể sử dụng danh sách cử tri. Trên cơ sở số liệu này xây dựng hộp phích hoặc danh sách gia đình, trong đó ghi số liệu về các thành viên lớn tuổi của từng gia đình, lứa tuổi, nghề nghiệp, loại công việc làm, trình độ văn hóa, đã đọc ở đâu chưa, công tác xã hội, v.v...

Tiếp tới qua các phiếu quy định trước trong hộp phích, ghi danh mục những thành viên gia đình đã đọc hoặc chưa đọc.

Kết quả điều tra là người thủ thư nông thôn sẽ biết rõ những ai còn chưa đọc sách, gia đình nào còn đứng ngoài phạm vi phục vụ của thư viện. Cán bộ thư viện phải thấy rõ cần hình thức và phương pháp nào để thu hút nhóm người đọc này hay khác còn chưa được phục vụ. Để trả lời cho câu hỏi này, cần phải đi thăm tận nơi, bởi vì, chỉ có thông qua gặp gỡ cá nhân mới phát hiện rõ « bộ mặt độc giả » của từng người dân.

Đi thăm từng hộ là phương tiện tuyên truyền sách quan trọng cũng như tuyên truyền cho thư viện.

Nhiệm vụ thu hút nhân dân nông thôn đọc sách có hệ thống và sử dụng thư viện thường xuyên cũng được thực hiện bằng cách phục vụ sách trực tiếp ngay nơi làm việc.

Điều quan trọng là phải lưu ý thường xuyên tới công tác tuyên truyền thư viện, kho sách của thư viện, thông báo rộng rãi cho nhân dân về sách mới nhập, về các sách đã đặt theo kế hoạch xuất bản chuyên đề và sẽ có

ở thư viện trong thời gian tới, về các hoạt động quần chúng sắp đến.

Nên gửi giấy mời trong đó ghi địa chỉ thư viện hoặc chi nhánh, hoặc thư viện lưu động, giờ mở cửa, thông báo sách mới, v.v... Ở những nơi đông người nên dán biểu ngữ, bướm, thông báo về thư viện.

Cũng có thể xây dựng tủ kính ảnh nói về những độc giả xuất sắc của thư viện nhằm lôi cuốn những người chưa đọc.

Việc thu hút các tầng lớp nhân dân nông thôn vào việc đọc và sử dụng thư viện không phải là một chiến dịch ngắn hạn mà là một công tác tổ chức sáng tạo, lâu dài, tỉ mỉ mang ý nghĩa lớn về mặt văn hóa, chính trị và tư tưởng.

Để kiểm tra thường xuyên tiến trình phục vụ nhân dân cần lập bản kế hoạch riêng và được Ủy ban xã thông qua. Kế hoạch đó như sau: (xem trang 25)

KHAI TRƯƠNG THƯ VIỆN MỚI

Thủ thư của thư viện mới mở cùng với Bí thư Đảng, Trưởng thư viện huyện (hoặc cán bộ hướng dẫn nghiệp vụ) và Chủ nhiệm câu lạc bộ lập chương trình kế hoạch hoạt động.

Phải thông báo cho nhân dân về việc mở cửa thư viện qua đài phát thanh địa phương, báo chí địa phương (nếu có thì phát hành nhiều bản). Cần trình bày thông báo thật đẹp và treo ở những nơi dễ thấy. Nên chú ý gửi giấy mời tới dự khai mạc.

Trụ sở thư viện cần phải chuẩn bị để có thể mở cửa. Trưởng phòng văn hóa huyện (hoặc Trưởng thư viện)

tại buổi lễ khánh thành long trọng sẽ nói về vai trò của sách và thư viện trong đời sống nhân dân xô viết. Đại diện của Ủy ban huyện đọc quyết định khánh thành thư viện nông thôn

Sau lễ khai trương long trọng sẽ tiến hành lễ đăng ký người đọc đầu tiên.

Để kết thúc, có thể tổ chức sinh hoạt văn học nghệ thuật hoặc biểu diễn văn nghệ nghiệp dư thì rất tốt.

NỘI QUY SỬ DỤNG THƯ VIỆN

Nội quy đề ra chế độ cơ bản của mối quan hệ tương hỗ giữa cán bộ thư viện và người đọc. Người đọc có quyền đăng ký vào thư viện khi xuất trình chứng minh thư hoặc hộ khẩu chứng nhận nơi ở. Việc xuất trình những giấy tờ khác chỉ dành cho những người tạm trú ở nông thôn.

Các học sinh từ lớp 1 – 8, các em trước tuổi đến trường sử dụng các thư viện trường học và các thư viện nông thôn.

Người đọc có quyền sử dụng kho sách và bộ máy tra cứu thư mục của thư viện, mượn sách qua hệ thống mượn giữa các thư viện. Người đọc được mượn về nhà 5 cuốn sách và tạp chí trong thời hạn 15 ngày và mỗi lần mượn đều phải ký nhận.

Bởi vì kho sách thư viện là thuộc sở hữu chung, là tài sản xã hội chủ nghĩa của Nhà nước nên người cán bộ thư viện vừa là người trông nom bảo vệ, vừa là người tuyên truyền kho sách. Do đó, người đọc không được làm rối loạn trật tự sách trong kho tự chọn, không có quyền giữ sách mượn quá hạn, trường hợp đánh mất sách phải đền bằng cuốn sách ngang giá khác.

Kế hoạch phục vụ thư viện

Số thứ tự	Tên các cụm dân cư	Tên nông trang, nông trường (các đội, các khu vực)	SỐ LƯỢNG DÂN			GIA ĐÌNH		Khoảng cách đến thư viện lưu động
			Tổng cộng	Trong đó		Tổng số	Được phục vụ	
				Học sinh lớp 1 – 8	Trước tuổi đi học			
1	2	3	4	5	6	7	8	9

Tình hình phục vụ thư viện tới ngày 1-1-198...					KẾ HOẠCH NĂM 198...					
Hình thức phục vụ	Kho sách	Số người đọc		Các gia đình được phục vụ	Hình thức phục vụ	Thời gian mở cửa	Số lượng người đọc		Số gia đình	Kho sách
		Tổng cộng	Học sinh lớp 1 – 8				Người lớn	Trẻ em		
10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20

Người đọc chịu trách nhiệm về vật chất các sách không trả về thư viện. Thư viện có quyền buộc người đọc phải bồi thường thiệt hại cho những sách không trả về, gấp năm lần giá thành sách bị mất.

Đối với người đọc vi phạm nội quy sử dụng thư viện thì thư viện sẽ áp dụng các biện pháp giáo dục xã hội.

Nội quy sử dụng thư viện đại chúng phải được niêm yết ở từng thư viện nông thôn và các chi nhánh của nó.

Khi đăng ký vào thư viện, mỗi người đọc có trách nhiệm tìm hiểu nội quy. Thủ thư cần thường xuyên theo rõi người đọc thực hiện nội quy này, nhất là về việc bảo vệ kho sách, đấu tranh với những người làm hư hỏng sách và tạp chí, thảo luận những vấn đề này tại hội đồng thư viện hoặc tại cuộc họp tổng kết của thư viện với người đọc.

TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP BỔ SUNG KHO SÁCH

THÀNH PHẦN KHO SÁCH THƯ VIỆN NÔNG THÔN

Kho sách của thư viện nông thôn mang tính chất tổng hợp về nội dung. Dựa vào kho sách, thư viện tuyên

truyền học thuyết Mác – Lênin, các nghị quyết của Đảng và Chính phủ, góp phần giáo dục chủ nghĩa cộng sản cho người đọc, thỏa mãn những yêu cầu về giáo dục phổ thông, văn hóa và sản xuất của người lớn và trẻ em trong xã

Trong việc bổ sung kho sách, thư viện nông thôn phải chú ý:

– nhân dân của khu vực phục vụ (người lớn và thiếu nhi), nhu cầu và hứng thú của họ.

– phương hướng và chuyên môn hóa nông nghiệp của các nông trang, nông trường, các đội, các trạm trại và xí nghiệp công nghiệp địa phương. Cũng cần phải chú ý đến nhiệm vụ, phương hướng và triển vọng phát triển của các ngành kinh tế.

Cần phải lưu ý đến kho sách đã tích lũy được và được người đọc sử dụng như thế nào. Điều rất quan trọng là phải chú ý đến các thư viện khác của xã (thư viện trường học, nông trang, nông trường v.v...). Để tránh tập trung trong kho sách ít được hỏi tới, cần phải sử dụng biện pháp thỏa mãn những yêu cầu về sách chuyên môn và văn hóa khác nhau của nhân dân bằng cách mượn từ kho của thư viện huyện và các thư viện khác thông qua hệ thống mượn giữa các thư viện.

Ở Liên Xô, trung bình một thư viện nông thôn có 6.000 sách. Các thư viện hoạt động đã lâu có tới 12.000 cuốn.

Khối lượng kho sách của thư viện nông thôn mới mở trên cơ sở «Điều lệ mẫu tổ chức mạng lưới thống nhất các thư viện đại chúng» do Bộ Văn hóa Liên Xô và Hội đồng trung ương các công đoàn Liên Xô ban hành (năm 1966) là 1.500 cuốn. Trong thời gian ba năm, tỷ lệ sách cung cấp cho mỗi người dân (trong đó có sách giành cho các em đến 14 tuổi) phải đạt tới số lượng là 5.

Kho sách của thư viện nông thôn theo điều lệ mẫu đã nêu được quy định là 5 cuốn sách cho mỗi người dân, trong đó sách thiếu nhi được tính 5 cuốn cho mỗi em đến 14 tuổi.

Kho sách của thư viện trung tâm nông thôn được quy định là 5 cuốn sách một người dân thuộc khu vực phục vụ thư viện, ngoài ra, mỗi người dân của xã được tính là 0,5 cuốn.

Để thư viện hoạt động có kết quả, không những số lượng sách mà thành phần của kho có ý nghĩa rất lớn. Như N.K. Krúp-xcai-a đã vạch ra, đó là hình thức hướng dẫn đọc đầu tiên. Do đó, việc bổ sung sách cho kho cần tính đến nhiệm vụ của thư viện là một cơ quan tư tưởng, tới thành phần người đọc, nhu cầu và hứng thú, điều kiện sinh hoạt và lao động của họ.

Trong việc bổ sung kho, thư viện nông thôn phải tuân theo những chỉ thị mà Bộ Văn hóa đã ban hành.

Theo «Điều lệ mẫu về việc bổ sung, kho sách của thư viện nông thôn», kho sách của thư viện phải bao gồm tài liệu về xã hội chính trị, khoa học tự nhiên, kỹ thuật, nông nghiệp, sách về nghệ thuật, thể thao, nghiên cứu văn học, địa lý, y học, các tác phẩm văn học và sách thiếu nhi.

Mỗi thư viện nông thôn cần phải có các tác phẩm của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác—Lênin: Toàn tập của V.I. Lênin, tuyển tập của C. Mác và Ph. Ăng-ghen, các tác phẩm xuất bản riêng biệt của Mác, Ăng-ghen, Lê-nin được nghiên cứu trong hệ thống giáo dục chính trị.

Điều quan trọng là phải thường xuyên bổ sung kho các tài liệu nói về việc thực hiện những tư tưởng của Lê-nin, về đời sống và hoạt động của V.I. Lê-nin và các bạn chiến đấu của Người.

Trong thư viện cũng phải có các tài liệu chỉ đạo chính của Đảng và Chính phủ, văn kiện và nghị quyết của các Đại hội Đảng, của các phiên họp toàn thể Ban Chấp hành trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, các khóa họp của Xô viết tối cao Liên Xô và các nước Cộng hòa, các nghị quyết của các tổ chức Đảng và Chính quyền tỉnh, huyện.

Về kỹ thuật thì ưu tiên mua các tài liệu khoa học phổ thông và sách kỹ thuật sản xuất giúp cho việc nắm vững cơ sở của nghề nghiệp và nâng cao trình độ sản xuất của công nhân phù hợp với thành phần và nhu cầu của người đọc.

Vốn sách được bổ sung tài liệu nông nghiệp trước hết thỏa mãn yêu cầu của các nông trang viên, các cán bộ cơ khí và cán bộ lãnh đạo các khâu trung gian, phù hợp với phương hướng các ngành kinh tế của nông trang phục vụ (nông trường).

Cần bảo đảm vốn tài liệu về các loại công việc cơ bản ở mỗi thời vụ nông nghiệp.

Trong kho phải có tác phẩm của các nhà văn cổ điển Nga và nước ngoài, nền văn học của các dân tộc trong nước, các tác phẩm ưu tú của các nhà văn xô viết, các nhà văn của các nước xã hội chủ nghĩa và các nhà văn tiến bộ của các nước tư bản.

Khi chọn sách, không những cần phải chú ý đến nội dung mà cả đối tượng sử dụng nữa. Như theo loại hình ấn phẩm, thư viện nông thôn trước hết mua các tài liệu khoa học phổ cập, tài liệu về sản xuất dùng cho cán bộ các ngành nghề nông nghiệp đại chúng cũng như sách giáo khoa dùng cho hệ thống giáo dục chính trị, cho các lớp chăn nuôi và hóa học nông nghiệp, cho học sinh cơ khí và các trường trung học.

Thư viện nông thôn phải có kho tài liệu tra cứu — từ điển chính trị giản yếu, từ điển triết học tóm tắt, từ điển các từ nước ngoài, từ điển tiếng Nga v.v... Cũng cần có sách tra cứu cho chủ tịch nông trang và kỹ thuật viên chăn nuôi v.v... và cần phải luôn luôn đổi mới bằng các sách mới xuất bản, hoặc tái bản.

Khi bổ sung vốn sách tác phẩm văn học nên lưu ý đến các tác phẩm ưa thích được in riêng.

Các sách dẫn thư mục (các thư mục, sổ tay, mạn đàm về sách, các kế hoạch đọc, các bước giới thiệu sách) được mua phù hợp với nhu cầu và hứng thú của các nhóm người đọc mà thư viện phục vụ.

Phụ trách thư viện nông thôn có trách nhiệm theo dõi sự phát triển của khoa học thư viện, nắm được các kinh nghiệm tiên tiến. Do đó, kho sách cần bổ sung các sách chỉ dẫn nghiệp vụ cần thiết, các tài liệu phản ánh các kinh nghiệm hoạt động của các thư viện nông thôn.

Ngoài người lớn tuổi, thư viện nông thôn phục vụ tất cả học sinh từ lớp 1 – 8 và các em trước tuổi đến trường.

Cần phải chú ý cả đến những người đọc trình độ thấp, mua cho họ những sách hợp trình độ, in chữ to.

Tài liệu bằng ngôn ngữ các dân tộc Liên Xô thì thư viện nông thôn mua phù hợp với thành phần dân tộc của nhân dân sống trong khu vực phục vụ của thư viện có tính đến yêu cầu của họ về tài liệu này.

PHỐI HỢP CÔNG TÁC BỔ SUNG KHO CỦA CÁC THƯ VIỆN Ở NÔNG THÔN

Trong nhiều xã ở Liên Xô có từ 2 — 3 thư viện nông thôn. Ngoài ra, còn có thư viện nông trường, trường

học. Tất cả thư viện này phục vụ cùng một người đọc song lại bổ sung riêng biệt, đôi khi trùng lặp với nhau. Kết quả là, mặc dù tiền chi tiêu rất lớn nhưng người đọc lại không có nhiều sách. Phối hợp trong công tác bổ sung, trong việc đặt các ấn phẩm định kỳ sẽ giúp cải thiện kho sách của các thư viện và mở rộng khả năng cho các thư viện này thỏa mãn nhu cầu của người đọc.

Thí dụ, có thư viện rất khó có sách tốt về nghệ thuật cho các nghệ sĩ nghiệp dư, các người chơi nhạc. Nếu phối hợp bổ sung thì có thể mua các bộ đĩa, các bản nhạc, các an-bom tranh phiên bản quý của tất cả các nhà bảo tàng lớn trong nước và tổ chức bảo tàng lưu động nghệ thuật tạo hình.

Bổ sung phối hợp của một vài thư viện có thể giải quyết những vấn đề khó như bổ sung các sách thiếu nhi cho kho sách. Hiện nay, các kho này ở các thư viện trường học nông thôn và công đoàn nằm lại một làng, hoàn toàn như nhau. Bổ sung phối hợp sẽ khiến các kho bổ sung lẫn cho nhau và các em có thể đọc được tất cả hoặc hầu hết các sách thiếu nhi tốt

Thư viện nông thôn trung tâm phải là người đứng ra phối hợp công tác bổ sung. Nhiệm vụ của thư viện này còn phải phổ biến kinh nghiệm của các thư viện đã phối hợp trong việc đặt mua báo và tạp chí với nhau cũng như với ban Quản trị nông trang, Ủy ban xã hoặc câu lạc bộ.

NGHIÊN CỨU THÀNH PHẦN VÀ SỬ DỤNG KHO SÁCH

Nghiên cứu kho sách có ý nghĩa thực tiễn rất to lớn trong mọi hoạt động của thư viện. Nghiên cứu nội dung

kho và việc sử dụng nó của người đọc sẽ giúp ta xác định được phương hướng bổ sung và kịp thời uốn nắn những sai sót.

Trong quá trình bổ sung thường kỳ có thể, do nhiều nguyên nhân khác nhau, không phải lúc nào cũng do phụ trách thư viện làm, vì vậy, có thể có sai sót. Do đó, cuối năm, nên kiểm tra xem việc bổ sung đúng hay sai, tất cả các tài liệu nhập có phù hợp với yêu cầu của người đọc không, vì sao có những loại chưa mua được, có những tài liệu không đúng diện hoặc trùng bản.

Chúng ta hãy xem xét phương pháp nghiên cứu kho sách trên thực tế có lợi như thế nào.

Nếu nắm được các sách cụ thể, cho phép ta có một khái niệm chung về kho, do đó giúp giải quyết các vấn đề bổ sung kho sách. Vì vậy, cán bộ thư viện cần phải đọc nhiều, mạn đàm trao đổi với người đọc và đồng nghiệp về sách, tìm hiểu các bài phê bình sách.

Cần nhấn mạnh rằng có một hình dung tổng quát vẫn chưa đủ để đi đến những kết luận có cơ sở khoa học về công tác bổ sung kho. Ngoài ra, những kết luận dựa trên một quan sát nào đó của cán bộ không tránh khỏi mang tính chất ngẫu nhiên.

Để có những kết luận đúng đắn về phương hướng bổ sung, người thủ thư nông thôn cần phải nắm được dung lượng kho, về phân loại sách theo các ngành kiến thức, nội dung của chúng, tỷ lệ sách tính theo đầu người đọc cũng như về việc sử dụng sách trên thực tế. Những số liệu này có thể căn cứ vào sổ đăng ký tổng quát và sổ nhật ký thư viện.

Những chỉ số nêu đặc trưng của kho lấy ở các sổ trên phản ánh trong bảng này (xem trang 33) Các số liệu về thành phần kho từ đầu đến cuối năm, về sách

nhập và sách xuất lấy ở sổ đăng ký tổng quát, về sách luân chuyển cả năm lấy từ sổ nhật ký thư viện.

Sau khi bảng đã được liệt kê và kiểm tra sự chính xác, có thể tính toán các đại lượng trung bình và tương đối: tỷ lệ tính theo phần trăm, tỷ số sách cung cấp tính theo đầu người, lượt luân chuyển và lượt đọc.

Chỉ số sách cung cấp trung bình là chia số lượng sách có trong kho cho số lượng người đọc, chính xác hơn là chia số lượng sách có ở từng môn loại của kho cho số lượng người đọc thì ta được chỉ số sách cung cấp theo môn loại đó; chia số lượng sách trong kho cho số dân ở khu vực phục vụ, ta sẽ nhận được chỉ số sách cung cấp tính theo đầu người.

Chia số lượng sách cho mượn chung cho số lượng sách có trong kho, ta được chỉ số luân chuyển chung; chia số lượng sách cho mượn ở từng môn loại trong kho cho số lượng sách có trong môn loại này, ta được chỉ số lượt luân chuyển từng bộ phận (kho). Chia số lượng sách luân chuyển cho số lượng người đọc mà thư viện phục vụ, ta được chỉ số lượt đọc.

Bây giờ chúng tôi trình bày việc tiến hành phân tích tình hình và sự phát triển kho sách của thư viện nông thôn thuộc Liên bang Nga trong một năm trên thực tế như thế nào qua bảng trên.

Dòng thứ nhất của bảng cho phép ta nhận xét rằng thư viện có kho sách lớn. Dung lượng của nó vượt quá số lượng trung bình của thư viện nông thôn Liên bang Nga (6 500 bản). Việc bổ sung các môn loại xã hội chính trị, kỹ thuật, tác phẩm văn học và sách thiếu nhi chiếm tỷ lệ khá đạt yêu cầu nhưng môn loại khoa học tự nhiên và toán thì lại quá ít (2,2%) môn loại nông nghiệp cũng như vậy (5,3%) mặc dù người đọc quan tâm nhiều đến sách về sản xuất.

	Tổng số sách	Chia theo các môn loại						
		Xã hội chính trị	Khoa học tự nhiên và toán	Kỹ thuật	Nông nghiệp	Nghệ thuật	Tác phẩm văn học	Tài liệu thiếu nhi
Tính theo phần trăm		19,6	2,2	3,4	5,3	2,7	46,0	12,2
vào đầu năm	7.960	1.569	178	277	427	221	3.651	970
Tính theo phần trăm		15,7	0,6	0,9	7,1	11,5	35,2	22,0
nhập trong năm	581	91	4	5	41	67	205	128
Xuất trong năm tính		41	28	—	16	3	117	22
theo phần trăm	236	17,3	11,8	—	6,7	3,7	49,0	9,3
Tính theo phần trăm		1.619	154	282	452	285	3.739	1.076
cuối năm	8.305	19,4	1,8	3,3	5,4	3,5	40,5	12,8
Sách cung cấp cho								
một người đọc	20,7	4,0	0,3	0,7	1,1	0,7	9,0	2,6
Tính theo phần trăm		747	83	84	303	78	3.849	683
sách mượn trong								
năm	5.953	12,6	1,3	1,4	5,2	1,3	69,4	11,4
Lượt luân chuyển	0,7	0,4	0,5	0,3	0,6	0,2	1,9	0,6

Người phụ trách thư viện có biết những thiếu sót này để bổ sung trong năm không?

Để trả lời câu hỏi này, chúng ta theo dõi dòng thứ hai. Thư viện đã mua tổng số 581 bản sách mới. Thư viện đã tích cực bổ sung các môn loại tác phẩm văn học (chiếm 35,2% tổng số nhập) sách thiếu nhi (22%) và sách xã hội chính trị (15,7%) cũng như sách thuộc môn loại nghệ thuật (11,5%).

Việc bổ sung các môn loại tài liệu nông nghiệp và khoa học tự nhiên thì số lượng không đầy đủ mặc dù chính các môn loại này đã bổ sung yếu.

Qua khảo sát số liệu cho thấy là việc bổ sung khó tiến hành không suy tính kỹ. Điều đó càng khẳng định qua số liệu của tình trạng kho cuối năm và tỷ số sách cung cấp cho mỗi người đọc (dòng 4 và 5 của bảng – N. D.).

Thư viện làm đúng khi tiếp tục bổ sung tác phẩm văn học, sách thiếu nhi và tài liệu xã hội chính trị. Sai lầm là ở chỗ không lưu ý bổ sung cho toàn bộ các môn loại của kho sách. Như môn loại nông nghiệp, tài liệu tăng tất cả có 0,1%, về khoa học tự nhiên lại giảm đi.

Kết quả là mặc dù công tác bổ sung đã chi mất món tiền không nhỏ, nhưng tài liệu về các ngành kiến thức cung cấp theo đầu người đọc vẫn thấp. So với tỷ lệ cung cấp sách trung bình cao (20,7), mỗi người đọc chỉ có một cuốn sách về nông nghiệp và 0,3 cuốn về khoa học tự nhiên. Đó là những trở ngại lớn trong việc phổ biến kiến thức.

Các thư viện nông thôn không được giữ trong kho của mình các tài liệu lạc hậu. Trong thư viện mà chúng tôi nêu lên, số sách rút bỏ là 236 cuốn. Các ấn phẩm lạc hậu rút trước hết ở môn loại xã hội chính trị và

tài liệu nông nghiệp. Điều đó đúng, bởi vì sách ở những đề tài này bị lạc hậu tương đối nhanh.

Các vấn đề có liên quan đến lượt sử dụng kho chúng ta sẽ khảo sát sau này.

Phân tích kho sách trên cơ sở các sổ sách thống kê cho phép ta hình dung tổng quát về tình hình kho, phát hiện ra những môn loại đã bổ sung yếu, môn loại nào bổ sung thiếu cơ sở đúng đắn và sau này cần phải lưu ý bổ sung những gì.

Sau hết, những kết luận dựa trên số liệu thống kê cần phải xác minh thêm. Xác định chất lượng kho của thư viện nông thôn, sự phù hợp của nó đối với yêu cầu của người đọc, của các ngành khoa học và thực tiễn hiện nay chỉ có thể làm được khi phân tích một cách tỷ mỷ về nội dung, bởi vì, trong công tác với người đọc, nội dung sách, công cụ của chúng đối với người đọc mang ý nghĩa hàng đầu.

Bởi vì nghiên cứu một lúc toàn bộ kho là không thể được nên chúng ta bắt đầu phân tích các tài liệu xã hội chính trị, nông nghiệp và khoa học tự nhiên.

Chúng ta bắt đầu khảo sát các môn loại thích ứng của mục lục phân loại bởi vì mục lục này phản ánh hoàn chỉnh thành phần kho sách thuộc một chuyên đề nhất định, cho ta xác định mức độ cung cấp cần thiết cho người đọc các tài liệu về khoa học phổ cập, sách giáo khoa, tra cứu, tài liệu sản xuất như thế nào.

Tiến hành công việc này như thế nào, chúng ta hãy khảo sát việc phân tích kho tài liệu nông nghiệp. Chúng ta nên phân tích lần lượt từng môn loại.

Để tích lũy được những quan sát, trong quá trình theo dõi nghiên cứu, việc ghi chép, nhất là dưới hình thức bảng rất có ích

Trước hết, cán bộ thư viện nông thôn cần có hình dung tổng quát về chuyên đề của tài liệu và đối tượng sử dụng dành cho người đọc.

Chúng tôi thấy nên sử dụng bảng như dưới đây:

Phân tích tỷ lệ cung cấp sách nông nghiệp theo loại hình ấn phẩm của kho sách thư viện nông thôn

Môn loại	Tổng số sách qua mục lục	Theo các loại hình ấn phẩm							
		Khoa học phổ cập	Sản xuất		Sách tra cứu	Giáo khoa			
			Cho chuyên viên	Cho nông trang viên		Đại học	Trung học chuyên nghiệp	Trường phổ thông	Trường trung học
63	17	5	5	5	3				
631	9	2	4	3					
631.3	24	1	3	19	1				
631.8	14	1	4	4	5				
632	9		4	2	3				
633	67	6	24	35	1			1	
633.6	36	1	3	28	6				
634.1	34		13	16	3		1	1	
635	31		15	15				1	
635.9	5			4	1				
636	21		15	1	1	2	2		
636.1	2		2						
636.2	22		12	8	1		1		
636.3	13		10	3					
636.4	13	8	8	4			1		
636.5	7		4	2					
638.1	6			3			1	2	
Cộng :	330	24	126	152	25	2	6	5	

Bảng được kẻ trước khi bắt đầu khảo sát và sẽ điền số liệu khi kiểm tra phích của mục lục phân loại. Cán bộ thư viện xác định loại ấn phẩm và ghi vào cột thích hợp. Khi khó xác định qua phích của mục lục thì xem trực tiếp sách.

Sau khi đã xem phích của mục lục phân loại có thể thống kê số lượng sách theo từng môn loại, loại hình ấn phẩm và tổng kết chung. Bây giờ thì bảng cho ta thấy rõ ở môn loại nào sách có nhiều, môn loại nào ít sách, loại ấn phẩm nào hoàn toàn không có. Sách như vậy tốt hay không tốt? Cán bộ có thể trả lời câu hỏi này nếu nắm được phương hướng các ngành của nông trang phục vụ, thành phần và nhu cầu của người đọc.

Ở thí dụ mà chúng tôi khảo sát, người thủ thư nông thôn sẽ phát hiện thấy tỷ lệ cung cấp không đạt yêu cầu ở các môn loại « bảo vệ cây nông nghiệp », « hóa học nông nghiệp — phân bón », « nghề nuôi lợn », « nghề nuôi gà vịt » (xem bảng).

Ngoài ra, chúng ta xác định được trong số 330 cuốn sách về nông nghiệp thì có gần một nửa là dùng cho các chuyên viên, mặc dù ở nông trang phục vụ chỉ có tất cả 10 chuyên viên.

Về những vấn đề rất quan trọng đối với nông trang viên như bảo vệ cây nông nghiệp khỏi sâu bệnh trong kho có tất cả 9 cuốn. Thêm vào đó chỉ có hai cuốn là dành cho nông trang viên bình thường, còn thì dành cho kỹ sư nông học, trong đó có 3 cuốn sách tra cứu. Về nghề nuôi gia cầm có 7 cuốn thì chỉ có hai cuốn là dành cho người chăn nuôi gia cầm.

Về cơ khí hóa và điện khí hóa nông nghiệp, sách nói chung không ít (24) và đại đa số là sách phổ thông. Tuy nhiên, trong số những cuốn này chỉ có một cuốn sách tra cứu dành cho lái xe. Còn sách tra cứu, sách giáo khoa dùng cho công nhân máy liên hợp và máy kéo thì qua bảng kê ta thấy rõ là chúng có hoàn toàn.

Các sách giáo khoa và hướng dẫn học tập nói chung chỉ có 14 cuốn. Thư viện bổ sung tương đối tốt các tài liệu về trồng trọt ngoài đồng, nghề trồng rau, cây ăn quả và trồng nho. Nhưng trong những môn loại này sách giáo khoa dùng cho cán bộ các nghề nông nghiệp đại chúng lại không đầy đủ.

Chúng ta thấy rằng, việc phân tích trên giúp cho người cán bộ thư viện thấy rõ những lỗ hổng quan trọng trong kho và biết rõ nên mua các tài liệu sản xuất, tham khảo và sách giáo khoa nào.

Cán bộ thư viện có thể giúp đỡ có hiệu quả cho người đọc của mình giải quyết các vấn đề sản xuất, nếu trong kho có những sách cần thiết. Vì vậy, thỉnh thoảng nên kiểm tra trong những môn loại cụ thể số lượng tài liệu về những đề tài hoặc vấn đề chính.

Khi bắt đầu phân tích, cần thấy rõ đề tài chính của ngành quan trọng. Điều đó cho phép xác định được qua bảng phân loại thư viện rút gọn dùng cho thư viện nông thôn, các giáo trình, bách khoa toàn thư, các thư mục giới thiệu. Các người đọc chuyên viên cũng có thể gợi ý cho nhiều vấn đề.

Để làm tốt công việc này, chúng tôi khuyên nên dùng bảng kê này.

Phân tích kho sách thư việ
« 634 nghề làm vườn về cá

Các đề tài — vấn đề	Tổng số sách qua mục lục	Theo các loại ấn phẩm					
		Khoa học phổ cập	Sản xuất		Giáo khoa		
			Cho chuyên viên	Cho nông trang viên	Đại học	Trung học chuyên nghiệp	Trường phổ thông
1	2	3	4	5	6	7	8
Các vấn đề chung	5					1	1
Xử lý đất trong vườn	5		2	3			
Phân hữu cơ	9		5	4			
Bảo vệ cây chống giá lạnh	2		1	1			
Côn trùng có hại và biện pháp chống chúng	5		4	1			
Cây táo	4		1	3			
Cây lê	1			1			
Cây phúc bồn tử	2			2			
Cây dâu	1			1			
Tổng cộng :	34		13	16		1	1

nông thôn thuộc môn loại
đề tài và các vấn đề chính

Tham khảo	Tính giá sách		Tổng số sách đã xem	Đã cho mượn					Ghi chú
	Lạc hậu	Không thuộc diện		Không lần nào	1 – 2 lần	3 – 5 lần	6 – 10 lần	Hơn 10 lần	
9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
8	1	3	5	3	2				
			2				1	1	
			5			1	1	3	
			1			1			
		1	2	1				1	
			1					1	
			1				1		
			1					1	
			1					1	
3	1	4	19	4	2	2	3	8	

Điền vào bảng kê và phân tích cũng như thí dụ trên. Xem phích thuộc môn loại nghiên cứu của mục lục phân loại, người cán bộ thư viện đối chiếu đề tài của sách với danh mục, xác định loại ấn phẩm và ghi vào bảng. Khi đánh giá chất lượng của tài liệu (lạc hậu, không thuộc diện, v.v...) cũng như khi phân tích việc sử dụng của nó, thủ thư nên xem sách trực tiếp.

Như chúng tôi đã trình bày, tài liệu về trồng cây ăn quả và nghề làm vườn ở kho thư viện nông thôn được khảo sát là đầy đủ. Tuy nhiên, qua bảng kê, chúng ta nhận thấy là không phải tất cả những đề tài quan trọng đều bảo đảm có những sách cần thiết: Thí dụ, đối với người làm vườn là nông trang viên chỉ có một cuốn sách mỏng với đề tài như «Côn trùng có hại và biện pháp chống», «Bảo vệ cây chống giá lạnh», «Cây dâu», mặc dù về những đề tài này được yêu cầu nhiều, đại đa số sách là cho mượn trên 10 lần.

Khi nghiên cứu kho, cán bộ thư viện có thể đặt cho mình nhiệm vụ kiểm tra xem các loại người đọc chủ yếu được cung cấp sách về sản xuất đầy đủ chưa, thứ nào còn thiếu hay hoàn toàn chưa có. Khi giải quyết vấn đề cụ thể này, nên sử dụng hộp phích phân loại người đọc mà nhiều thư viện nông thôn đã xây dựng.

Như người phụ trách thư viện nông thôn khi nghiên cứu kho tài liệu nông nghiệp đã phát hiện thấy trong kho rất ít sách dùng cho công nhân lái máy kéo và hoàn toàn không có sách cho người nuôi bò.

Phân tích tài liệu sản xuất dùng cho các loại người đọc chính

Các nhóm độc giả chính	*Sách có trong kho*
Công nhân máy kéo	4
Công nhân máy hợp gặt đập	11

Lái xe	27
Người vắt sữa bò	14
Người nuôi bò	không
Người chăn lợn	9

Cán bộ thư viện có trách nhiệm phải ghi lại tất cả những lỗ hổng đã phát hiện thấy trong kho.

Phương pháp được dùng phổ biến nhất và thường xuyên trong việc nghiên cứu kho là kiểm tra danh mục thư mục qua mục lục chữ cái. Kết quả việc kiểm tra này là người thủ kho phát hiện rõ những tài liệu cấp thiết nhất và lập được kế hoạch bổ sung bằng các sách cụ thể.

Nên nhớ rằng lúc các bản thư mục được phát hành thì các sách tốt đã bán hết và thực tế là không thể mua được nữa. Do đó, tốt nhất các thư viện khi nghiên cứu kho không nên chỉ hạn chế ở việc kiểm tra qua các bản thư mục, mà còn sử dụng bảng thống kê, xem mục lục đã đầy đủ chưa và các phương pháp khác.

Nên sơ bộ phát hiện những đề tài nào sách có ít, nhóm người đọc nào chưa đủ sách học tập, sản xuất và các tài liệu khác, sau đó, bằng các sách dẫn thư mục mà tìm những cuốn sách cần mua.

Thống kê sách từ chối giúp ta phát hiện mức độ đáp ứng của kho đối với nhu cầu và hứng thú của người đọc. Nên tiến hành công việc này có hệ thống, chỉ nên bổ sung thêm cho kho những cuốn sách nhiều người hỏi, có giá trị về tư tưởng, khoa học và nghệ thuật. Khi chỉ có một độc giả cần thì mượn qua công tác mượn giữa các thư viện huyện, tỉnh hoặc các thư viện khác.

Nếu đã quyết định mua sách thì phụ trách thư viện lập phích mô tả rồi xếp vào hộp phích bổ sung còn bản đặt cuốn đó thì gửi cho cửa hàng cung cấp sách cho thư viện.

Nghiên cứu một cách cẩn thận việc sử dụng sách của người đọc giúp ta kiểm tra sự đúng đắn của công tác bổ sung, phát hiện những nhầm lẫn và không trùng lặp trong việc bổ sung sau này. Rất tiếc là ở các thư viện nông thôn, việc này không được lưu ý thích đáng. Ở một vài thư viện không thống kê khi cho mượn sách trên phiếu thời hạn trả nên không thể xác định là người đọc đã mượn sách ấy bao nhiêu lần.

Phân tích chủ yếu việc sử dụng kho sách của người đọc là thống kê hàng ngày việc cho mượn sách và tạp chí trong sổ nhật ký thư viện cũng như ghi chép trên phiếu sách hoặc phiếu thời hạn trả.

Hình thức nhật ký không những chỉ thống kê sách cho mượn chung mà còn phản ánh sự phân bổ của sách, tạp chí mượn theo nội dung. Trong đó cũng dự kiến cả thống kê tài liệu mượn bằng ngôn ngữ các dân tộc Liên Xô và theo đề tài. Bằng sổ nhật ký tổng kết sách cho mượn trong một tháng và trong một năm sẽ giúp ta theo dõi về mặt nội dung kho được sử dụng như thế nào, kiểm tra hiệu quả của các biện pháp tổ chức quần chúng, triển lãm sách, điểm tài liệu v.v..

Nếu chúng ta lại quay trở lại bảng (trang 34) thì thấy rằng trong suốt năm, thư viện được khảo sát đã cho người đọc mượn 5.953 cuốn. Số lượng đó có phần nào thấp hơn số lượng trung bình so với thư viện nông thôn của Liên bang Nga (7.674). Sách cho mượn phần lớn thuộc môn loại tác phẩm văn học nghệ thuật (64,4%). Điều đó là dĩ nhiên vì ai cũng đọc cả nhưng khi sách đó chiếm 2/3 toàn bộ sách cho mượn thì đáng để chúng ta suy nghĩ. Sự thật thì sách mượn thuộc môn loại tài liệu xã hội chính trị chiếm tất cả có 12%, nông nghiệp chiếm 5%. Còn các ngành kiến thức khác thì thư viện cho mượn tất cả có vài cuốn.

Điều đó chứng tỏ rằng kho sách đã thu thập được chưa đến tay người đọc qua lượt đọc và lượt sử dụng kho còn thấp.

Lượt sử dụng kho chung là 0,7 — thấp hơn hai lần số lượng trung bình ở Liên bang Nga (1,2). Đặc biệt thấp là lượt sử dụng tài liệu xã hội chính trị (0,4), khoa học tự nhiên (0,5), nông nghiệp (0,6) và sách thiếu nhi (0,6).

Như vậy, phân tích lượt sử dụng kho tiến hành trên cơ sở tài liệu thống kê cho thấy kho được sử dụng chưa thỏa đáng, nhất là tài liệu về các ngành kiến thức thì rất kém. Tác phẩm văn học được sử dụng tốt hơn nhưng lượt sử dụng của nó vẫn chưa cao.

Tình hình đó đã đặt trước thư viện nhiệm vụ phải tìm rõ nguyên nhân gây ra lượt sử dụng thấp. Có thể là do bổ sung có sai sót. Cần phát hiện ra và không tiếp tục mắc sau này. Cũng cần phải lưu ý đến vấn đề tuyên truyền tài liệu trong thư viện.

Việc phân tích chi tiết sử dụng kho nên tiến hành qua phiếu sách, trên cơ sở đó, có thể xác định sách người đọc đã sử dụng mấy lần. Trong các thư viện không làm phiếu sách thì phân tích qua ghi chép ở phiếu thời hạn trả sách.

Nghiên cứu việc sử dụng toàn bộ kho đối với người thủ thư nông thôn rất khó, bởi vậy, phải làm thường kỳ cũng như khi nghiên cứu nội dung kho. Nên bắt đầu bằng môn loại sách xã hội chính trị, khoa học tự nhiên, nông nghiệp.

Công việc được chia làm hai giai đoạn. Mở đầu là nghiên cứu mức độ người đọc sử dụng môn loại đó. Thủ thư xem sách, tìm hiểu qua nội dung, công dụng đối với loại người đọc là số lần cho mượn. Sau đó, phân tích bộ phận kho chưa được sử dụng và phát hiện nguyên nhân có tình trạng đó.

Để hệ thống hóa việc theo dõi quan sát, có kết luận rõ ràng về việc sử dụng kho, khi xem xét nên ghi chép vào bảng kê.

Bảng sau đây sẽ giúp cho thủ thư xác định được mức độ sử dụng kho sách.

Mức độ người đọc sử dụng kho sách

Tổng số sách khi khảo sát	Đã cho mượn				
	Không lượt nào	Từ 1 đến 2 lần	Từ 3 đến 5 lần	Từ 6 đến 10 lần	Trên 10 lần
	67, 65 63, 59 60	64, 63 60, 65 67	58, 57 60, 61	56, 58 60, 52	61, 65 67, 68
Tổng số: 22	5	5	4	4	4

Chúng ta điền vào bảng trên khi xem sách. Không nên ghi theo phương pháp truyền thống (chấm hay gạch ngang) mà ghi ở cột phù hợp năm xuất bản. Làm như vậy sẽ giúp ta sau khi phân tích thấy rõ vốn sách ấy đã được bổ sung vào năm nào. Ngoài ra, thủ thư còn biết trong năm sách đã được mượn mấy lần.

Sau đây là vài gợi ý về việc lập bảng này như thế nào.

Thí dụ, nếu sách xuất bản năm 1961 cho mượn 5 lần thì ghi số «61» ở cột «3 – 5 lần» trong bảng. Thí dụ khác: nếu sách xuất bản năm 1967 đã cho mượn 15 lần thì ghi số «67» vào cột «trên 10 lần». Đó là bảng làm việc trong quá trình phân tích có dạng như trên.

Sau khi việc phân tích môn loại đã xong, cần thống kê. Để đối chiếu nên tính xem so với tổng số sách cho

mượn, bao nhiêu phần trăm sách cho mượn từ 1 – 2 lần, 3 – 5 lần v.v...

Nên ghi trong sổ của mình quyết định là sau này sẽ bổ sung sách ở môn loại này như thế nào, kèm theo loại ấn phẩm. Thí dụ, thủ thư phát hiện thấy sách dùng cho lái xe, sửa chữa máy, luân chuyển 17 lần trong năm thì sẽ ghi « mua 3 bản » và đây là một ghi chú khác: 3 bản sách tra cứu về nghề nuôi ong đã luân chuyển trong năm mỗi cuốn 2 lần. Quyết định của thủ thư là: « Sách tra cứu về nghề ong mua 1 bản ». Những ghi chú như vậy có thể khác nhau. Điều chủ yếu là trên cơ sở những số liệu sử dụng tài liệu trên thực tế mà có những quyết định cụ thể là sau này sẽ bổ sung như thế nào.

Đối với người thủ thư, như chúng tôi đã nhấn mạnh điều quan trọng là xác định được nguyên nhân sử dụng kho không đầy đủ và lý do của bộ phận sách chưa được sử dụng tới.

Thực tế cho thấy có vài nguyên nhân gây ra tình trạng một bộ phận kho không được sử dụng: thiếu tuyên truyền tài liệu, thủ thư không đủ trình độ nắm kho sách, phần nhiều cán bộ chỉ nắm được một số sách hạn chế, xây dựng kho không có kế hoạch, không tính đến nhu cầu và hứng thú của người đọc, kho cộn ứ những ấn phẩm lạc hậu, mua cho kho những cuốn sách mà nội dung và hình thức trình bày không lôi cuốn được người đọc.

Nhiệm vụ của thủ thư là phát hiện xem vì lý do gì mà cuốn này hay cuốn khác không tới được người đọc.

Thủ thư khảo sát các sách chưa cho mượn lần nào và ghi vào bảng « Phân tích nguyên nhân hình thành bộ phận không được sử dụng » (xem tr. 48) Trong sách thủ thư gài giấy màu để đánh dấu, thí dụ: màu xanh

là cho các sách không nên bỏ quên; màu đỏ là sách không thuộc diện; sách trùng bản nhiều: màu tím; sách đã lạc hậu: màu vàng. Các giấy đánh dấu này được giữ suốt thời gian mở đầu cho đến khi kết thúc công tác kho.

Công việc tiếp theo với bộ phận kho không sử dụng như sau: Người thủ thư tranh thủ các nhà chuyên môn xem hộ tài liệu đã đánh dấu bằng giấy màu. Các sách được kết luận là đã lạc hậu thì rút khỏi giá và ghi vào biên bản thanh lọc.

Phân tích nguyên nhân hình thành bộ phận kho không được sử dụng

Các môn loại của kho	Tổng số sách khảo sát	Những sách chưa được mượn	Nguyên nhân			
			Không đáng bỏ	Không thuộc diện	Trùng bản	Lạc hậu
Tài liệu xã hội chính trị	682	178	116	20	19	23
Ngôn ngữ	14	11	5	2	3	1
Khoa học tự nhiên	73	56	28	15	4	9
Y học	106	89	58	16	11	4
Kỹ thuật	88	58	28	27	1	2
Nông nghiệp	326	236	154	34	4	44
Nghệ thuật	92	29	19	3	6	1
Nghiên cứu văn học	81	21	14	2	5	—
Địa lý	56	25	11	5	7	2
Tác phẩm văn học	1.601	243	169	14	60	—
Tổng cộng:	3.119	946	602	138	120	86

Những sách không thuộc diện, các bản thừa trùng nhau cần chuyển cho những thư viện khác đang cần những tài liệu này.

Nhiệm vụ lớn đặt ra trước hết đối với người thủ thư là luân chuyển các sách tốt không đáng bỏ quên. Chúng tôi xin giới thiệu kinh nghiệm làm việc của nhiều thư viện nông thôn với loại sách này. Hàng ngày tìm hiểu từ 1 – 2 cuốn sách loại đó và ghi trong sổ: ngày tháng, tên sách, dẫn giải ngắn gọn về sách, công dụng kèm theo hình thức tuyên truyền.

Điều rất bổ ích là không những nghiên cứu việc sử dụng sách mà cả các ấn phẩm định kỳ. Quan sát theo dõi việc sử dụng, chúng ta có thể đi đến quyết định đặt tiếp hay không các ấn phẩm định kỳ đó sau này.

Thêm nữa, nên nhớ là lượt sử dụng các ấn phẩm định kỳ, cũng như sách, phụ thuộc vào việc tuyên truyền chúng trong thư viện. Vì thế không nên có thái độ hấp tấp vội vàng khi quyết định loại bỏ, mà cần phải đi sâu vào nguyên nhân tại sao sách được sử dụng nhiều hoặc ít.

Ý nghĩa của việc nghiên cứu kho không những góp phần nâng cao lượt sử dụng mà qua việc tiếp xúc với tài liệu người thủ thư sẽ nâng cao được óc thẩm mỹ và tầm hiểu biết, nâng cao trình độ hướng dẫn đọc cho người đọc lên một bước.

Trên cơ sở khảo sát tích lũy được khi nghiên cứu thành phần và việc sử dụng kho, chúng ta kiểm tra được chất lượng bổ sung đã làm và vạch ra kế hoạch bổ sung kho có cơ sở khoa học và xác đáng

LẬP KẾ HOẠCH BỔ SUNG

Kho sách của thư viện nông thôn không phải là một sưu tập ngẫu nhiên mà là một sự thu thập sách có suy

nghĩ kỹ, có đủ điều kiện bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ đặt ra trước các thư viện.

Để công tác bổ sung không tiến hành một cách tự phát mà có kế hoạch, thư viện phải lập kế hoạch bổ sung. Nó giúp cho thư viện xây dựng kho một cách khoa học, có tính đến nhiệm vụ của thư viện và lợi ích của người đọc.

Người phụ trách thư viện nông thôn khi bắt tay vào lập kế hoạch bổ sung phải tiến hành công việc chuẩn bị cần thiết. Đó là việc tìm hiểu nhân dân xã (người lớn và trẻ em), tìm hiểu nhu cầu và hứng thú của người đọc và nghiên cứu tỉ mỉ thành phần và việc sử dụng thực tế kho sách của người đọc.

Cũng cần phải tìm hiểu phương hướng và ngành nông nghiệp chuyên hóa của nông trang phục vụ (nông trường) bởi vì điều đó giúp cho thư viện dự kiến được trước nhu cầu của người đọc, xác định nhiệm vụ của thư viện trong sản xuất và phản ánh toàn bộ yêu cầu trong kế hoạch bổ sung.

Nghiên cứu kho các thư viện xã khác và tổ chức công tác bổ sung phối hợp sẽ giúp cho việc lập kế hoạch đúng đắn và tránh được sự dư thừa trong bổ sung.

Như chúng ta đã rõ, có hai loại kế hoạch bổ sung: kế hoạch bổ sung chuyên đề (hoặc diện bổ sung) và kế hoạch bổ sung linh hoạt.

Kế hoạch bổ sung theo chuyên đề của thư viện là chương trình bổ sung mà nếu không có, sẽ không thể bổ sung kho sách một cách đúng đắn và có cơ sở xác đáng.

Trong kế hoạch bổ sung chuyên đề cần phản ánh toàn bộ những đề tài phải chọn tài liệu cho kho, loại hình ấn phẩm, số bản trong phạm vi từng đề tài và khả năng phối hợp với các thư viện khác, cũng như mượn tài liệu theo yêu cầu qua công tác mượn giữa các thư viện.

Kế hoạch bổ sung chuyên đề được xây dựng cho nhiều năm trước mắt. Kế hoạch đó thay đổi chừng nào có sự chuyển ngành của nông trang (nông trường) mà thư viện phục vụ hoặc khi xuất hiện những đề tài mới mà người đọc của thư viện quan tâm.

Ở những thư viện nhỏ với một cán bộ thì không đòi hỏi phải lập kế hoạch bổ sung theo chuyên đề mà chỉ cần xác định diện bổ sung. Khi lập kế hoạch, cần phải liên hệ với tổ chức Đảng, với những người lãnh đạo và các chuyên viên chỉ đạo của nông trang (nông trường) mà thư viện phục vụ. Với sự giúp đỡ của họ, chúng ta có thể nắm được phương hướng của các ngành, tình hình kinh tế, nắm được kế hoạch thường kỳ và sắp tới cũng như nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước. Điều rất quan trọng là phải quán triệt toàn bộ các biện pháp canh tác và chăn nuôi nhằm nâng cao năng suất. Cần phải tìm hiểu tình hình cơ khí hoặc nắm rõ các loại máy móc sử dụng trên đồng ruộng và trong chăn nuôi.

Nếu ở vi khu vực mà thư viện phục vụ có các xí nghiệp công nghiệp nhỏ, cần phải biết ở đó sản xuất các sản phẩm gì, sử dụng thiết bị nào, nguyên liệu, vật liệu gì và công nhân làm những công việc gì trong sản xuất.

Những tư liệu tập hợp được nên ghi vào cuốn sổ riêng sau đó trình bày cho cửa hàng cung cấp sách cho thư viện dưới hình thức mà thư viện tỉnh đã soạn thảo về diện bổ sung của thư viện mình.

Các biện pháp tổ chức có liên quan tới công tác bổ sung được vạch ra trong phần thích hợp của kế hoạch công tác hàng năm của thư viện (nói cách khác là kế hoạch bổ sung linh hoạt). Trong đó nói rõ môn loại nào trong kho cần bổ sung tăng cường, môn loại nào cần nghiên cứu thêm, quy định phương thức lập các bản

đặt sơ bộ theo kế hoạch chuyên đề của các nhà xuất bản và xây dựng hộp phích bổ sung. Ở đây cũng cần phải nêu lên những biện pháp giúp đỡ về nghiệp vụ trong vấn đề bổ sung cho các thư viện nông trang, công đoàn và các thư viện khác của xã.

Trong kế hoạch cũng phải nêu lên những chỉ tiêu về số lượng dù là phỏng chừng, của công tác bổ sung kho. Những tính toán về số lượng nêu lên trên cơ sở kinh phí năm hiện tại cũng như giá sách trung bình.

Bởi vì cửa hàng cung cấp sách cho thư viện là nguồn bổ sung chính nên phải vạch ra kế hoạch chuyển một phần lớn kinh phí qua đó.

Tuy nhiên cũng cần phải giữ lại một phần tiền để mua thêm ở các cửa hàng sách các cuốn về những đề tài cấp thiết, các tác phẩm văn học.

Cũng cần phải dự trù các khoản chi đặt báo và tạp chí. Thêm vào đó, khoản tiền này có thể xác định hoàn toàn chính xác nếu người phụ trách có danh mục báo chí trong đó có tính cả khả năng phối hợp với các thư viện khác.

BỘ MÁY TRA CỨU GIÚP CHO CÔNG TÁC BỔ SUNG

Để giúp cho công tác bổ sung, thư viện nông thôn xây dựng bộ máy tra cứu sau đây, bảo đảm việc bổ sung kho có kế hoạch và hệ thống phù hợp với phương hướng chính của nó.

— hộp phích diện người đọc.

— hộp phích thống nhất bổ sung thường kỳ và hoàn bị.

— sổ thống kê những yêu cầu chưa được thỏa mãn và nguyện vọng của người đọc.

— hộp phích chữ cái các ấn phẩm định kỳ đặt mua.

Hộp phích diện người đọc phản ánh thành phần người đọc theo nghề nghiệp, chức trách xã hội, nơi học tập v.v... Ở nhiều thư viện đã có các hộp phích này và được dùng trong công tác bổ sung và công tác độc giả.

Hộp phích diện người đọc giúp ta xác định chuyên đề của tài liệu, quy định đúng đắn hơn loại hình ấn phẩm cũng như số lượng bản cần thiết của sách nhất là những cuốn dùng để thỏa mãn yêu cầu về học tập và nghề nghiệp của người đọc.

Để xây dựng hộp phích nên ghi trên từng phích riêng số phiếu đăng ký của người đọc có nghề chuyên môn như nhau, thực hiện cùng một loại công việc được giao: các học sinh, sinh viên các học viện và trường trung cấp kỹ thuật cùng ngành.

Số phiếu đăng ký của vài người đọc có thể ghi trên một vài phích. Điều đó là tự nhiên bởi vì người lái máy kéo có thể học ở Học viện nông nghiệp, hoạt động ở Nhà hát nhân dân. Do đó, số thẻ của anh ta sẽ được ghi trên các phích «Lái máy kéo» «Sinh viên học viện nông nghiệp», «Diễn viên nhà hát nhân dân».

Khi đăng ký người đọc mới cần ghi ngay số thẻ của họ vào các phích thích hợp.

Các phích được xếp theo tính chất chung về nghề nghiệp: người chăn nuôi (người vắt sữa, nuôi lợn, nuôi gà ...), công nhân cơ khí (người lái máy kéo, lái xe, lái máy liên hợp gặt dập), sinh viên các học viện nông nghiệp, các trường cao đẳng thuộc khoa học xã hội (Học viện thư viện, sư phạm, pháp lý v.v...), sinh viên các trường cao đẳng kỹ thuật (đường sắt, xây dựng, năng lượng...).

Ở các thư viện nông thôn nên xây dựng *hộp phích bổ sung thường kỳ và hoàn bị.*

Hộp phích này bao gồm các phích miêu tả các sách cụ thể đặt mua theo kế hoạch chuyên đề của nhà xuất bản, các bảng thông báo và thư mục. Ngoài ra còn có phích phản ánh những đề tài, vấn đề, loại hình ấn phẩm mà ở kho còn thiếu. Các phích ở đây được xếp theo trật tự phân loại, bên trong từng môn loại, xếp theo vần chữ cái tác giả và tên sách. Trên mỗi phích nên ghi chi tiết sách đặt mua bao giờ và tại đâu.

Các phích diện người đọc

Lái máy liên hợp	Sinh viên học viện nông nghiệp	Nhà cổ động
15 45 81 21	17 42 84 24	21 72 101 42
51 30 70	57 37 61	83 54 92

Hộp phích cần giữ trật tự, phản ánh kịp thời các sách đặt mua, chừng nào sách nhập thì rút phích.

Vào giữa năm thì nên xem xét hộp phích giúp cho công tác bổ sung. Nếu sách nhận bị ngưng trệ nhiều, nhất là đối với sách quý thì có thể gửi thư nhắc nhở cửa hàng cung cấp sách cho thư viện. Trong trường hợp thay đổi diện bổ sung thì cần phải bỏ bản đặt sách đi. Như vậy là việc xem xét kịp thời hộp phích sẽ giúp ta giải quyết công việc này.

Việc đăng ký những yêu cầu sách nên tiến hành hàng ngày bằng cách ghi vào sổ riêng dưới hình thức sau đây:

Số thứ tự	Ngày tháng năm	Họ tên người đọc	Tác giả hoặc tên sách hoặc đề tài của sách	Ghi chú về việc thực hiện yêu cầu

Trong sổ trên, người đọc có thể ghi đề nghị của mình và yêu cầu về tất cả vấn đề bổ sung.

Để cho người đọc của xã có điều kiện nắm được các ấn phẩm định kỳ mà tất cả các thư viện đặt mua nên xây dựng hộp phích liên hợp các ấn phẩm định kỳ. Hộp phích này được giữ ở thư viện trung tâm nông thôn, nhưng hợp lý hơn là nên sao lại cho tất cả các thư viện khác. Để thông báo cho người đọc về hộp phích này người ta dùng thông báo, biểu ngữ treo ở ban quản trị nông trang, nông trường hay ở các trại. Cần phải chú ý sao cho hộp phích liên hợp này được các chuyên viên nông nghiệp, các cán bộ giảng dạy, các thợ cơ khí, phụ trách các trại và các khu vực sản xuất khác nhau đều biết.

CÁC NGUỒN BỔ SUNG

Để bổ sung kho sách cho các thư viện, ở mỗi tỉnh, khu, nước cộng hòa đều có tổ chức cơ quan phát hành sách chuyên môn. Đó là các cô-lếch-tơ của thư viện. Các cửa hàng này thực hiện việc bổ sung thường xuyên sách mới cho kho, giúp ý kiến về sách cho các thư viện trong việc chọn lọc tài liệu, nhận các bản đặt sơ bộ các ấn phẩm đang in, cung cấp các tài liệu thư mục và nghiệp vụ cũng như các vật dụng kỹ thuật thư viện. Các cửa hàng cung cấp sách báo cho thư viện có trách nhiệm tiến hành xử lý sách thư viện.

Ở Liên Xô, Nhà nước rất chăm lo đến các thư viện. Các thư viện nông thôn được Nhà nước cấp kinh phí để mua sách, các ấn phẩm định kỳ và các vật dụng kỹ thuật thư viện. Một phần kinh phí này được tập trung ở ngân sách tỉnh, khu, nước cộng hòa.

Hàng năm, Sở Văn hóa hợp đồng với cửa hàng cung cấp sách cho thư viện bổ sung theo kế hoạch cho các thư viện nông thôn của Nhà nước thuộc tỉnh do kinh phí tập trung trả. Theo hợp đồng, số tiền này, trong thời hạn quy định, Sở Văn hóa sẽ chuyển đến để thanh toán thường kỳ cho cửa hàng cung cấp sách.

Số tiền còn lại tại ngân sách địa phương cũng như lấy ở quỹ văn hóa sẽ thuộc quyền sử dụng của phụ trách thư viện. Anh ta có thể ký hợp đồng phụ thêm với cửa hàng cung cấp sách. Điều đó rất tiện cho các thư viện, tiết kiệm thời gian cho người phụ trách. Ngoài ra, tất cả chi phí chuyển vận và đóng gói sách do cửa hàng phải trả.

Tài liệu từ cửa hàng cung cấp sách nhập vào thư viện theo các bản đặt sơ bộ lập trên cơ sở các thư mục giới thiệu, các kế hoạch chuyên đề của các nhà xuất bản và những ấn phẩm khác thông báo về các sách đã ra và đang phát hành. Cửa hàng cung cấp sách cũng sẽ gửi tài liệu mà cán bộ thư viện chọn khi tới cửa hàng.

Phụ trách thư viện nông thôn có trách nhiệm lập bản hợp đồng đặt tài liệu theo kế hoạch chuyên đề của các nhà xuất bản ở trung ương và địa phương tại cuộc hội thảo chuyên đề của huyện. Các thư viện huyện sẽ chỉ đạo công tác này, không những tiến hành buổi họp, tổ chức thu thập các bản hợp đồng cần tổng hợp chúng và xác định thời hạn thực hiện để chuyển tới cửa hàng cung cấp sách.

Cửa hàng cung cấp sách tạo điều kiện cho cán bộ thư viện nông thôn tham gia vào công việc của nhóm bổ sung tập thể, các cửa hàng đi tới các trung tâm huyện trưng bày các mẫu sách tại các cuộc hội thảo chuyên đề, các cuộc họp. Cần phải cố gắng chủ động tiếp xúc

cá nhân với cán bộ của cửa hàng cung cấp sách, đến tận nơi để trực tiếp chọn sách cần mua.

Cửa hàng cung cấp sách nhận những yêu cầu của các thư viện về các ấn phẩm đặt mua. Như các thư viện nông thôn nhận toàn tập của Mác, Ăngghen, Lênin, của các nhà văn cổ điển Nga, Xô-viết và nước ngoài, các bách khoa toàn thư và các ấn phẩm nhiều tập khác.

Đối với các thư viện nông thôn, cửa hàng cung cấp sách là nguồn bổ sung chính nhưng không phải là duy nhất. Các thư viện này cũng còn nhận được sách qua kho dự trữ, trao đổi mua tại các cửa hàng và các quán sách.

Nên nhớ là các thư viện trên đất nước Liên Xô được tự do trao đổi sách. Cơ sở cho công việc này là chỉ thị của Bộ Văn hóa Liên Xô về thủ tục chuyển không bồi hoàn tiền tài liệu từ kho sách không sử dụng của thư viện các bộ, các cơ quan chủ quản và các tổ chức.

Mỗi thư viện nông thôn có thể nhận từ kho trao đổi các ấn phẩm không mất tiền, có ích cho người đọc của mình.

Thủ thư sơ bộ lập hộp phích trong đó có các phích mô tả ngắn gọn từng cuốn không sử dụng. Đặc biệt cần phải ghi ký hiệu, tác giả, tên sách, năm xuất bản và giá tiền. Nhất là cần phải ghi thư viện nào có cuốn sách đó.

Hộp phích này gọi là hộp phích kho trao đổi của một thư viện nào đó và được gửi cho thư viện huyện. Thư viện huyện tập hợp số liệu về các tài liệu không thuộc diện và trùng bản tàng trữ trong tất cả các thư viện trong huyện, xây dựng hộp phích kho trao đổi của huyện và tổ chức phân phối lại tài liệu cho hợp lý.

Tại cuộc họp chuyên đề của huyện, cán bộ thư viện nông thôn được tạo điều kiện tìm hiểu hộp phích trên

để chọn các tài liệu cần. Hoàn toàn có khả năng, một bộ phận của kho trao đổi sẽ được phân phối lại giữa các thư viện của huyện mình. Những sách còn lại sẽ được thông báo cho kho dự trữ trao đổi của tỉnh, qua đó phân bổ tiếp những tài liệu không sử dụng.

Thư viện tỉnh tổ chức thông báo cho các thư viện về các ấn phẩm hiện có trong kho trao đổi. Họ gửi danh mục tài liệu, đem mẫu sách tới các cuộc họp, hội nghị chuyên đề, mời cán bộ thư viện tìm hiểu thành phần kho. Phụ trách các thư viện nông thôn phải theo dõi loại thông báo này và tham gia vào các cuộc duyệt đọc sách.

Các thư viện nông thôn chủ yếu sử dụng cửa hàng sách của huyện mình. Kế đó là cửa hàng ở trung tâm tỉnh. Bởi vì, việc nhận sách từ các thành phố khác qua bưu điện đòi hỏi phải trả chi phí vận chuyển nên các thư viện nông thôn chỉ tìm đến nguồn bổ sung này trong trường hợp rất cần thiết khi sách yêu cầu không thể kiếm được ở địa phương.

Việc đặt các ấn phẩm định kỳ được tiến hành vào cuối năm qua mục lục báo chí. Đối với các ấn phẩm định kỳ phát hành vào giữa năm thì thư viện có thể đặt ngay.

Trong việc đặt mua các ấn phẩm định kỳ, thư viện theo sự chỉ dẫn qua danh mục giới thiệu báo và tạp chí mà bộ Văn hóa và các trung tâm nghiệp vụ gửi

Khi chọn báo và tạp chí, các thư viện nông thôn phải chú ý đến diện bổ sung, nhu cầu và hứng thú của người đọc cũng như tính đến thực tế sử dụng ấn phẩm định kỳ những năm qua. Xuất phát từ nhu cầu của người đọc, các thư viện nông thôn phải tự mình quyết định đặt mua các ấn phẩm định kỳ thuộc ngôn ngữ nào là hợp lý nhất.

THÀNH PHẦN NHÂN DÂN NÔNG THÔN HIỆN NAY

Theo số liệu thống kê dân số năm 1970, nhân dân nông thôn Liên Xô chiếm 105,7 triệu người, bằng 44% toàn bộ số dân.

Ở Liên Xô cũng như đa số các nước phát triển hiện giờ, đang diễn ra quá trình thay đổi cơ cấu nhân dân nông thôn và thành phần các điểm cư dân cùng nghề nghiệp. Mạng lưới các thị trấn nông thôn phi nông nghiệp, các thị trấn thuộc loại hỗn hợp, ở đó chỉ có một bộ phận dân chúng là gắn với nông nghiệp, đang phát triển.

Khác với thư viện các loại hình khác, thư viện nông thôn tổ chức phục vụ không những người đọc đăng ký tại thư viện mà là toàn bộ dân chúng của các thôn xóm cần sách nhưng vì một lý do gì đó, chưa đọc sách. Do đó, cán bộ thư viện cần biết rõ thành phần dân chúng của nông thôn hiện nay nói chung, nắm rõ các loại nghề nghiệp xã hội chính của họ, hiểu xu hướng phát triển của các nhóm người đọc khác nhau, những đặc điểm về lứa tuổi, giới tính cũng như nắm được những nhân tố có ảnh hưởng đến sự thay đổi thành phần nhân dân nông thôn như trình độ quản lý kinh tế, mức độ công nghiệp hóa, hoàn cảnh địa lý, tình hình đường sá, các quá trình di dân v.v...

Biết được những đặc điểm chung của thành phần nhân dân nông thôn hiện nay, cán bộ thư viện có thể phát hiện những đặc thù của nhân dân vì khu vực mình, qua đó, tổ chức hoạt động có định hướng rõ rệt hơn.

Ta hãy tạm chia nhân dân nông thôn ra làm hai loại: loại thứ nhất bao gồm toàn bộ nhân dân trực tiếp gắn với sản xuất nông nghiệp, công tác thường xuyên hoặc tạm thời, loại thứ hai là những người sống ở nông thôn và làm việc hoặc học tập trong các ngành kinh tế quốc dân khác, trong các lĩnh vực giáo dục, y tế và văn hóa (ở nhóm này bao gồm cả những người sống thường xuyên ở nông thôn nhưng làm ngoài phạm vi nông thôn, ở thành phố, trung tâm huyện, ở các làng lân cận, các trạm đường sắt).

Theo sự phân chia của chúng tôi như vậy, đại đa số dân nông thôn thuộc loại thứ hai đều có nghề phụ (tính chất khác biệt của nhân dân nông thôn), giúp cho các ngành nghề xã hội trong thời gian rảnh rỗi, các học sinh lớn tuổi được tổ chức trong các đội sản xuất của học sinh, tham gia trực tiếp vào sản xuất nông nghiệp trong các thời kỳ khác nhau trong năm. Vả lại, chúng tôi xếp họ vào nhóm thứ hai xuất phát từ nơi công tác và học tập chính.

NHỮNG NGƯỜI THAM GIA VÀO SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Trong thực tiễn thư viện, chúng ta thường thấy việc chia tất cả cán bộ nông trang (cũng như nông trường) ra thành chuyên viên và người tổ chức sản xuất nông nghiệp ra thành cán bộ các ngành nghề chủ chốt nông nghiệp (trong thành phần, tách riêng công nhân cơ khí và người chăn nuôi). Những người còn lại coi như không có nghề và được xếp vào loại nông trang viên bình thường. Một vài cán bộ thư viện còn tách riêng những người trồng trọt (hoặc những người làm đồng).

Chủ yếu sự phân chia này tạo điều kiện tổ chức phục vụ có phân biệt các nhóm người đọc chủ chốt. Nhưng do kết quả của việc thực hiện kế hoạch đầy mạnh hơn nữa ngành nông nghiệp do Đảng đề ra nên sản xuất nông nghiệp đã lăng mạnh và thiết bị nông nghiệp đã được nâng cao. Nhu cầu phục vụ chuyên môn hóa kỹ thuật trực tiếp trong ngành và do đó, nhu cầu về công nhân làm việc trong các xưởng sửa chữa máy đã xuất hiện. Việc xây dựng đời sống và sản xuất phát triển ở nông thôn dẫn tới việc xuất hiện các đội xây dựng. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ 23 của Đảng Cộng sản Liên Xô về phát triển trong các nông trang và nông trường, các xí nghiệp và công xưởng phụ chế biến các sản phẩm nông nghiệp, sản xuất các vật liệu xây dựng ở các vùng nông thôn, các xí nghiệp công nghiệp từng vụ đã dẫn tới việc xuất hiện ở nông thôn các loại người đọc mới và sẽ phát triển.

Do đó, việc phân loại người đọc trước đây không thỏa đáng nữa. Khi xếp các nhóm người đọc ở nông thôn, chúng tôi không những xuất phát từ tính chất lao động của họ mà còn chú ý đến vị trí trong sản xuất, sự phụ thuộc vào một tập thể sản xuất cơ sở nhất định, mức độ liên hiệp các thành viên của nhóm đó trong các tập thể thường xuyên, nhu cầu về sách, về thư viện.

CÔNG NHÂN CƠ KHÍ NÔNG NGHIỆP

Các công nhân cơ khí là một trong các loại người đọc tích cực nhất của nhân dân nông thôn. Họ có trình độ văn hóa phổ thông cao hơn và tuyệt đại đa số có trình độ chuyên môn (trường cơ khí, các lớp ngắn hạn, trường đào tạo công nhân cơ giới v.v...). Trong

thời gian học tập, họ cũng đã sử dụng sách kỹ thuật nhưng vị trí của người công nhân cơ khí trong sản xuất với kỹ thuật thay đổi nhanh chóng đòi hỏi ở họ phải tìm hiểu tài liệu và các chỉ dẫn kỹ thuật.

Cán bộ thư viện làm việc dễ dàng với nhóm công nhân cơ khí: thu hút họ nhanh chóng trở thành người đọc, rèn họ đọc một cách có hệ thống, bởi vì tuyệt đại đa số họ là nam giới, so với phụ nữ, họ có nhiều thì giờ rỗi hơn để sử dụng đọc và nâng cao trình độ tay nghề. Việc đào tạo và bồi dưỡng cán bộ cơ khí đã có hệ thống của Nhà nước, trong đó, vai trò của sách, tài liệu chưa phải là duy nhất. Với tạp chí chuyên môn có giá trị như «Công nhân cơ giới nông thôn», nhiệm vụ của thủ thư đã được giảm nhẹ.

Tuy vậy, công tác với công nhân cơ khí đòi hỏi các kiến thức về chuyên môn mà nhiều thủ thư không có. Ở đây giúp đỡ nhiều hơn cả là các chuyên viên do thư viện thu hút họ để quản lý các thư viện lưu động chuyên môn hóa. Các xưởng sửa chữa của nông trang hoặc nông trường là nơi hoạt động tốt nhất của các loại thư viện lưu động này và những công nhân cơ khí được thu hút vào việc đọc các tài liệu chuyên môn, các công nhân, kỹ sư cơ khí, hoặc xưởng trưởng sửa chữa, chắc chắn sẽ tìm đến thư viện.

CÔNG NHÂN CÁC XƯỞNG SỬA CHỮA MÁY MÓC

Nhiệm vụ của họ là bảo dưỡng kỹ thuật, sửa chữa và điều chỉnh máy móc kịp thời.

Hiện nay, công nhân các xưởng chiếm một số lượng lớn trong nhiều ngành kinh tế nhất là trong các xưởng cơ giới lớn ở phía Nam và Tây Nam của Liên Xô.

Cho đến nay, các công nhân này được coi như nằm trong thành phần của nhóm công nhân cơ khí, bởi vì, nhiều người mùa hè làm việc trên đồng ruộng và mùa đông thì sửa chữa kỹ thuật. Nhưng sẽ không đúng nếu không tách loại công nhân đặc biệt, thường xuyên làm việc trong công xưởng. Vị trí của họ trong quá trình sản xuất, tính chất lao động của họ khiến nhu cầu của họ về tài liệu sản xuất mang đặc thù riêng mà thủ thư cần phải tính đến.

CÔNG NHÂN CÁC ĐỘI XÂY DỰNG

Mặc dù có sự phát triển các tổ chức xây dựng liên nông trang, trong các đơn vị sản xuất lớn cũng tổ chức các đội xây dựng của mình. Bởi vì, không phải lúc nào và ở đâu, khi cần xây dựng các công trình sản xuất nhỏ phục vụ sinh hoạt, đời sống cũng có thể chờ đợi các tổ chức xây dựng liên nông trang. Tổ chức này được vận dụng khi có xây dựng lớn, cần phương pháp công nghiệp và các vật liệu khó kiếm phải cung cấp. Các công nhân xây dựng tham gia vào việc xây dựng các công trình trong trường hợp thi công cơ bản của ngành được thực hiện qua hợp đồng với tổ chức xây dựng liên nông trang.

Ở nông thôn, nhiều nam giới biết nghề mộc từ đời cha đến đời con, biết xây lò và làm lặt vặt... Nhưng dĩ nhiên, với phương pháp xây dựng công nghiệp, vốn hiểu biết này không đủ mà cần phải được đào tạo về chuyên môn trong các lớp khác nhau ở trong cũng như ngoài nông trang. Trong những năm gần đây, nghề xây dựng được đào tạo trong các trường trung cấp nông thôn, do vậy, các thanh niên làm nghề xây dựng có

trình độ rất cao, mặc dù, trình độ chung của loại này không đồng đều (trong đó có nhiều người đã đứng tuổi). Các vật liệu xây dựng mới, quá trình thao tác và máy móc mới của ngành xây dựng, đặt ra những yêu cầu về tài liệu chuyên môn cho các công nhân loại này.

NHỮNG NGƯỜI CHĂN NUÔI

Thủ thư phải biết rõ đặc điểm của ngành chăn nuôi mà thư viện phục vụ, nắm sự phân bố các trại, trạm, đặc điểm và điều kiện làm việc tại các bộ phận khác nhau.

Thường thường ở mỗi trại có cán bộ làm công tác cổ động bám sát. Đó là người mà các cán bộ thư viện có thể trông cậy trong hoạt động của mình. Giúp đỡ nhiều cho anh ta còn có các nhà chuyên môn – kỹ sư chăn nuôi, bác sĩ thú y, y sĩ thú y. Họ tổ chức các buổi học về kỹ thuật chăn nuôi và quản lý các thư viện lưu động chuyên môn hóa.

Phối hợp với cán bộ thư viện còn những người lãnh đạo khâu trung gian: phụ trách các trại, đội trưởng chăn nuôi, vắt sữa..

Nhưng mặc dù những người chăn nuôi được tổ chức trong các tập thể thường xuyên, công tác với họ vẫn gặp nhiều khó khăn do họ làm việc rải rác, phân tán, số lượng lại nhiều và ngày làm việc kéo dài (vì thế mà có ít thì giờ rỗi), một bộ phận lớn những người chăn nuôi có trình độ văn hóa thấp (nhất là những người chăn cừu, chăn gia súc, những người nuôi lợn) và cái chính là số lượng tài liệu phổ cập không đủ và thiếu tạp chí chuyên môn mang tính chất đại chúng.

Với việc áp dụng cơ khí hóa toàn bộ lao động trong các trại với việc chuyển phần lớn những người chăn nuôi sang chế độ làm việc hai ca, thủ thư làm với họ sẽ giảm nhẹ hơn rất nhiều. Lao động hai ca dẫn tới việc tăng thì giờ nhàn rỗi của những người chăn nuôi, thời gian biểu hàng ngày sẽ thuận lợi hơn, còn cơ khí hóa toàn bộ sẽ giảm nhẹ và chấn chỉnh lại lao động ở các trại, làm thay đổi tính chất của nó, do vậy, sẽ góp phần phát triển trình độ nghề nghiệp của cán bộ. Rõ ràng là trình độ văn hóa phổ thông của nhóm này cần được nâng lên, bởi vì, bồi dưỡng văn hóa là điều kiện cần thiết, là cơ sở để nắm kiến thức về kỹ thuật.

NHỮNG NGƯỜI TRỒNG TRỌT

Đây là loại công nhân đông đảo nhất tham gia trong sản xuất nông nghiệp. Thành phần của nhóm này bao gồm nông trang viên và công nhân nông trường, chủ yếu lao động chân tay.

Tùy theo phương hướng và tổ chức lao động trong đơn vị sản xuất nông nghiệp, các công nhân thuộc nhóm này có vị trí công tác thường xuyên (các đội chuyên trồng mầu, cây công nghiệp v.v...) hoặc làm việc tại các khâu công tác khác nhau tùy theo nhu cầu thời vụ sản xuất. Có thể nói ngay là có hai phân nhóm cơ bản quy định hoạt động của người thủ thư với những người trồng trọt này.

Ở thành phần của phân nhóm thứ nhất trong nhiều vùng nông nghiệp khác nhau, có nhiều loại công nhân trồng trọt khác nhau tùy theo các ngành trồng trọt chuyên sâu đã phát triển ở đó. Công tác thường xuyên trong các ngành chuyên sâu là nguyên nhân nảy sinh

những yêu cầu về nghề nghiệp nhất định, làm xuất hiện yêu cầu về sách, yêu cầu đọc. Các công nhân thuộc phân nhóm này được thu hút vào việc học tập kỹ thuật nông nghiệp tổ chức trong đơn vị sản xuất. Tất cả điều đó tạo tiền đề cần thiết cho hoạt động có kết quả của cán bộ thư viện với loại người đọc này.

Phân nhóm thứ hai – đó là những người làm những công việc khác nhau trong sản xuất nông nghiệp. Họ làm việc theo những công việc hỗn tạp, hoàn thành những nhiệm vụ khác nhau, thường thay đổi nơi làm việc, không có nghề nghiệp và chuyên môn. Chủ yếu đó là công nhân làm theo thời vụ (mặc dù một số có làm nghề phụ) phần lớn là nữ có trình độ văn hóa thấp. Trong số họ cũng có những người có trình độ văn hóa lớp 8 – 10 nhưng vì một lý do nào đó không thể tham gia công việc thường xuyên.

NHÂN VIÊN NÔNG TRANG

Hạch toán kinh tế hiện giờ đi sâu vào hoạt động quản lý của từng đội, từng khâu và trại và chế độ trả công dựa trên cơ sở đó, đòi hỏi các hình thức và phương pháp tính toán hiện đại cũng như phân tích một cách linh hoạt các chỉ tiêu sản xuất của tất cả các khâu của đơn vị.

Sản xuất nông nghiệp hiện nay không thể tồn tại nếu không tổ chức tốt việc quản lý kinh tế, không tính toán một cách thiết thực những giá trị sản xuất. Do đó, trong các đơn vị sản xuất nông nghiệp đội ngũ những người kế toán, các nhà kinh tế, những người quản lý kho tàng, nhóm này khá đông nhiều lắm nhưng cán bộ thư viện không nên bỏ qua mà nên lưu ý đến nhu cầu tài

liệu về các vấn đề bảo quản và tính toán các giá trị vật chất của họ.

CÁC CHUYÊN VIÊN NÔNG NGHIỆP

Đông đảo đội ngũ các nhà chuyên môn nông nghiệp đang sống và làm việc ở nông thôn, nghĩa là những người có trình độ trung, cao đẳng về nông học, chăn nuôi, thú y và kỹ thuật.

Các chuyên viên đó lãnh các chức vụ chỉ đạo khác nhau: là chủ tịch nông trang và giám đốc nông trường, là phụ trách các bộ phận sản xuất.

Trong trường hợp họ không lãnh đạo các bộ phận công tác nào đó một cách chính thức thì cũng là những người tổ chức và kỹ thuật viên của toàn bộ quá trình sản xuất ở một ngành được giao và chịu trách nhiệm về tình hình và sự phát triển của nó.

Các chuyên viên tiến hành tuyên truyền kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi, tổ chức hệ thống học tập chuyên môn trong đơn vị giảng dạy trong tất cả các khâu của nó (trường kinh nghiệm tiên tiến, các lớp hội thảo, các trường kinh tế, các lớp cơ khí và hóa học nông nghiệp).

Hoạt động sản xuất và xã hội của nhóm này, trình độ nghề nghiệp và văn hóa của họ, tạo nên hứng thú bền vững đối với sách. Nhiệm vụ của cán bộ thư viện không chỉ là thỏa mãn những nhu cầu về văn hóa và sản xuất của các nhà chuyên môn mà là giúp họ trong các hoạt động tuyên truyền với tư cách là những người tổ chức và chỉ đạo việc học tập nghề của đông đảo quần chúng trong nông trang. Dưới sự chỉ đạo của các

nhà chuyên môn và cùng với họ, cán bộ thư viện thực hiện việc phục vụ thư viện thư mục cho cán bộ các ngành chủ chốt trong nông nghiệp, tuyên truyền các kinh nghiệm tiên tiến và những thành tựu của khoa học nông nghiệp.

NHỮNG NGƯỜI LÃNH ĐẠO CÁC KHÂU TRUNG GIAN

Nhóm này bao gồm những người lãnh đạo các bộ phận công tác riêng biệt trong nông trang và nông trường: đội trưởng các đội sản xuất, phụ trách các trại, cán bộ cơ khí phụ trách các trạm sửa chữa máy móc v.v...

Phần lớn nhóm này là những người hoạt động thực tiễn, có kinh nghiệm công tác trong nông nghiệp nhưng lại không có trình độ chuyên môn, đôi khi, chưa đủ trình độ văn hóa trung cấp phổ thông.

Mặc dù là ở từng xã (nông trang) loại người đọc này không nhiều nhưng lại có ý nghĩa quyết định đối với việc nâng cao sản xuất nông nghiệp. Đó là những người tổ chức trực tiếp các quá trình sản xuất và cũng là những ông thầy trong tập thể của mình. Do đó, không những họ cần có kiến thức cơ bản về nông học và kỹ thuật chăn nuôi, kiến thức về kinh tế và tổ chức nông nghiệp mà còn phải biết khoa học quản lý, nếu không thì không thể lãnh đạo được ngay cả những bộ phận riêng lẻ của các xí nghiệp nông nghiệp hiện đại phức tạp và phát triển cao. Các đội trưởng, cán bộ cơ khí, các phụ trách trại, người quản lý các bộ phận của nông trường phải biết tính toán hiệu quả kinh tế của biện pháp tổ chức này hay khác, nắm được phương pháp

lập kế hoạch sản xuất khoa học, biết nguyên lý cơ khí hóa tổng hợp, biết quản lý một tập thể sản xuất.

Dĩ nhiên, việc nâng cao trình độ chuyên môn và trình độ văn hóa chung của các loại công nhân nông nghiệp này có ý nghĩa hàng đầu. Người ta đã tổ chức các trường đặc biệt để bồi dưỡng trình độ chuyên môn cho họ. Tính chất lao động của những người lãnh đạo khâu trung gian đòi hỏi ở họ phải giải quyết những nhiệm vụ sản xuất ngày càng mới, áp dụng những thành tựu mới nhất của khoa học và kỹ thuật. Yêu cầu đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ thư viện thu hút họ trở thành những người đọc thường xuyên của thư viện.

CÁN BỘ CÁC LIÊN HỢP NÔNG-CÔNG NGHIỆP VÀ CÁC XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT CỦA NÔNG TRANG VÀ NÔNG TRƯỜNG

Hiện nay trong các đơn vị sản xuất nông nghiệp ở các huyện phía Nam nước ta đã xuất hiện ngày càng nhiều các nhà máy chế biến nước hoa quả và dưa rau v.v... Làm việc ở các xí nghiệp này là các tầng lớp nhân dân trung gian làm thường xuyên hoặc theo thời vụ vừa gắn với sản xuất công nghiệp và nông nghiệp. Người thủ thư phải chú ý đến đặc điểm này khi tổ chức công tác sách với họ.

Trong nhiều nông trang, nông trường có các xưởng chế biến các sản phẩm nông nghiệp (ướp muối, sấy khô, đóng hộp rau quả, chế tạo nước hoa quả v.v...) phát triển thành các nghề phụ khác nhau. Đại đa số các nhà máy phụ này hoạt động theo thời vụ, do đó những người nông dân làm việc ở đấy không quanh năm. Song cũng có những người dân lao động làm

nghề này thường xuyên. Loại này cũng là nhóm trung gian có thể là gắn hoặc không gắn với nông nghiệp. Dù trường hợp nào thì về mặt hứng thú nghề nghiệp của họ cũng khác với các nhóm khác mà cán bộ thư viện cần phải biết khi thu hút họ trở thành người đọc của thư viện và khi tổ chức phục vụ sách cho họ.

NHỮNG NGƯỜI VỀ HƯU

Cho đến nay chúng ta đã phân chia những người dân nông thôn vào các loại khác nhau tùy theo vị trí của họ trong sản xuất. Nhưng trong số đó còn xuất hiện một nhóm khác tương đối nhiều. Đó là những người hưu trí. Thành phần của họ không đồng nhất. Nòng cốt chính của nhóm này là những người lão thành ở các nông trang và nông trường. Nhiều người trong số họ, nhất là những người trồng cây công nghiệp (mía, gai, đay v.v..) đã lao động trong các giai đoạn căng thẳng phát triển nông nghiệp.

Trình độ văn hóa của phần lớn những người về hưu không cao, nhưng trong họ cũng có những người ham đọc.

Đại đa số những người về hưu làm công việc trong gia đình và dạy dỗ các cháu. Trong các nước cộng hòa dân tộc, họ đứng đầu gia đình và có ảnh hưởng lớn đến những thành viên lớn tuổi của gia đình. Cán bộ thư viện phải chú ý đến đặc điểm này trong hoạt động tuyên truyền của mình.

* * *

Về cơ bản, chúng ta đã phác ra toàn bộ các nhóm quan trọng nhất thuộc nhân dân nông thôn. Ở mỗi đơn

vị sản xuất nông nghiệp cũng còn có những công nhân thuộc các nghề ít người làm khác nhau và có thể quy định vào nhóm nào gần gũi nhất.

NHỮNG NGƯỜI DÂN NÔNG THÔN KHÔNG GẮN TRỰC TIẾP VỚI SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Tầng lớp trí thức nông thôn (giáo viên, bác sĩ, cán bộ văn hóa quần chúng). Loại này số lượng không đông nhưng tác động trong đời sống nông thôn rất lớn.

Về mặt văn hóa, kiến thức và tính chất lao động, những người thuộc nhóm này thấy rõ nhu cầu về sách, về thông tin, về báo chí có thể giúp họ nâng cao nghề nghiệp và tự học.

Tầng lớp trí thức nông thôn thực hiện rất nhiều nhiệm vụ ngoài những nhiệm vụ thuần túy nghề nghiệp. Đại đa số những người thuộc nhóm này là những cán bộ tuyên truyền, cổ động, những cán bộ nói chuyện thời sự và là thành viên của các tổ chức tự nguyện khác nhau (như hội kiến thức), tích cực tham gia vào sinh hoạt công cộng của nông thôn. Nhiều đại biểu của nhóm này tham gia vào hoạt động của thư viện: thành viên của Hội đồng thư viện, cộng tác viên tích cực của thư viện, phụ trách các thư viện lưu động tổng hợp hoặc chuyên môn hóa, giúp đỡ tổ chức các biện pháp quần chúng.

Rất tiếc là vốn sách của các thư viện nông thôn không thể thỏa mãn tất cả nhu cầu đọc của lớp trí thức nông thôn, nhưng thư viện phải đặt cho mình nhiệm vụ chính là thỏa mãn đầy đủ yêu cầu của họ qua công tác mượn giữa các thư viện bằng cách sử dụng vốn sách của các

thư viện khoa học và chuyên ngành thuộc trung tâm tỉnh và huyện.

CÁC CÁN BỘ LÀM DỊCH VỤ

Với việc phát triển phân công lao động xã hội ở nông thôn và phúc lợi vật chất, số người làm dịch vụ đã tăng lên: trong ngành mậu dịch, ăn uống công cộng, xí nghiệp phục vụ đời sống hàng ngày, thông tin bưu điện, v.v...

Trong điều kiện của các vùng nông thôn, họ thường làm việc một mình trong một tập thể rất nhỏ.

Cán bộ thư viện phải thấy rằng nhóm này sẽ phát triển cùng với việc mở rộng nông thôn và triển khai công tác phục vụ đời sống hàng ngày. Nhưng việc cải thiện và phát triển mậu dịch, ngành ăn uống công cộng ở nông thôn gắn với việc tăng cường cơ sở vật chất của thương nghiệp, đòi hỏi phải cải tiến nghề nghiệp của các cán bộ này ở nông thôn hiện nay.

CÔNG NHÂN CÁC XÍ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG

Xí nghiệp công nghiệp địa phương thường được bố trí ở trung tâm huyện hoặc ở các thôn xóm lớn gắn với trung tâm. Song xí nghiệp không có thư viện riêng nên phục vụ cho những công nhân làm việc tại nhà máy là trách nhiệm của các thư viện huyện và thư viện nông thôn. Nhóm bạn đọc này không phải thôn xóm nào cũng có và mang tính chất đặc thù riêng.

Ở một nơi mà xí nghiệp công nghiệp địa phương bố trí tại vi khu vực của thư viện nông thôn, cán bộ thư

viện có thể sử dụng phương thức phục vụ không cố định bằng cách thu hút màng lưới cộng tác viên tích cực làm việc này. Kế hoạch công tác với nhóm người đọc này được bàn bạc với các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên và Công đoàn của xí nghiệp và được thực hiện bằng cách cộng tác chặt chẽ với họ.

NHỮNG NGƯỜI LÀM VIỆC KHÔNG THEO NƠI Ở

Nhóm này cũng không tiêu biểu chung đối với các địa điểm nông thôn. Họ thường thấy ở các vùng ngoại ô và là đối tượng của các thư viện khu vực ngoại thành. Điều quan trọng là phải biết rõ khả năng thỏa mãn nhu cầu về sách của họ theo nơi làm việc ra sao.

HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC VÀ TRƯỜNG DẠY NGHỀ

Nhu cầu về sách không chỉ quy định theo chương trình nhà trường mà còn theo lứa tuổi, trình độ văn hóa, sự phát triển về trí tuệ, sự nhạy cảm và ham hiểu biết.

Lòng khát khao của học sinh đối với kiến thức, nhu cầu thường xuyên về sách trong học tập, tự học, sự quan tâm đối với các vấn đề hiện đại dẫn họ tới thư viện. Nhiều em ngay ở năm học đầu tiên đã là người đọc thường xuyên của thư viện trường học cũng như thư viện nông thôn. Những người ở nông thôn chiếm tỷ lệ cao nhất trong nhóm người đọc này.

THIẾU NHI

Thiếu nhi chiếm một tỷ lệ tương đối nhiều trong nhân dân nông thôn. Nhóm này rất đa dạng. Đó là các em trước tuổi đến trường, biết đọc, các em thiếu nhi Tháng Mười, học sinh lớp 1 – 3, các thiếu niên tiền phong, các em lớp 3 – 4, lớp 5 – 6 và lớp 7 – 8 với các lứa tuổi khác nhau.

Qua quá trình học tập và lĩnh hội kỹ thuật đọc sách, hứng thú của các em được phát triển và mở rộng, nhu cầu đọc, nhu cầu đối với thư viện tăng lên. Trong công tác với thiếu nhi, thủ thư cần phải hiểu tâm lý các em, quán triệt những đặc điểm về lứa tuổi, biết rõ những hứng thú và say mê của các em.

Sau này, các em sẽ trở thành người đọc như thế nào lệ thuộc vào lúc thiếu thời, lòng yêu sách, ham đọc như thế nào, có nắm được kỹ thuật đọc sách hay không. Nhiệm vụ này đặt ra trước hết đối với cán bộ thư viện trong công tác thiếu nhi.

Nên thấy rằng trẻ em ở nông thôn được các thư viện trường học phục vụ, do đó, cán bộ thư viện phải duy trì quan hệ chặt chẽ với trường học và thư viện ở đó.

Hộp phích học sinh được tổ chức ở thư viện nông thôn sẽ giúp nắm được các em thường xuyên và thu hút các em vào việc đọc.

ĐỌC NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ NGHỀ NGHIỆP CỦA NHÂN DÂN NÔNG THÔN

Sự tiến bộ mau lẹ của khoa học kỹ thuật không những có tác động cách mạng tới công nghiệp mà cả nông nghiệp nữa. Toàn bộ các biện pháp mà nghị quyết của Đảng đã vạch ra đều tập trung vào việc triển khai cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp.

Trong điều kiện này, phải mở rộng rất nhiều tầm hiểu biết về văn hóa và chính trị của người lao động nông thôn. Sự cần thiết phải cung cấp cho tất cả khu vực sản xuất nông nghiệp cán bộ có trình độ chuyên môn đã được nhấn mạnh nhiều lần trong các nghị quyết của Đảng. Nếu liệt kê các biện pháp áp dụng trong những năm gần đây thì phải một cuốn sách dầy. Chúng tôi chỉ đề cập đến những biện pháp chủ yếu kích thích sự học tập của người dân nông thôn và qua đó, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ thư viện hoạt động có kết quả.

Đầu tiên phải đấu tranh với những thành kiến từ nhiều thế kỷ, quan niệm rằng, lao động nông nghiệp là một công việc thấp hèn không cần trí tuệ. Phải dần dần nâng cao uy tín của nghề nông, vai trò to lớn của các chuyên viên là những người tổ chức và nhà công nghệ sản xuất nông nghiệp.

Điều lệ mẫu của nông trang đã nêu rõ trách nhiệm phải chăm lo nâng cao trình độ chuyên môn sản xuất và trình độ văn hóa kỹ thuật của nông trang viên, hướng họ vào việc học tập tại các trường trung và

cao đẳng chuyên nghiệp, trường dạy nghề và các trường lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, cũng như giúp đỡ cho các cơ quan giáo dục nhân dân trong việc dạy nghề cho thiếu nhi. Đồng thời, thanh niên và người lao động nông thôn đã được tạo điều kiện và có kích thích vật chất để tiếp thu chuyên môn, nâng cao trình độ nghề nghiệp. Theo lời kêu gọi của Đảng, Đoàn Kôm-xô-môn đã mở rộng phong trào thanh niên nắm vững kỹ thuật nông nghiệp phục vụ cho mục tiêu này, trong đó, có việc đào tạo cán bộ mới cho các đơn vị sản xuất nông nghiệp về tất cả những vấn đề chuyên môn.

Số lượng các học sinh tốt nghiệp trung học, đi lao động ở các đơn vị sản xuất của học sinh và làm việc trên đồng ruộng và các trại tăng lên.

Số lượng các chuyên viên cũng như các sinh viên học tại chức trong các trường cao đẳng và trung cấp kỹ thuật đã tăng lên hàng năm trong các nông trang và nông trường. Các học viện nông nghiệp đã mở rộng việc đào tạo cán bộ có trình độ cao bằng cách tăng số lượng các chuyên viên đào tạo và ngành chuyên môn mà họ được tiếp thu.

Hệ thống bồi dưỡng trình độ chuyên môn cho cán bộ lãnh đạo có trình độ trung cao đã được tổ chức toàn quốc.

Hiện nay mọi người đều hiểu rằng xây dựng một nền nông nghiệp công nghiệp hóa phát triển cao phải cần những người có kiến thức sâu, vững vàng, những người chủ đồng ruộng, biết suy nghĩ, tiết kiệm, biết hướng về phía trước.

Trong việc giáo dục những phẩm chất như vậy cho người dân nông thôn hiện nay, thư viện phải đóng góp rất nhiều. Thư viện phải tìm thấy vị trí của mình không những trong hệ thống giáo dục phổ thông và

nghề nghiệp mà còn là người trợ thủ trong việc hoàn thiện thường xuyên tay nghề, trong việc giải quyết các yêu cầu sản xuất cấp bách, bởi vì, việc mở rộng và tăng cường kiến thức tiếp thu được trong quá trình học tập không thể nào đạt được nếu không đọc sách. Với tất cả những yêu cầu như đã nói, hiện nay ở nông thôn đã có những điều kiện thuận lợi để mở rộng việc tuyên truyền kiến thức về trồng trọt và chăn nuôi, mở rộng diện những người có nhu cầu đọc về nghề nghiệp.

Mặc dù là trong việc đọc của từng người riêng biệt, mục tiêu về nghề nghiệp và kiến thức tổng hợp hầu như bao giờ cũng có liên quan với nhau và thường xuyên chuyển từ cái nọ sang cái kia. Đọc sách về nghề nghiệp vẫn có đặc thù riêng của nó. Do đó, chúng tôi chia tạm vấn đề ra thành hai phần và khảo sát nó trong hai chương. Những vấn đề cơ bản của việc đọc nâng cao kiến thức tổng hợp đã được trình bầy ở các chương trước, trong đó cũng nói về vấn đề tổ chức và phương pháp tuyên truyền đọc về nghề nghiệp.

Như vậy đọc về nghề nghiệp là gì và mục tiêu của nó như thế nào?

Đọc về nghề nghiệp là do yêu cầu hoạt động lao động của con người. Nó bao giờ cũng gắn với nghề chuyên môn, loại công việc. Trình độ văn hóa càng cao và tính chất lao động càng phức tạp thì mục tiêu theo đuổi trong việc đọc nghề nghiệp càng lớn.

Mục tiêu chủ yếu của việc đọc sách nghề nghiệp là nắm vững nghề nghiệp, nâng cao trình độ chuyên môn, quán triệt các nghề phụ cận và của xã hội, giải quyết những vấn đề sản xuất thực tiễn, mở rộng tầm hiểu biết về kỹ thuật, tham gia vào sáng tạo kỹ thuật, hợp lý hóa và phát minh sáng chế.

Mục tiêu của việc đọc phụ thuộc vào vị trí sản xuất, loại công việc và chức vụ của con người. Thí dụ như người lãnh đạo của một tập thể sản xuất có thể đọc sách với mục đích thông báo cho các thành viên tập thể mình.

Mỗi công nhân có thể đọc tài liệu nghề nghiệp với những mục đích khác nhau, đồng thời không loại trừ khi mượn tài liệu với một mục đích nhất định, anh ta còn được thỏa mãn những nhu cầu khác nữa. Thí dụ, tạp chí hoặc sách về sản xuất được mượn để giải quyết các vấn đề cụ thể, có thể dụng đến vấn đề nghiên cứu hợp lý hóa, nâng cao trình độ chuyên môn, mở rộng tầm kiến thức về kỹ thuật.

Cần thỏa mãn nhu cầu về tài liệu nghề nghiệp, chăm lo thường xuyên đến việc mở rộng và phát triển chúng trong từng loại nhân dân nông thôn. Đó là nội dung hoạt động của thư viện nông thôn nhằm giúp cho việc đọc nâng cao nghề nghiệp.

Nếu nhiệm vụ của các trường phổ thông và chuyên nghiệp là kích thích lòng ham hiểu biết của mỗi người thì trách nhiệm của thư viện là thường xuyên duy trì nó, phát triển nó thông qua sách.

Ở chương trên, chúng tôi đã nêu đặc điểm của các nhóm nhân dân nông thôn, cán bộ thư viện đã thấy trách nhiệm phải phục vụ số lượng các loại đa dạng như thế nào. Hầu như mỗi nhóm người đều có nhu cầu đọc về nghề mình.

Nhiệm vụ chủ yếu của cán bộ thư viện là xác định, tùy theo hoàn cảnh địa phương, các nhóm người đọc chính cần phục vụ trước hết. Muốn vậy, cán bộ thư viện phải nghiên cứu đặc điểm của ngành sản xuất chính, thành phần nhân dân, người đọc, như chúng tôi đã trình bày. Chúng tôi chỉ muốn lưu ý là trong điều

kiện của nông thôn, nhu cầu của công nhân các nghề chủ chốt về nông nghiệp phải được thỏa mãn bằng tài liệu từ kho của bản thân thư viện.

Thỏa mãn một cách đầy đủ nhu cầu về nghề của công nhân công nghiệp địa phương mà các phạm vi phục vụ chỉ có thể làm được nếu ta tranh thủ thêm được kinh phí của những xí nghiệp này chi cho việc đào tạo cán bộ cũng như bằng cách sử dụng vốn sách của các thư viện huyện qua công tác mượn giữa các thư viện. Yêu cầu của tầng lớp trí thức nông thôn (trong nghĩa rộng của từ này) chỉ có thể đáp ứng nếu ta biết phối hợp chặt chẽ với các thư viện khoa học tổng hợp và chuyên ngành. Dưới đây chúng tôi trình bầy chi tiết về cách làm việc với từng nhóm, nhưng những nguyên tắc chung trong công tác phục vụ nghề nghiệp thì cán bộ thư viện phải nắm vững. Xuất phát từ đó, chúng tôi mở đầu bằng vấn đề tổ chức và phương pháp đọc mang tính chất nghề nghiệp của công nhân sản xuất nông nghiệp (không chia thành các ngành chuyên môn vụn vặt mà theo các nhóm lớn hình thành theo truyền thống, tiếp đó, là tất cả những người không có liên quan tới các nhóm này, làm việc ở các ngành khác).

TỔ CHỨC ĐỌC VỀ NGHỀ NGHIỆP CỦA CÔNG NHÂN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Sự hợp tác thiết thực, chặt chẽ của cán bộ thư viện với tập thể các nhà chuyên môn nông nghiệp, với tất cả các tổ chức văn hóa giáo dục làm công tác tuyên truyền là sự bảo đảm cho hoạt động có kết quả của thư viện trong công tác phục vụ độc về nghề nghiệp.

Sự phối hợp về tổ chức đã được củng cố trong kế hoạch thống nhất công tác văn hóa quần chúng ở nông thôn.

Thoạt đầu thì người ta thường chỉ lập kế hoạch thống nhất tuyên truyền các kinh nghiệm tiên tiến và kiến thức về nông nghiệp nhưng cuộc sống cho thấy rằng nó phải mang tính chất tổng hợp, nghĩa là, đưa vào những biện pháp tổ chức góp phần giáo dục cộng sản chủ nghĩa cho người lao động nông thôn, thực hiện nhanh nhất chương trình giáo dục 8 năm toàn diện, tự học về chính trị, giáo dục về khoa học vô thần và giáo dục thẩm mỹ; phản ánh các vấn đề tuyên truyền kinh nghiệm tiên tiến, các kiến thức về nông nghiệp và kỹ thuật, đào tạo cán bộ, xây dựng phúc lợi cho nông thôn và công tác thiếu nhi v.v...

Hội đồng văn hóa của đơn vị sản xuất, lãnh đạo và sự phối hợp hoạt động của tất cả các cơ quan văn hóa và tầng lớp trí thức nông thôn là người tổ chức công việc theo kế hoạch thống nhất.

Ở chương này, chúng tôi chỉ đề cập đến một phần của kế hoạch thống nhất có liên quan đến vấn đề tuyên truyền kinh nghiệm tiên tiến, các kiến thức về nông nghiệp và kỹ thuật gắn liền với việc tổ chức đọc về nghề nghiệp.

Phần này của kế hoạch thống nhất được xây dựng trên cơ sở các nhiệm vụ sản xuất cụ thể mà trong một thời kỳ nhất định đơn vị sản xuất nông nghiệp hoặc từng bộ phận sản xuất phải giải quyết. Việc khởi thảo kế hoạch thống nhất thường bắt đầu bằng việc xác định chúng. Mỗi nhiệm vụ cụ thể lại ảnh hưởng đến những biện pháp tổ chức cụ thể, trong đó có thư viện để góp phần thực hiện nó.

Điều rất quan trọng là những người lãnh đạo đơn vị sản xuất và tổ chức Đảng, khi vạch ra nhiệm vụ sắp tới phải xác định cho từng đội, từng trại. Điều đó tạo cho thư viện chọn các biện pháp và phương pháp tuyên truyền có hiệu quả nhất cũng như xác định vị trí và thời gian tiến hành các biện pháp này hay khác.

Lập kế hoạch đúng chủ yếu dựa vào sự tham gia tích cực của người lãnh đạo đơn vị sản xuất, tổ chức Đảng, các chuyên viên cũng như cán bộ các thư viện, câu lạc bộ, nhóm diễn giảng.

Sự tham gia của thư viện trong việc thực hiện kế hoạch thống nhất tạo điều kiện hướng công tác tuyên truyền tài liệu trồng trọt và chăn nuôi vào các nhiệm vụ cụ thể của sản xuất, gắn chặt chẽ hơn với các biện pháp mà tổ chức Đảng và các nhà chuyên môn nông nghiệp tiến hành.

Ngoài ra, để giúp đỡ cho các thư viện nông thôn, nhiều thư viện tỉnh đã phát hành các sách chỉ dẫn giới thiệu kế hoạch thống nhất của một thư viện tiên tiến nào đó để có thể sử dụng một cách sáng tạo.

Hoạt động của thư viện nông thôn giúp cho việc đọc nghề nghiệp của công nhân các nghề chủ chốt nông nghiệp có thể chia ra làm hai phương hướng: thứ nhất là giúp đỡ cho những người đang học trong hệ thống học tập kỹ thuật nghề nghiệp tổ chức tại đơn vị sản xuất; thứ hai là giúp cho những người tự học về nghề nghiệp.

SỰ THAM GIA CỦA THƯ VIỆN VÀO HỆ THỐNG HỌC TẬP KỸ THUẬT VÀ GIÚP CHO NGƯỜI TỰ HỌC

Mặc dù có sự phát triển của các trường kỹ thuật dạy nghề ở nông thôn, cũng còn nhiều đơn vị sản xuất

nông nghiệp tổ chức đào tạo và nhất là đào tạo cán bộ bằng lực lượng chuyên viên của mình tại chỗ. Để làm việc này, đơn vị sản xuất hàng năm nghiên cứu kế hoạch đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ với mục đích bổ sung họ cho tất cả các nơi làm việc. Từ chỗ phân tích năm qua, lãnh đạo cùng với các chuyên viên vạch ra hình thức học tập cho tập thể, phân chia các nhóm, lập chương trình và kế hoạch học.

Trong vài đơn vị sản xuất nông nghiệp còn tiến hành công tác đào tạo cán bộ liên tục, xây dựng các xưởng học tập để đảm bảo cho hệ thống tính chất kế nhiệm trong học tập. Trường phổ thông ban đêm cho người lớn, trường cơ khí và nông hóa, các lớp nghiên cứu học tập kinh nghiệm tiên tiến, cũng như các nhóm và các buổi thảo luận chuyên đề của hệ thống giáo dục chính trị.

Ở những nơi chưa tổ chức nhà máy liên hợp còn có các hình thức học tập khác. Nhưng tùy theo địa điểm ở mỗi đơn vị sản xuất nông nghiệp, trên cơ sở kế hoạch thực hiện cơ khí hóa và điện khí hóa toàn bộ, người ta dự kiến đào tạo các cán bộ cần thiết kèm cặp những người mới vào nghề, bồi dưỡng thêm những người làm việc đã lâu, dạy các nghề phụ cận cho những ai làm chuyên môn sâu.

Cán bộ thư viện cần biết kế hoạch và chương trình học tập để trong phạm vi kế hoạch thống nhất, đề ra các biện pháp phối hợp với câu lạc bộ nhằm giúp cho việc nắm vững chương trình học tập. Các biện pháp tổ chức này được bàn bạc với từng người lãnh đạo lớp học chuyên đề, với các nhóm và các trường kinh nghiệm tiên tiến, v.v... Cùng với họ còn vạch ra việc điểm tài liệu về các chương mục khác nhau của chương

trình, thảo luận sách về kinh nghiệm tiên tiến, về đề tài các buổi học, tổ chức triển lãm tài liệu, chọn các tài liệu trực quan (biểu đồ kinh nghiệm tiên tiến, biểu đồ học tập để đào tạo các công nhân cơ khí, các biểu đồ về trồng trọt và chăn nuôi của nông trang, nông trường). Cùng với câu lạc bộ, các tạp chí miệng, các phim nông nghiệp cũng được dự kiến. Sau khi đã bàn bạc với những người lãnh đạo học tập, toàn bộ những quyết nghị đã được chấp nhận được đưa vào kế hoạch thống nhất.

Ngoài các biện pháp tổ chức khác, trong kế hoạch, còn đề ra các buổi học về kỹ năng đọc không những do cán bộ thư viện tiến hành mà còn do các cộng tác viên thư viện và các thành phần giảng viên đã được huấn luyện làm.

Không nhất thiết cán bộ thư viện phải tự mình tiến hành điểm tài liệu ở triển lãm sách tại các buổi học, nhưng anh ta cần theo dõi sao cho các nhà chuyên môn có điều kiện tìm hiểu sơ bộ tài liệu trước khi học và kịp thời giới thiệu cho học viên các sách và bài báo để nắm vững các kiến thức trong quá trình học tập. Như vậy, kết quả của mỗi buổi học phần lớn dựa vào người cán bộ thư viện.

Tại các phiếu người đọc tham gia học tập trong hệ thống học tập kỹ thuật nghề của đơn vị sản xuất, chúng ta ghi những nhận xét thích hợp. Tùy theo trình độ chuyên môn của từng người đọc, cùng với họ, qua đề nghị của các chuyên viên lãnh đạo học tập, chúng ta lập kế hoạch đọc để họ lĩnh hội chương trình học được vạch ra.

Khi học viên đến thư viện, thư viện phải chú ý đến nhu cầu của họ về sách nghề nghiệp và đáp ứng yêu cầu này một cách đầy đủ bằng cách sử dụng không

những kho sách của mình mà cả các ấn phẩm thuộc bộ môn mà đơn vị sản xuất nhận được, bằng sách của các tủ sách cá nhân cũng như vốn sách của thư viện huyện và tỉnh (qua công tác mượn giữa các thư viện).

Để phối hợp thêm cho hoạt động, ở phòng mượn và các thư viện lưu động tốt nhất là tổ chức phục vụ các học viên tài liệu chuyên môn tại chỗ trong các ngày học cũng như nhận yêu cầu về sách của họ trong thời gian đó.

TỔ CHỨC ĐỌC VỀ CHUYÊN MÔN CHO NHỮNG NGƯỜI CHĂN NUÔI Ở CÁC TRẠI

Do rất nhiều nguyên nhân nên chúng ta đã xây dựng được thói quen phục vụ những người chăn nuôi ở ngay nơi sản xuất của họ tức là các trại. Nguyên nhân chủ yếu là ngày làm việc kéo dài (nhất là những người vắt sữa), khoảng cách giữa thư viện và trại tương đối lớn (cũng như nhà của họ), sau hết là trong ngành chăn nuôi chủ yếu là phụ nữ làm việc với thời gian rồi có giới hạn. Hoàn cảnh thích hợp cũng tạo điều kiện cho việc phục vụ tại nơi làm việc, hầu như ở mỗi trại đều có góc hồng hoặc câu lạc bộ những người chăn nuôi, ở đó, có thể triển khai công tác sách.

Việc lựa chọn hình thức, phương pháp và quy định nội dung tuyên truyền phụ thuộc vào ngành chăn nuôi và lao động được tổ chức ở đơn vị sản xuất như thế nào cũng như mức độ cơ giới hóa. Như đã nói ở trên, thường thường toàn bộ công tác quần chúng ở các trại đã được thỏa thuận từ trước với các chuyên viên và được tiến hành theo kế hoạch thống nhất.

Việc đọc sách về nghề nghiệp sẽ rất có kết quả nếu được chuyên viên hướng dẫn. Thực tế cho thấy là ở các trại tốt nhất là tổ chức các thư viện lưu động chuyên môn hóa mà kỹ thuật viên chăn nuôi hoặc bác sĩ thú y có thể sử dụng rộng rãi. Xuất phát từ thành phần công nhân và phương hướng hoạt động của trại, và nhu cầu sản xuất, người chuyên viên chọn lựa trong thư viện tài liệu nghề nghiệp cần thiết và trong quá trình làm việc, giới thiệu cho từng người chăn nuôi đọc.

Đối với những người làm nghề đại chúng không thể tự mình nghiên cứu các tài liệu sản xuất thì việc tổ chức đọc tập thể là rất có ích.

Kế hoạch đọc tập thể nên lập hàng tháng và tổ chức đọc hàng tuần trong một ngày giờ nhất định, sử dụng sách mới và các ấn phẩm định kỳ, phù hợp với các tài liệu trực quan cũng như phim đèn chiếu và phim nông nghiệp. Ở trạm có sổ thống kê công tác với danh mục những người nghe thường xuyên và kế hoạch hoạt động của trạm: Sổ thống kê ghi dưới hình thức sau: sách hoặc bài đọc trích ở ấn phẩm định kỳ, ngày, đề tài đọc, số người tham gia, phát biểu của người nghe, nhận xét của cán bộ thư viện. Ở cạnh tên mỗi người nghe (ở trang thứ nhất) có ghi dấu hiệu có mặt để trong trường hợp vắng mặt thì đề nghị người đó tự xem xét.

Sau khi nghiên cứu từng cuốn sách hoặc bài viết thì tổ chức thảo luận. Trong cuộc thảo luận mời chuyên viên của trại trả lời những câu hỏi của những người dự. Những đề nghị cụ thể của những người chăn nuôi và nhận xét của họ qua quá trình đọc được ghi vào sổ, sau đó chuyển cho những người lãnh đạo đơn vị sản xuất (ở nơi nào mà điều kiện công tác cho phép thì cũng mời họ tham gia cuộc thảo luận).

Ở các trạm đọc sách tập thể, các công nhân có trình độ thì cho mượn thêm sách để họ tự đọc.

Ở các trại không có điều kiện trưng bầy sách rộng rãi thì làm các biểu ngữ thư viện là phương tiện tuyên truyền có hiệu quả sách về sản xuất.

Các biểu ngữ nói về những người tiên tiến của địa phương (tỉnh, huyện và xã) là rất có ích. Trên các biểu ngữ này, song song với khát quát ngắn gọn kinh nghiệm công tác và những thành tựu đã đạt được có dán chân dung của những người tiên tiến cũng như danh sách tài liệu hoặc vẽ bìa các sách đã giúp họ đạt được chỉ tiêu cao.

Để thí dụ, chúng tôi xin nêu công việc có thể làm với nhóm vắt sữa bò theo mức độ cơ khí hóa quá trình sản xuất tại trại, nơi họ làm việc, như thế nào. Xin bắt đầu với những công nhân vắt sữa làm việc ở các trại cơ khí một phần hoặc hoàn toàn chưa cơ khí hóa.

Đại đa số những người vắt sữa bò làm việc đã lâu ở đây đều học ở các lớp kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi. Họ đã nắm được chuyên môn và đã có những kinh nghiệm thích hợp. Nhiều người đã được nâng cao trình độ chuyên môn tại hệ thống trường nông hóa nhưng sẽ rất có ích cho họ nếu biết những kinh nghiệm tiên tiến và những thành tựu của khoa học kỹ thuật chăn nuôi, những phương pháp cho ăn, nuôi nấng, vắt sữa bò tiên tiến. Trong đại đa số trường hợp, cán bộ thư viện khi làm việc với nhóm này, đều sử dụng hình thức trạm đọc sách tập thể các tài liệu về nghề. Ngoài ra, tiến hành công tác cá biệt cũng rất có ích, bởi vì, những hiểu biết về nghề và trình độ văn hóa của những người vắt sữa khác nhau. Đặc biệt rất cần công tác cá biệt với những người mới vào làm.

Cũng như ở các nhóm khác, nên đặc biệt lưu ý đến hạnh niên, những người mới tới với giấy giới thiệu của đoàn Kôm-xô-môn là chưa giỏi nghề, chậm tiến.

Để kết luận, một lần nữa, chúng tôi lưu tâm cán bộ thư viện là thỏa mãn tất cả nhu cầu đọc là một quá trình không thể phân nhỏ. Rõ ràng là nhiệm vụ của cán bộ thư viện không những chỉ là khích lệ tất cả những người chăn nuôi đọc sách về nghề mà còn là rèn luyện cho họ thường xuyên sử dụng thư viện trong các mục đích khác nhau và thường xuyên đến phòng mượn. Hiện giờ chỉ có thanh niên và những người tích cực nhất mới sử dụng còn nhu cầu chủ yếu của những người chăn nuôi về sách thì do các thư viện lưu động hoạt động ở các trại đáp ứng.

Với việc thực hiện cơ khí hóa toàn bộ và áp dụng tổ chức lao động khoa học tại các trại, những người chăn nuôi sẽ tới phòng mượn của thư viện ngày càng nhiều hơn, nhưng việc phục vụ cho họ các sách sản xuất trực tiếp ở trại, vẫn không mất ý nghĩa của nó. Do đó, cán bộ thư viện vẫn phải hoàn thiện phương pháp tuyên truyền tài liệu nghề nghiệp tại các bộ phận sản xuất.

GIÚP ĐỠ CÔNG NHÂN CƠ KHÍ NÔNG NGHIỆP ĐỌC SÁCH CHUYÊN MÔN

Trong công nhân cơ khí, nổi bật hình ảnh người công nhân không chỉ biết hạn chế ở ngành chuyên môn hẹp mà còn bộc lộ nhiều năng lực đa dạng khác. Đó là công nhân máy kéo các loại. Anh ta hiểu biết các máy móc phức tạp, điều hành được kỹ thuật nông nghiệp

đa dạng; ngoài ra có kiến thức về trồng trọt, chăn nuôi nhất định.

Hiện nay, hầu như tất cả những công nhân cơ khí, nhất là ở các đơn vị sản xuất lớn, thường nắm được, không phải là một mà là vài nghề, nhiều người trong mùa đông tham gia vào công việc sửa chữa, làm được công việc nguội, tiện, hàn điện v.v...

Việc tăng cường và mở rộng các xưởng sửa chữa máy của nông trang đã làm tăng số lượng nhân viên phục vụ trong các xưởng đó. Với việc phát triển thiết bị điện của đơn vị sản xuất, số lượng công nhân điện nông thôn đã tăng lên.

Việc thiết bị lại kỹ thuật nông nghiệp, việc áp dụng kỹ thuật mới và công nghệ tiên tiến, các hình thức tổ chức và trả công lao động tiến bộ đã kích thích sự hoàn thiện về nghề của các công nhân cơ khí, trong đó, vai trò của vấn đề đọc rất quan trọng.

Trong công việc với nhóm này, cán bộ thư viện cũng dựa vào các chuyên viên nông nghiệp bằng cách mình làm nhiệm vụ về tổ chức, là người giúp việc cho chuyên viên.

Cũng như tại các bộ phận sản xuất khác, trong các xưởng sửa chữa cơ khí, ở câu lạc bộ công nhân cơ khí, cũng tổ chức các thư viện lưu động chuyên môn hóa với các tài liệu tra cứu cơ bản do các kỹ sư, cán bộ kỹ thuật cơ khí, xưởng trưởng phụ trách.

Để công nhân cơ khí có điều kiện tìm hiểu sâu hơn kho sách, nên tổ chức duyệt đọc tự do sách kỹ thuật mới hoặc theo chuyên đề. Nên thông báo từ trước về biện pháp tổ chức này cho những người lãnh đạo các tập thể sản xuất mà về mặt tổ chức sẽ lần lượt hướng dẫn các nhóm công nhân. Thông thường, toàn bộ tài liệu chọn để duyệt đọc theo nguyên tắc quy định có

phối hợp với các nhà chuyên môn, được xếp ở bàn trong thư viện (ở phòng đọc nếu có). Thêm nữa, không nên quên rằng, bên cạnh các sách về kinh tế cụ thể: sản xuất nông nghiệp, về kỹ thuật trồng cây, các tạp chí kỹ thuật, nên có các hãn thư mục.

Trong ngày duyệt đọc tự do, nên tiến hành điểm các sách trưng bày (tùy theo thành phần loại người tới xem) tổ chức góp ý kiến về tất cả những vấn đề mà công nhân cơ khí quan tâm do kỹ sư, cán bộ cơ khí, nhà nông học giúp, trong đó, bao gồm cả kỹ thuật đọc sách. Các sách mà từng người đọc chọn khi duyệt đọc sẽ được cho mượn lần lượt (theo phương pháp quay vòng cũng được). Thỉnh thoảng tổ chức đọc tập thể các sách nhiều người quan tâm hoặc là tổ chức thảo luận sau khi mọi người đã đọc.

Chúng tôi đã nói là trong nhóm này có nhiều người tự học nghề. Nhiệm vụ của cán bộ thư viện là giúp họ đọc một cách có hệ thống. Muốn vậy, cần có kế hoạch đọc. Đặc điểm của kế hoạch phụ thuộc vào mục tiêu mà người đọc tự đặt ra cho mình. Những mục tiêu đó có thể là chuẩn bị thi lên cấp bậc cao, hoặc hoàn thiện kiến thức về lý thuyết để tham gia vào cuộc thi sát hạch nghề và sáng tạo về kỹ thuật, áp dụng cái mới nào đó tại nơi làm việc v.v... Trong hai trường hợp đầu, cán bộ thư viện theo đúng chương trình mà trình bày yêu cầu và nêu lên tài liệu, trong những trường hợp khác, sau khi xác định mục đích của việc đọc, khi mạn đàm với từng công nhân cơ khí, phát hiện xem trong công tác họ gặp khó khăn gì (cán bộ cũng sử dụng nội dung tìm hiểu qua cuộc mạn đàm trước để xem kết quả sau khi đọc của từng người).

Tùy theo loại máy mà người công nhân cơ khí làm việc cũng như trình độ văn hóa và chuyên môn của

họ, với sự giúp đỡ của chuyên viên và sách dẫn thư mục, cán bộ thư viện sẽ giúp cho từng người vạch ra chương trình đọc cá nhân về nghề mình.

Điều rất quan trọng là làm sao cho công nhân cơ khí mong muốn đọc theo một kế hoạch nhất định. Đó là mục tiêu do tác động của toàn bộ công tác độc giả từ trước của cán bộ thư viện với anh ta. Điều quan trọng không kém là kế hoạch đọc vạch ra không chỉ ở trên giấy mà là phương tiện giúp người đọc trên thực tế. Dĩ nhiên, trong suốt năm hoặc một thời hạn nào đó mà người đọc vạch kế hoạch cho mình, một vài cuốn sách và bài báo có thể được thay bằng các tài liệu mới cấp thiết hơn.

Việc tổ chức các biện pháp quần chúng rất có lợi. Các hội nghị độc giả về bảo quản và sử dụng kỹ thuật, công nghệ học tiền tiến công tác nông nghiệp, tổ chức lao động khoa học, kinh tế cụ thể sản xuất nông nghiệp; sinh hoạt gặp gỡ với công nhân cơ khí của nông trang tham gia thi đua, thu hút họ vào hội nghị về các đề tài «Tôi đã đọc gì trong năm», «Từ sách đến đời sống» v.v...

Ai cũng rõ là hội nghị về đề tài «Tôi đã đọc gì trong năm» được tổ chức nhằm nghiên cứu hứng thú của người đọc cũng như giúp cho việc nâng cao trình độ đọc. Nội dung chủ yếu của hội nghị đó là sự phân tích và đánh giá không những của cán bộ thư viện mà người đọc cũng tự nhận xét việc đọc của mình trong năm. Đối với nhóm người đọc này, việc phân tích kết quả đọc sách trên thực tế, cũng có ý nghĩa to lớn.

Hội nghị độc giả về đề tài «Từ sách đến đời sống» được tổ chức với tất cả những gì có liên quan đến kỹ thuật. Tại hội nghị có mời những người vắt sữa, người vận hành máy vắt sữa, các công nhân cơ khí – chăn

nuôi thuộc các nghề chuyên môn khác cũng như những người lái máy kéo, sửa chữa, thợ điện, v.v...

Bằng cách mạn đàm tại phòng mượn hoặc tại khu vực sản xuất, cán bộ thư viện sơ bộ phát hiện những người đọc mà với sự giúp đỡ của sách hoặc các bài báo; đã cải tiến được công việc của mình, đã chế tạo thiết bị được giới thiệu trong tài liệu, đã áp dụng các hình thức và phương pháp công tác tiến bộ nào đó và đề nghị họ phổ biến kinh nghiệm của mình. Ngoài ra, nên nhớ là không những cần kể lại đã áp dụng cái gì và như thế nào mà cần phải nêu rõ cuốn sách hoặc bài viết nào đã giúp đỡ anh ta.

Trong hội nghị, chúng ta có thể kết hợp các công việc khác, giúp cho người đọc tổ chức đúng đắn công tác sách, thí dụ khi chuẩn bị làm triển lãm sách với đề tài «Kỹ năng đọc là gì», trong đó, trưng bày tại chỗ không những tài liệu chuyên môn («Học tập công tác sách», «Đọc sách kỹ thuật như thế nào» v.v...) mà có cả các sách dẫn thư mục giúp cho việc đọc nâng cao trình độ văn hóa và nghề nghiệp, phát hành trong những năm gần đây nhất.

Nếu trước hội nghị, các chuyên viên giúp cho cán bộ thư viện bằng cách xem các phiếu độc giả để phát hiện những lỗ hổng trong việc đọc các tài liệu sản xuất hoặc nêu lên thí dụ tiêu biểu cách đọc không có hệ thống của các công nhân cơ khí nào đó, thì rất tốt.

Trong hội nghị, có thể điểm tài liệu sản xuất kỹ thuật mới và nói rõ ai nên đọc cuốn này hoặc cuốn khác. Tiến hành điểm tài liệu được giao cho nhà chuyên môn, anh ta dùng số liệu phân tích phiếu độc giả và nhận xét của cán bộ thư viện và của mình để làm việc đó.

Khi tiến hành điểm tài liệu cũng có thể đưa ra những lời khuyên về cách rèn luyện kỹ năng đọc sách.

Cũng rất nên mời tới hội nghị những công nhân cơ khí ở các đơn vị sản xuất lân cận hoặc có giao ước thi đua, nhất là những người có thể đứng lên nói chuyện về những gì đã cải tiến và áp dụng. Muốn vậy cán bộ thư viện của một đơn vị sản xuất bàn bạc với một đơn vị khác cùng tổ chức hội nghị chung.

Cán bộ của câu lạc bộ sẽ giúp đỡ việc thu hút những người thuộc các nhóm sáng tạo kỹ thuật bên cạnh câu lạc bộ, tham gia hội nghị. Họ cũng sẽ chuẩn bị các tài liệu trực quan thích hợp để trang hoàng trụ sở nơi tiến hành hội nghị, tổ chức chiếu phim khoa học và kỹ thuật.

Tất cả những lời phát biểu tại hội nghị sẽ được ghi vào biên bản để sau đó gửi cho Ban quản lý nông trường hoặc Ban giám đốc nông trường. Lãnh đạo sẽ quyết định cải tiến cụ thể gì và áp dụng cái mới kỹ thuật trong đơn vị sản xuất nói chung và trong các khu vực riêng lẻ, chọn để áp dụng những gì mà công nhân cơ khí của đơn vị sản xuất khác đã thực hiện.

Nên đặc biệt chú ý đến những người đọc trình độ thấp và những người chưa đọc sách chuyên môn. Các nữ thanh niên và phụ nữ mới học song các lớp mở tại đơn vị sản xuất và những người mới vào làm, cũng đòi hỏi sự chú ý lớn của cán bộ thư viện.

Cần phải đặc biệt giúp đỡ các nhà hợp lý hóa và phát minh. Mặc dầu chủ yếu họ thuộc nhóm công nhân cơ khí, chúng ta cũng nên xếp họ vào loại riêng bởi vì, trong hoạt động của nhà hợp lý hóa có sự tham gia của nhiều người thuộc các nhóm khác và công tác với họ mang tính chất đặc thù riêng.

SỰ GIÚP ĐỠ CỦA THƯ VIỆN CHO CÁC NHÀ PHÁT MINH VÀ HỢP LÝ HÓA NÔNG THÔN

Cơ khí hóa các quá trình cơ bản của sản xuất nông nghiệp, sự phát triển to lớn của kỹ thuật riêng biệt trong các nông trường, việc chuyên môn hóa chúng trên cơ sở này, sự phát triển của các cán bộ cơ khí, tất cả những điều đó đã kích thích sự phát minh và hợp lý hóa ở các nông trường và nông trang với quy mô lớn.

Do hoạt động sáng tạo của những công nhân khéo tay nông thôn, những máy móc đã cũ rích lại được hồi sinh, không ít những kết quả cơ giới hóa tiên tiến là do áp dụng những thiết bị đơn giản do bàn tay của những người phát minh hợp lý hóa của nông trang và nông trường chế tạo. Ở các tỉnh, khu, nước cộng hòa đã phát hành rộng rãi các loại sách như «Nhà hợp lý hóa nông thôn», «Kiến nghị của các nhà phát minh và hợp lý hóa» trong đó, phản ánh tin tức ứng dụng và cải tiến do các công nhân khéo tay đề nghị. Những ấn phẩm ở trung ương nói về những đề nghị có giá trị nhất cũng như tạp chí «Nhà cơ khí nông thôn» ở mục «Công nhân cơ khí đề nghị» và «Chúng tôi đã tìm ra và làm».

Đặc điểm công tác với nhóm này là nếu chỉ có riêng thư viện nông thôn với sức mình thì không đủ bảo đảm phục vụ một cách đầy đủ đối tượng: không có vốn sách và điều kiện thích hợp. Chúng ta hãy xem vai trò của người cán bộ thư viện trong việc tổ chức hợp tác với các thư viện khác để hoàn thành nhiệm vụ này như thế nào?

Công tác với những nhà phát minh và hợp lý hóa là nhiệm vụ của các thư viện kỹ thuật mà ở nông thôn không có, bởi vì, trách nhiệm này là của các phòng

phát minh kỹ thuật và các phòng phục vụ cán bộ nông nghiệp của thư viện tỉnh với kho sách kỹ thuật phong phú với các bản mô tả phát minh và các loại tài liệu kỹ thuật đặc biệt khác. Nhưng chúng không thể phục vụ tất cả những người phát minh và hợp lý hóa nông thôn, bởi vì, những người phát minh và hợp lý hóa này sống rải rác khắp tỉnh trong khi lại cần giúp đỡ họ hàng ngày. Xuất phát từ đó, các thư viện tỉnh đã phân trách nhiệm phục vụ thông tin thư mục công tác tra cứu cho phòng mượn giữa các thư viện nhằm thỏa mãn tất cả yêu cầu của các nhóm cũng như chịu trách nhiệm biên soạn các sách dẫn thư mục và nghiệp vụ (trong đó có cả tài liệu giúp cho cán bộ thư viện nông thôn). Cán bộ thư viện nông thôn chịu trách nhiệm nắm các chuyên viên thuộc đơn vị sản xuất của mình và lập quan hệ với các trung tâm hướng dẫn nghiệp vụ của tỉnh. Các thư viện tỉnh chịu trách nhiệm trực tiếp phục vụ các nhà phát minh và hợp lý hóa nông thôn tại các cuộc gặp gỡ, các buổi họp và hội nghị của huyện và tỉnh. Cán bộ thư viện tỉnh tổ chức ở mỗi huyện các buổi học chuyên môn mà mục đích là giúp cho cán bộ thư viện nông thôn cách làm việc hàng ngày với những người phát minh và hợp lý hóa, cũng như chỉ cho họ thấy thư viện tỉnh có thể giúp được gì và giúp ra sao. Tại các buổi học này, cán bộ thư viện được nghe về phương pháp tổ chức công tác, biết tác động trong mối quan hệ với những tổ chức nào, tìm hiểu các loại hình tài liệu kỹ thuật đặc biệt và học cách xử lý những tài liệu đó. Ở đây cán bộ thư viện cũng tìm hiểu tài liệu pháp chế về phát minh và hợp lý hóa, mượn các tài liệu trực quan do thư viện tỉnh chuẩn bị hoặc những chỉ dẫn về nghiệp vụ có liên quan đến việc trình bầy những tài liệu đó.

Không có công tác chuẩn bị trước như vậy thì cán bộ thư viện rất khó mở đầu công tác với nhóm bạn đọc này. Do đó, nếu anh ta lần đầu bắt tay vào công việc thì phải có ý kiến tư vấn ở thư viện huyện hoặc tới dự các buổi học chuyên môn ở huyện mình hoặc lân cận. Việc xin ý kiến tại phòng phát minh kỹ thuật hoặc phòng phục vụ cán bộ nông nghiệp của thư viện tỉnh cũng rất có ích.

Nhiều thư viện tỉnh đã cung cấp các danh mục tài liệu cần có giúp cho cán bộ thư viện phát hiện những tài liệu có ích để đặt qua công tác mượn giữa các thư viện. Để giúp cho việc này còn có danh mục sách mới nhập do thư viện tỉnh phát hành, trong đó có cả các bản mô tả phát minh về đề tài riêng lẻ. Nên nhớ là các thư viện tỉnh tổ chức, tại tất cả các cuộc họp, dành cho các nhà phát minh sáng chế nông thôn, các cuộc triển lãm duyệt đọc tài liệu, cán bộ thư viện phải báo trước cho những người đi dự hội nghị của đơn vị sản xuất mình biết là có thể tìm hiểu tài liệu ở đó và ghi những sách hoặc các bản mô tả phát minh cần qua công tác mượn giữa các thư viện.

Để mở rộng phạm vi các tài liệu mà nhà hợp lý hóa nông thôn có thể tìm hiểu, còn có triển lãm lưu động do thư viện tỉnh tổ chức tại các cơ quan quản lý nông nghiệp huyện. Các cuộc triển lãm này, sau đó, được chuyển tới thư viện huyện, một thời gian sau được chuyển xuống thư viện nông thôn (xã).

Cán bộ thư viện nên lập hộp phích «Cái mới trong nông nghiệp», phản ánh tài liệu về những nhà phát minh và hợp lý hóa tỉnh mình, những kiến nghị của họ đã thực hiện và được công bố ở đâu (báo chí trung ương hoặc địa phương). Khi xây dựng hộp phích, cán bộ thư viện nên hỏi ý kiến các chuyên viên của đơn

vị sản xuất xem những đề nghị nào của các nhà hợp lý hóa được chấp nhận ở nông trang, nông trường địa phương. Tài liệu của hộp phích này sẽ giúp cho việc tuyên truyền các kiến thức kỹ thuật, thông báo cho các nhà hợp lý hóa về những vấn đã được giải quyết.

Những người hợp lý hóa trước hết phải được thu hút tham gia vào các hội nghị người đọc với các chủ đề «Từ sách đến đời sống», «Mỗi người đều có thể trở thành nhà hợp lý hóa» v.v...

Công tác với những nhà hợp lý hóa không gắn với sản xuất nông nghiệp cũng được tiến hành tương tự như công tác giúp cho những nhà hợp lý hóa trong nông nghiệp.

PHỤC VỤ CÁC CHUYÊN VIÊN VÀ LÃNH ĐẠO SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Qua các phần trước của chương này, chúng ta thấy rõ rằng nếu không có sự tham gia của các nhà chuyên môn trong việc tuyên truyền sách về nghề nghiệp thì không thể tổ chức các biện pháp quần chúng cũng như công tác cá biệt với người đọc.

Nhưng các chuyên viên không chỉ là người hướng dẫn cán bộ thư viện trong việc tuyên truyền sách về nghề nghiệp, không chỉ là những người trợ thủ cho anh ta. Với tư cách là người đọc, chính họ cũng cần được phục vụ về thư viện thư mục tốt nhất để giải quyết những nhiệm vụ đặt ra trước họ là những người chỉ đạo, tổ chức và nhà công nghệ học sản xuất nông nghiệp. Thư viện nông thôn không thể riêng mình thực hiện được nhiệm vụ này mà cần có sự giúp đỡ của thư viện huyện, tỉnh và chuyên ngành.

Thư viện nông thôn có thể và phải thỏa mãn bằng vốn sách của mình, những yêu cầu về tài liệu sản xuất tối thiểu cho các nhà chuyên môn. Trước hết là nhu cầu ấn phẩm tra cứu cần thiết trong hoạt động thực tiễn hàng ngày, thứ hai là các tạp chí sản xuất, thứ ba là các tài liệu mà các nhà chuyên môn, những người lãnh đạo và tổ chức cần học tập trong ngành.

Việc thỏa mãn những nhu cầu trên phải được dự kiến trong công tác bổ sung của thư viện và khi đặt các ấn phẩm định kỳ mà chúng ta đều rõ là có sự phối hợp thực hiện giữa thư viện, câu lạc bộ, đơn vị sản xuất và nhà trường. Thêm nữa, cần phải biết là các chuyên viên đã tự đặt mua những tạp chí kỹ thuật nào. Nên có trong thư viện hộp phích liên hợp tất cả những ấn phẩm định kỳ đặt mua ở vi khu vực phục vụ với địa chỉ nơi tàng trữ. Trong hộp phích này, cũng phản ánh cả các báo chí mà các nhà chuyên môn đặt mua cá nhân.

Trong hoạt động giảng dạy, cán bộ thư viện giúp các chuyên viên chọn kịp thời các tài liệu chuyên môn, các sách giáo khoa và các sách hướng dẫn học tập khác, phù hợp với chương trình các buổi học với yêu cầu của trạm thí nghiệm tỉnh và Sở Nông nghiệp. Cần phải cố gắng sao cho toàn bộ các ấn phẩm của ngành mà đơn vị sản xuất nhận được phải chuyển giao cho thư viện để sử dụng chúng một cách tích cực và rộng rãi trong các nhà chuyên môn.

Trong trụ sở của ban quản trị nông trường (hoặc nông trang), nên tổ chức một thư viện tra cứu nhỏ, được bổ sung sách thường xuyên để sử dụng linh hoạt.

Dù trong trường hợp nào, để thỏa mãn các yêu cầu cụ thể cũng như theo chuyên đề của các nhà chuyên

môn, thư viện nông thôn nên duy trì mối quan hệ chặt chẽ với thư viện tỉnh và thư viện huyện.

Cán bộ thư viện giải thích cho từng chuyên viên biết, với sự giúp đỡ của thư viện này, làm thế nào để mọi nhu cầu đọc của họ được đáp ứng. Họ cần phải được báo là ở thư viện tỉnh có một phòng phục vụ mà chức năng chính là phục vụ cho các nhà chuyên môn tin tức và tài liệu mà kho của thư viện nông thôn và thư viện huyện không có, giới thiệu cho họ các tài liệu thông tin và thư mục do thư viện tỉnh xuất bản. Thêm nữa, cán bộ thư viện cần phát hiện xem có thể thỏa mãn cho nhà chuyên môn bằng các tài liệu thông tin nhóm hay họ cần tài liệu thông tin cá biệt về một chuyên đề hẹp (cần phải báo cho thư viện tỉnh biết sự cần thiết phải giúp đỡ có thông tin như vậy).

Tiếp đó, cần báo cho nhà chuyên môn biết là họ có thể được thư viện huyện giúp đỡ gì. Cần nói cho họ biết về vốn sách, về mục lục và tài liệu thư mục của thư viện huyện (do các thư viện chuyên ngành xuất bản mà thư viện nhận được) và điều kiện xem và sử dụng chúng. Cũng cần phải thông báo cho họ là trong thời gian tiến hành các cuộc họp và xê-mi-na ở trung tâm huyện, có tổ chức các cuộc triển lãm đọc tự do tài liệu không những lấy từ kho của thư viện huyện mà cả thư viện tỉnh cũng như thư viện chuyên khoa. Các chuyên viên sẽ tìm hiểu nội quy mượn những tài liệu này qua chế độ mượn giữa các thư viện hoặc mượn qua thư.

Tài liệu để tiến hành các cuộc nói chuyện như vậy, cán bộ thư viện sẽ dùng các sách chỉ dẫn hoặc thông báo gửi cho các nhà chuyên môn thuộc đơn vị sản xuất do thư viện tỉnh phát hành, hoặc thông báo nhận được trong các buổi họp chuyên môn ở thư viện huyện.

Bằng tất cả các nguồn thông tin này, các chuyên viên sẽ đặt mượn các sách cụ thể, các bài báo, các bản mô tả phát minh và các sách dẫn thư mục. Trên cơ sở yêu cầu của từng nhà chuyên môn, cán bộ thư viện sẽ tổng hợp vào yêu cầu chung đối với thư viện huyện, thư viện này lại gửi yêu cầu về những ấn phẩm mà mình không có tới phòng phục vụ cán bộ nông nghiệp của thư viện tỉnh.

Trong điều kiện ở nông thôn, điều rất quan trọng là làm sao cho các nhà chuyên môn và tất cả các đại diện của tầng lớp trí thức nông thôn được tiếp cận trước hết với toàn bộ các sách mới nhập vào thư viện. Mỗi cán bộ thư viện, xuất phát từ hoàn cảnh cơ sở, sẽ nghiên cứu và sử dụng phương thức cung cấp thông báo bằng điện thoại về sách mới nhập cho các chuyên viên và những người lãnh đạo các đội và các bộ phận ở xa, mang tính chất tới buổi họp của ban quản trị nông trang hoặc ban giám đốc nông trường, đến tận nhà các chuyên viên để tạo điều kiện cho họ đọc sách mới.

Ngoài ra, trong cuộc triển lãm duyệt đọc cần thông báo về toàn bộ sách mới đã phát hành và tổ chức yêu cầu nhận đặt mượn qua chế độ mượn giữa các thư viện.

Cũng trong những ngày đó ở thư viện có thể triệu tập nhóm tư vấn bao gồm các nhà chuyên môn, giúp cho cán bộ thư viện thực hiện trên thực tế nhiệm vụ «trao sách nào cho người đọc nấy».

Sau khi kết thúc duyệt đọc tài liệu, cán bộ thư viện, trên cơ sở bản đặt của từng người, với sự giúp đỡ của cộng tác viên sẽ cung cấp sách cho các chuyên viên. Các tạp chí trước hết ưu tiên cho các thành viên của nhóm tư vấn mượn (nếu họ không đặt mua riêng).

Việc sử dụng các ấn phẩm định kỳ, nhất là các tạp chí có ý nghĩa rất lớn trong việc phục vụ các chuyên

viên. Đó là nguồn thông tin chủ yếu về những vấn đề mới, được các nhà chuyên môn sử dụng nhiều hơn bất kỳ cán bộ nào khác trong hoạt động thực tiễn và trong công tác giảng dạy. Việc nghiên cứu hứng thú của người đọc tiến hành ở nước ta cũng như trong các nước xã hội chủ nghĩa khác đã chứng minh điều đó. Việc sử dụng các ấn phẩm định kỳ trong công tác đọc nâng cao trình độ nghề nghiệp, được đề cập ở một chương riêng trong tập sách này.

Khi phục vụ các nhà chuyên môn, cần thấy rằng không phải tất cả đều có trình độ cao đẳng, nhiều người trong số đó chỉ có trình độ trung cấp chuyên nghiệp và đôi khi chỉ là những người có thực tiễn hoạt động lâu năm chứ không học qua chuyên môn. Nếu nhóm thứ nhất chỉ cần thông báo kịp thời các tài liệu chuyên môn mới xuất bản và phục vụ họ thông qua hệ thống mượn giữa các thư viện thì các chuyên viên có trình độ trung cấp và nhất là những người học tại chức ở các trường cao đẳng hoặc tự học thì cần phải có sự giúp đỡ thường xuyên của thư viện.

Với những người tự lực học nghề thì nên giới thiệu những sách dẫn thư mục để cho các nhà chuyên môn có thể lựa chọn các tài liệu cần thiết. Điều quan trọng hàng đầu là ở thư viện nông thôn có các ấn phẩm của thư viện tỉnh mình, cũng như các thư mục do thư viện khoa học nông nghiệp trung ương xuất bản như « Sách giúp các chuyên viên nông nghiệp trong sản xuất », « Danh sách tài liệu đăng trong các tạp chí sản xuất », « Sách dẫn thư mục chuyên đề, tạp chí điểm sách ».

Nếu thư mục có ở thư viện nông thôn không thể giúp các nhà chuyên môn chọn tài liệu về vấn đề mà họ quan tâm thì sẽ gửi yêu cầu đến thư viện tỉnh có ghi rõ đề tài của chuyên viên, chức vụ của họ và mục đích

yêu cầu tài liệu. Nếu không, việc chọn tài liệu sẽ gặp khó khăn.

Trong công tác phục vụ các nhà chuyên môn cần chú ý đến nghề chuyên môn hẹp của từng người cũng như chức vụ của họ. Cán bộ thư viện cần đặc biệt chăm lo phục vụ cho chủ tịch nông trang (hoặc giám đốc nông trường), mà đại đa số trường hợp là phải phục vụ từng cá nhân. Những người lãnh đạo khâu trung gian, nếu họ là chuyên viên thì cũng cần phục vụ như đã nói ở trên. Ngoài ra, khi tới thăm tập thể sản xuất ở cơ sở, cán bộ thư viện trước hết phải phát hiện nhu cầu của người phụ trách và tìm cách đáp ứng.

Nếu người lãnh đạo khâu trung gian là những người thực hành thì cán bộ thư viện phải chú ý đến trình độ văn hóa của họ, lôi cuốn họ tự học nghề và với sự giúp đỡ của những chuyên viên chính của đơn vị sản xuất, vạch cho họ chương trình đọc nhằm mở rộng kiến thức về lý luận, thỏa mãn nhu cầu sách của họ để giải quyết những vấn đề thực tiễn, giới thiệu cho họ những tài liệu cần, với tư cách là những người giáo dục tập thể, những sách nói về quan hệ với người cấp dưới và tổ chức lao động khoa học.

Trong những trường hợp cá biệt, cán bộ thư viện nên theo rõi xem ở đâu và khi nào có lớp đào tạo nghề, nắm vững chương trình và nếu lớp tổ chức ở xã thì cung cấp sách ngay tại chỗ. Nếu lớp học được tổ chức ở trung tâm huyện hoặc tỉnh thì sau khi trở về nhà, nên chọn các tài liệu giúp cho họ củng cố và mở rộng những kiến thức đã thu nhập được. Muốn vậy, cũng cần sử dụng các bản thư mục và công tác mượn giữa các thư viện.

Bởi vì đại đa số những người lãnh đạo là những người theo học các lớp về kinh tế, cán bộ thư viện phải áp dụng những biện pháp cung cấp liên tục tài liệu cho họ theo đề tài các buổi học. Cán bộ thư viện cũng cần dự các buổi học này để mở rộng kiến thức của mình.

Trong điều kiện ở nông thôn, khi thư viện không có đủ tài liệu cho các nhà chuyên môn, nhất là các sách về chuyên môn hẹp mà chỉ một người cần đọc thì những tủ sách cá nhân có ý nghĩa rất lớn (thường là các chuyên viên thu thập trong thời gian còn học ở trường đại học). Cán bộ thư viện cũng có thể trợ giúp trong vấn đề này nếu giới thiệu cho họ kế hoạch của nhà xuất bản, thủ tục đặt tài liệu qua cửa hàng sách và điều kiện mua tài liệu thông qua phòng đặt sách qua bưu điện.

TỔ CHỨC ĐỌC VỀ NGHỀ NGHIỆP CHO CÁC CÁN BỘ THUỘC CÁC NGÀNH PHI NÔNG NGHIỆP

Nhóm người này cũng cần đọc sách về nghề nghiệp. Việc giúp đỡ họ được tổ chức tùy theo điều kiện địa phương, số lượng dân của từng loại nghề.

Thêm nữa, nên thấy rằng, toàn bộ công tác tuyên truyền các tài liệu sản xuất trong cán bộ của nông trang (hoặc nông trường) làm các nghề phi nông nghiệp cũng được tổ chức theo kế hoạch thống nhất như đã nói ở trên. Hoạt động của thư viện giúp những người công tác trong ngành dịch vụ và trong các ngành công nghiệp địa phương do kế hoạch tuyên truyền của các xí nghiệp quy định, có phối hợp với các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên và tổ chức Công đoàn và được tiến hành

cùng với những cán bộ lãnh đạo và chuyên viên. Muốn vậy, đại biểu của từng xí nghiệp được đưa vào thành phần hội đồng thư viện và được thu hút vào nhóm tư vấn của thư viện.

Giống như việc phục vụ người đọc các ngành nghề nông nghiệp, ở đâu thấy cần thì nên tập trung chú ý đến các bộ phận sản xuất và nơi học nghề.

Việc đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cán bộ không gắn với nghề nông, được tổ chức ở trung tâm huyện cũng như ở xã. Khi việc học được tổ chức ở xã thì cán bộ thư viện liên hệ với phòng đào tạo cán bộ, thường là ở đó cung cấp tài liệu cho học viên và những người lãnh đạo học tập, tổ chức triển lãm và đưa tài liệu tại các buổi học, giúp đỡ tiến hành thảo luận sách và các bài báo về kinh nghiệm tiên tiến.

Trong các công xưởng, các nông trang cũng như trong các xí nghiệp nhà nước, với sự giúp đỡ của các công nhân lành nghề, chúng ta tổ chức các thư viện lưu động ngành, sử dụng phương pháp luân chuyển quay vòng để nghiên cứu sách và các bài báo mà mỗi thành viên của tập thể sản xuất này cần phải biết. Muốn vậy, cán bộ thư viện cùng với công nhân lành nghề chọn sách và lên danh mục những người cần đọc. Sách được chuyển từ người này đến người khác qua danh sách, trừ cán bộ thư viện và người công nhân lành nghề. Khi sách được chuyển tới người cuối cùng thì sẽ trao trả cho người công nhân lành nghề. Anh ta sẽ cùng với công nhân mạn đàm về sách, giúp cho họ nắm được nội dung và xác định ai cần áp dụng trong công việc. Ở xã, phương pháp này không những được sử dụng trong các phân xưởng nhà máy mà trong tập thể các xưởng sửa chữa máy móc và trong các đội xây dựng.

Với những người tự học nghề thì tiến hành công tác cá biệt với họ ở phòng mượn. Nên đặc biệt lưu ý đến những người làm các nghề hiếm có. Tài liệu dùng để nâng cao trình độ chuyên môn của họ được đặt qua công tác mượn giữa các thư viện.

Để thỏa mãn một cách đầy đủ hơn yêu cầu sản xuất của loại người đọc này, cán bộ thư viện sẽ báo cho cửa hàng cung cấp sách biết ở khu vực thư viện phục vụ có các xí nghiệp và cần sách về những vấn đề sản xuất nào. Để bổ sung cho thư viện tài liệu học tập và sản xuất theo diện của các xí nghiệp, thư viện vận dụng cả số tiền cấp cho việc đào tạo cán bộ.

Theo yêu cầu và diện hoạt động sản xuất, thư viện thông báo kịp thời cho cán bộ lãnh đạo và chuyên viên các xí nghiệp công nghiệp địa phương về các ấn phẩm mới, đáp ứng yêu cầu tài liệu của họ qua công tác mượn giữa các thư viện của thư viện huyện và tỉnh. Cũng như tất cả các chuyên viên khác, họ được mời tới thư viện trong các ngày duyệt đọc sách mới nhập.

TỔ CHỨC ĐỌC VỀ NGHỀ NGHIỆP CỦA CÁC NHÀ GIÁO

Để phục vụ các nhà giáo, người cán bộ thư viện nông thôn phải chú ý đến đặc điểm của nghề này.

Là những người giáo dục thế hệ thanh niên, giáo viên có trách nhiệm bồi bổ kiến thức của mình không những có liên quan đến môn dạy trực tiếp. Thiếu đọc sách, không có kiến thức tổng hợp là cơ sở của bệnh nghề nghiệp thường thấy của nhà giáo. Vì vậy, không phụ thuộc vào môn giảng, mỗi giáo viên phải nắm

vững được những cái chính đang diễn ra trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của con người.

Như vậy, giúp cho việc đọc nghề nghiệp của nhà giáo là thỏa mãn nhu cầu của họ về tài liệu giáo dục chuyên môn (tính chất nghiệp vụ và theo môn giảng), về tài liệu phản ánh đời sống trong nước và quốc tế, những thành tựu mới nhất trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật, văn học và nghệ thuật.

Hứng thú nghề nghiệp của người giáo viên nông thôn cũng được áp dụng một chừng mực nhất định qua tủ sách cá nhân. Nhiều người đặt mua tạp chí chuyên môn, mua các tài liệu về sư phạm.

Ở đây thư viện trường học có vai trò lớn nhưng đại đa số là không thể làm trọn nhiệm vụ này (nhất là những thư viện không có cán bộ trong biên chế). Do đó, thư viện nông thôn có trách nhiệm giúp cho giáo viên mượn những tài liệu cần bằng cách không những sử dụng kho sách của mình mà cả kho của thư viện huyện và tỉnh. Thư viện cũng có nhiệm vụ thỏa mãn nhu cầu của giáo viên về tài liệu thuộc các vấn đề rộng rãi. Thư viện nông thôn cần thường xuyên thông báo cho họ về những ấn phẩm mới cần thiết đối với từng nhà giáo, giới thiệu cho họ những sách mới nhập vào thư viện.

Cán bộ thư viện giới thiệu cho nhà giáo thư mục giới thiệu, báo điểm sách, tạp chí « Trong thế giới của sách » cũng như mục điểm sách và thư mục giới thiệu trên báo chí định kỳ của trung ương và địa phương.

Việc sử dụng các bản thư mục giúp cho giáo viên chọn được tài liệu tốt, không những để mở rộng tầm kiến thức mà để giới thiệu cho học sinh, cũng như để bổ sung cho tủ sách cá nhân.

Cán bộ thư viện nên chú ý đến các giáo viên mới bước vào nghề dạy học. Họ cần được phục vụ đặc biệt bởi vì nhiều người chưa có tủ sách cá nhân và không có kinh nghiệm sư phạm cần thiết, có người lại cần đọc sách về những đề tài rộng rãi.

Cán bộ thư viện nên tách riêng những chủ nhiệm lớp. Họ có trách nhiệm đặc biệt ở trường học và là người có trách nhiệm với học sinh nhiều nhất. Tại đây, tác động của họ tới học sinh rất lớn và góp phần phát triển toàn diện kiến thức của các em không phụ thuộc vào môn học họ giảng. Từ đó, nhiệm vụ của người thủ thư nông thôn là phải tích cực và thường xuyên thông báo cho các chủ nhiệm lớp về tác phẩm văn học mới, các sách về nghệ thuật, giúp họ nắm được các sự kiện chính trị.

PHỤC VỤ CÁN BỘ Y HỌC

Việc tổ chức phục vụ cho cán bộ y học có đặc điểm của nó. Các tài liệu và tin tức nhằm giúp cho việc đọc tự học nghề của các cán bộ này được mượn qua công tác mượn giữa các thư viện từ thư viện của bệnh viện huyện, thư viện y học của tỉnh cũng như ở thư viện thuộc hệ thống của bộ Văn hóa

Cán bộ các cơ quan y học địa phương được cán bộ thư viện thu hút vào việc tuyên truyền các tài liệu y học phổ cập trong nhân dân. Họ cũng giúp đỡ để tiến hành các biện pháp quần chúng có liên quan đến cuộc đấu tranh giữ gìn vệ sinh thôn xã, nhà ở và các khu vực sản xuất.

SỬ DỤNG CÁC ẤN PHẨM ĐỊNH KỲ TRONG VIỆC ĐỌC VỀ NGHỀ NGHIỆP

Trong việc tự học nghề của tất cả các nhóm người ở nông thôn, báo chí chuyên môn chiếm vai trò quan trọng, nhất là các tạp chí, bởi vì trong đó phản ánh nhanh nhất những kinh nghiệm tiên tiến và những thành tựu khoa học. Ngoài ra, ấn phẩm định kỳ còn là phương tiện tốt nhất để nâng cao nghề nghiệp. Do đó, điều quan trọng là cần tuyên truyền và sử dụng rộng rãi báo chí.

Trong thư viện cần tổ chức thông báo cho công nhân cơ khí về các số tạp chí mới, giới thiệu nội dung của chúng, về lời khuyên của các chuyên viên đọc các bài viết riêng lẻ, báo cho những người đặt mua tạp chí về các bài viết nên lưu ý.

Ở những nơi mà đại đa số công nhân cơ khí đều đặt mua tạp chí thì nên tổ chức thảo luận cùng với họ hàng quý, hàng năm, thêm nữa, gửi cho bộ biên tập những ý kiến và đề nghị bổ ích nhất.

Đại đa số các bài viết của tạp chí không những bổ ích đối với những công nhân cơ khí mà đối với cả những người lãnh đạo đơn vị sản xuất và các chuyên viên để tự học thêm. Ngoài ra, họ còn tham gia vào việc quyết định xem bài nào nên thảo luận ở tập thể công nhân cơ khí nhằm áp dụng kinh nghiệm đã viết trong sản xuất.

Nên thấy rằng tạp chí rất có ích đối với nông dân. Cuối cùng, tạp chí có thể được dùng để chỉnh cán bộ thư viện tự học, nhất là họ sẽ tìm hiểu được những vấn đề cấp bách về cơ khí hóa sản xuất nông nghiệp.

Như vậy, tài liệu của tạp chí có thể được đông đảo người đọc sử dụng nhiều mặt và nhằm tự học nghề, là

sách hướng dẫn trong việc tổ chức học tập, là sách trợ giúp giải quyết những vấn đề thực tiễn và áp dụng kinh nghiệm tiên tiến.

Những tạp chí kỹ thuật tiêu biểu khác cũng có thể được sử dụng rộng rãi, đặc biệt bổ ích là các tạp chí nông nghiệp của khu vực.

Để sử dụng lâu dài các tài liệu của báo chí, cần mô tả những bài viết bổ ích nhất đối với đơn vị sản xuất để đưa vào hộp phích tổng quát các bài báo và tạp chí. Nếu thư viện không tổ chức hộp phích này thì các bài viết được đưa vào hộp phích chuyên đề thường xuyên «cái mới trong nông nghiệp».

Do đó, điều quan trọng là để cho các chuyên viên duyệt đọc những số tạp chí thường kỳ và cho biết những bài viết có giá trị nhất, đặc biệt là về các vấn đề không có sách viết.

Phân tích những số tạp chí mới cũng như các sách mới nhập khác, tách ra những bài, phần có giá trị và quan trọng để sử dụng cho đơn vị sản xuất, là nhiệm vụ chủ yếu của nhóm tư vấn.

Các bài viết đáng lưu ý thì người ta vẫn ghi vào phiếu mẫu in sẵn, nêu rõ bài đó có ích gì và những ai nên tìm đọc trước hết. Những bài bổ ích nhất được đưa ra cho học viên lớp học kinh tế thảo luận.

Qua thảo luận, các chuyên viên đã xác minh kết quả của những cái mới và quyết định xem có nên áp dụng không. Theo kiến nghị của họ, lãnh đạo của đơn vị sẽ bổ nhiệm người chịu trách nhiệm áp dụng và quyết định thời hạn thực hiện.

Phụ lục biên bản được giữ tại thư viện, trong đó thống kê những kiến nghị đã công bố được áp dụng tại đơn vị. Với những sách mới, các chuyên viên tư vấn cũng làm như vậy.

Trên cơ sở đề nghị của họ, thư viện sẽ thực hiện khẩu hiệu: sách nào—người đọc đó.

Trong trường hợp đề tài này hay khác không có hoặc có không đủ sách thì nên lấy các bài báo quan trọng nhất làm thành sách tự tạo. Muốn vậy, chúng ta dùng các báo của trung ương cũng như của nước cộng hòa, tỉnh và huyện. Cũng nên tổ chức các cặp tập hợp các bài nói về các đề tài cấp thiết. Thí dụ như có thể xây dựng các sách tự tạo bằng cách tập hợp các nghị quyết của các tổ chức Đảng và chính quyền trung ương, các tổ chức Đảng của địa phương về các vấn đề nông nghiệp để sử dụng linh hoạt không cần phải chờ mua sách xuất bản. Cũng có thể làm thành sách các tài liệu thuộc các mục « Trường học kinh tế », « Kinh nghiệm tiên tiến » lấy từ báo « Đời sống nông thôn ».

Tất cả những tài liệu này sẽ mở rộng kho sách của thư viện, lấp các lỗ hổng trong thời gian nào đó. Chúng có thể được các chuyên viên sử dụng làm sách giáo khoa trực quan khi tổ chức các buổi học bồi dưỡng trình độ chuyên môn cho cán bộ đại chúng.

Để sử dụng rộng rãi hơn các ấn phẩm định kỳ trong thư viện tổ chức tủ kính « Cái mới trong tạp chí » trong đó trưng bầy mục lục của các số thường kỳ cũng như xếp các cặp bài báo chuyên đề về các vấn đề cấp thiết. Trong tất cả các cuộc triển lãm do thư viện tổ chức cần giới thiệu rộng rãi tài liệu lấy từ báo chí.

TUYÊN TRUYỀN CÁC TÀI LIỆU XÃ HỘI CHÍNH TRỊ

Một trong các nhiệm vụ quan trọng của thư viện nông thôn là làm sao cho mỗi người dân nông thôn trở thành người đọc các tài liệu xã hội chính trị, giúp cho các tổ chức Đảng, chính quyền, Đoàn Thanh niên trong việc tuyên truyền hệ tư tưởng chủ nghĩa Mác — Lênin trong nhân dân.

Tài liệu này bao hàm những vấn đề rộng lớn của lý luận Mác—Lênin, chủ nghĩa cộng sản khoa học, về chế độ xã hội và cơ cấu Nhà nước Liên Xô, về lịch sử, triết học, kinh tế, luật pháp đạo đức và chính trị quốc tế, v.v...

Việc tuyên truyền tài liệu xã hội chính trị phải đặc biệt linh hoạt, cấp thiết, gắn với đời sống và thực tiễn xây dựng chủ nghĩa cộng sản. Để công tác có kết quả với các ấn phẩm xã hội chính trị cần thường xuyên theo rõi những sự kiện đang xảy ra, nắm được những vấn đề quan trọng nhất của từng thời kỳ.

Các ấn phẩm định kỳ sẽ giúp cho việc xác định những đề tài cấp thiết nhanh chóng trước khi sách được xuất bản, giúp cho việc thỏa mãn nhiều yêu cầu của người đọc. Đặc biệt quan trọng là sử dụng các tạp chí xã hội chính trị như « Đảng viên cộng sản », « Nhà cổ động », « Sinh hoạt Đảng », « Tự học chính trị » dành cho những người tuyên truyền, cổ động và tích cực viên của Đảng và chính quyền. Trình bày phổ cập đề tài rộng rãi và đa dạng hơn là các tạp chí đại chúng dành cho người đọc rộng rãi hơn như « Người đảng viên trẻ », « Thời đại mới », « Khoa học và đời sống », « Khoa

học và tôn giáo». «Người nữ công nhân», «Thanh niên nông thôn», trong đó, phản ánh những vấn đề xây dựng chủ nghĩa cộng sản, những vấn đề chính sách đối ngoại, đấu tranh cho hòa bình, sản xuất và học tập; những vấn đề được chú ý nhiều là giáo dục chủ nghĩa cộng sản, đạo đức và sinh hoạt hàng ngày.

Linh hoạt hơn nữa còn có báo. Các văn kiện quan trọng của Đảng và Nhà nước; các bài phát biểu của các nhà lãnh đạo Đảng và Chính phủ, các tin tức chính trị, những thành tựu mới nhất về khoa học kỹ thuật, nghệ thuật và nhiều sự kiện khác, nhờ có báo mà truyền đạt nhanh chóng đến toàn dân.

Thư viện có thể thông báo các tài liệu bổ ích nhất trên báo chí qua biểu ngữ «Cái mới trong tạp chí», «Hãy đọc những bài này», song song với tên báo và tạp chí ở đây còn xếp các tờ phích phản ánh nội dung các số đương phát hành.

Tính chất thiết thực của việc tuyên truyền các tài liệu xã hội chính trị dựa trên cơ sở quan điểm phục vụ có phân biệt đối với các loại người đọc khác nhau có tính đến trình độ chính trị và văn hóa, thói quen làm việc độc lập với sách và hứng thú, mục đích đọc của họ.

Theo đó, thư viện nông thôn sử dụng tài liệu thư mục và ấn phẩm định kỳ, trình độ khó dễ thích hợp và các hình thức tuyên truyền sách khác nhau.

Người đọc có trình độ, biết định hướng trong các tài liệu chính trị và nghiên cứu sâu, trước tiên cần thông báo linh hoạt về tất cả những cái mới từ báo chí có trong thư viện, giới thiệu cho họ nội dung các tạp chí chính trị đương xuất bản.

Để thông tin cá biệt cho cán bộ lãnh đạo ở nông thôn, cho các chuyên viên nông nghiệp, tích cực viên

của Đảng và Đoàn Thanh niên, cho cán bộ văn hóa, giáo dục, y tế, thư viện sử dụng thông báo miệng và bằng thư về tài liệu.

Có các thư viện riêng biệt còn giao cho cộng tác viên đem cho người đọc thông báo bằng thư và đôi khi cả những tạp chí, sách cần thiết và quan trọng. Thông tin tập thể được thực hiện với sự giúp đỡ của biện pháp điểm thư mục trước các buổi chiếu phim trong câu lạc bộ và trong các cuộc hội nghị sản xuất bằng cách công bố danh sách tài liệu trên báo chí, qua đài phát thanh địa phương.

Các cuộc triển lãm sách đối với người đọc có trình độ, phải giới thiệu những đề tài cấp thiết của các tài liệu xã hội chính trị với sự đầy đủ tối đa.

Các biện pháp tổ chức đại chúng với nhóm người đọc này cần phải đề ra trong kế hoạch thống nhất công tác giáo dục tư tưởng do các tổ chức Đảng, chính quyền Công đoàn, Đoàn thanh niên xây dựng, phối hợp với thư viện, câu lạc bộ, hội kiến thức. Thường thường, đó là các khóa trình diễn giảng, các buổi họp chuyên đề về lý luận, các hội nghị chuyên đề kèm theo điểm thư mục.

Chúng ta bàn chi tiết hơn đến công tác với một nhóm người đọc có trình độ cao là cán bộ tuyên truyền.

Họ cần sự giúp đỡ hàng ngày về mặt lý luận và phương pháp, nắm vững nghệ thuật tuyên truyền và phương pháp sư phạm, nghệ thuật hùng biện và nói chuyện.

Trước khi bắt tay vào việc hướng dẫn đọc cho nhóm này, cần phải nắm được trình độ của họ trong lĩnh vực khoa học xã hội, kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền và xem mỗi người đã đọc đầy đủ chưa và có

hoàn thành được nhiệm vụ được giao không. Làm như vậy tạo điều kiện cho cán bộ thư viện xác định được mỗi người đọc cụ thể cần giúp đỡ gì.

Chương trình của hệ thống giáo dục Đảng cũng như thư mục tài liệu do thư viện tỉnh xuất bản sẽ giúp cho việc lựa chọn tài liệu cần cho các cán bộ tuyên truyền.

Trong kho sách phải giới thiệu rộng rãi các sách tra cứu chính trị, kinh tế thống kê và các sách tham khảo khác, các tài liệu chỉ đạo và các tài liệu tổng quát về các vấn đề công tác tư tưởng và tuyên truyền, các sách về kinh nghiệm công tác của lãnh đạo các nhóm và các lớp học chuyên đề, tuyển tập tác phẩm của V.I. Lê-nin, M. I. Ka-li-nin, A. X. Ma-ka-ren-kô và K. Đ. U-sins-ki, các tài liệu về nguyên lý sư phạm, tâm lý học, logich học, các tài liệu về chuyên môn khác nhau và các tạp chí xã hội chính trị chủ yếu.

Nếu có điều kiện thì trong thư viện cũng nên tách riêng giá sách dành cho các tài liệu học tập chính trị.

Cũng rất có ích nếu chúng ta tổ chức triển lãm sách trong các lớp học thường kỳ ở các nhóm, xây dựng các hộp phích, biên soạn các thư mục giới thiệu về các đề tài khác nhau: « V.I. Lê-nin nhà cổ động và tuyên truyền », « Về phương pháp tự nghiên cứu sách », « N.K. Crúpxcaia bàn về tự học », « Về kinh nghiệm công tác tuyên truyền và nghệ thuật nói », « Tác phẩm văn học mới giúp cho hệ thống giáo dục chính trị » v.v...

Thư viện nên đặc biệt lưu ý đến những người mới bước vào công tác tuyên truyền, tổ chức góp ý kiến cá biệt và theo nhóm cho họ về vai trò của thư mục trong công tác tuyên truyền, về phương pháp tìm kiếm thư mục, về việc sử dụng bộ máy tra cứu cho lần xuất bản

thứ năm Toàn tập của V.I. Lênin, về việc sử dụng thư mục.

Thời gian gần đây, Huyện ủy và Phòng giáo dục chính trị thường mở các hội nghị về lý luận và nghiệp vụ về các đề tài « Sự chuẩn bị của cán bộ tuyên truyền cho các buổi học là yếu tố quan trọng nâng cao trình độ tư tưởng », « Tổ chức công tác tự nghiên cứu của học viên và phát triển tính tích cực của họ trong các buổi học », « Mối quan hệ giữa tài liệu nghiên cứu với hoạt động sản xuất và xã hội của tập thể » v.v... Trách nhiệm của người cán bộ thư viện nông thôn là giúp đỡ thiết thực cho các cán bộ tuyên truyền trong việc chuẩn bị bài nói trong các hội nghị, chọn lựa kịp thời, hoặc đặt mượn tài liệu cần cho họ qua hệ thống mượn giữa các thư viện.

Mối quan hệ chặt chẽ với cán bộ tuyên truyền tạo điều kiện cho cán bộ thư viện mở rộng hoạt động của mình. Thường thường, các cán bộ thư viện nông thôn tiến hành trong các buổi học của các nhóm các buổi nói chuyện về sách và hội nghị về tác phẩm văn học và các tác phẩm khác phản ánh tài liệu nghiên cứu, thí dụ nói về các tác phẩm của A. Cốpêlốp « Ngọn lửa bùng cháy », « Lênin như vậy đó » với nhóm nghiên cứu tiểu sử của V.I. Lênin.

Với những người chưa có thói quen đọc các tài liệu xã hội chính trị, công tác cá biệt đặc biệt quan trọng. Trong khi tiếp xúc cá nhân, cán bộ thư viện có thể dùng bất kỳ biện pháp nào để giới thiệu sách thuộc các đề tài xã hội chính trị: khi thấy người đọc hứng thú với một loại tài liệu nhất định, qua bài báo và tạp chí mà họ đã đọc, qua chương trình truyền hình và phim đã xem, qua thông báo trên đài. Điều chủ yếu là cán bộ thư viện dẫn người đọc từ tài liệu dễ đến khó, nghĩa

là mở rộng dần dần trình độ chính trị của họ. Nhằm mục đích đó, nên sử dụng các bộ sách xã hội chính trị phổ cập đối với người đọc đại chúng do các nhà xuất bản Chính trị, Thanh niên cận vệ, Kiến thức đã được phát hành. Trong đó, bằng những ví dụ cụ thể, trình bày một cách ngắn gọn, đơn giản và hấp dẫn những vấn đề lý luận Mác – Lênin, triết học, chính sách đường lối của Đảng, giải thích những sự kiện quan trọng trong nước và quốc tế.

Những biện pháp tuyên truyền trực quan cũng được sử dụng rộng rãi để giới thiệu các tài liệu xã hội chính trị. Các cuộc triển lãm sách, các biểu ngữ dành cho người đọc trình độ thấp phải trích lấy ý nào sắc, có nội dung bổ ích, rõ ràng, với các đề từ ngắn gọn. Ngoài sách và các bài báo, ở đây, cần trình bày thêm thông báo, bài trích, biểu đồ và minh họa.

Các biện pháp tổ chức quần chúng sẽ đem lại hiệu quả lớn nếu được tổ chức súc tích có sức truyền cảm. Thí dụ, trong các buổi sinh hoạt gặp gỡ các nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào cách mạng, những bạn chiến đấu của V.I. Lênin, nên sử dụng những buổi diễn của những người tham gia nghệ thuật nghiệp dư, các cuốn phim tư liệu, các băng ghi âm và đĩa để làm sống lại thời đại mà các đại biểu kể lại.

Các hình thức tổ chức quần chúng có thể khác nhau: tối sinh hoạt chuyên đề, hội nghị người đọc, tạp chí miệng, nói chuyện sách, đọc to nghe chung, dành cho thanh niên – lửa trại, sinh hoạt âm nhạc, câu lạc bộ hội thảo, câu lạc bộ theo hứng thú.

Trong công tác tuyên truyền các tài liệu xã hội chính trị của thư viện nông thôn, thư mục có vai trò lớn, giúp cho cán bộ thư viện giới thiệu đầy đủ hơn từng đề tài với người đọc, giới thiệu tài liệu có giá trị

và tốt hơn, bổ sung kho một cách đúng đắn. Do đó, điều quan trọng là phải theo rõi đều đặn việc phát hành các thư mục, đặt chúng qua cửa hàng cung cấp sách cho thư viện. Nếu bạn đọc không được thỏa mãn thì nên yêu cầu sự giúp đỡ thêm của thư viện nước cộng hòa, khu, tỉnh và huyện.

Để xác định đề tài tuyên truyền sách về triết học, kinh tế chính trị học, lịch sử pháp quyền, cán bộ thư viện nông thôn cũng sử dụng các giáo trình và sách hướng dẫn học tập mới xuất bản, các chương trình của hệ thống giáo dục chính trị và các trường cao đẳng. Trong đó đề cập ngắn gọn đến các vấn đề xã hội chính trị quan trọng và cấp thiết nhất.

Trong hoạt động của thư viện nông thôn, phải coi như vị trí trung tâm là hoạt động tuyên truyền các tác phẩm của K. Mác, Ph. Ăngghen, V. I. Lênin. Trên cơ sở học thuyết này mà xây dựng toàn bộ công tác tư tưởng và chính trị của Đảng và Nhà nước. Tác phẩm của các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác—Lênin giúp ta nghiên cứu quy luật phát triển xã hội, nguyên lý triết học, nắm vững lý luận về kinh tế, quán triệt thực tiễn xây dựng chủ nghĩa cộng sản, hiểu đúng ý nghĩa của các sự kiện đương xảy ra, tìm ra cách giải quyết cơ bản những vấn đề phức tạp đa dạng.

Tự mình hoặc với sự giúp đỡ của thư viện huyện, thư viện nông thôn biên soạn các thư mục giới thiệu, xây dựng hộp phích cho những người nghiên cứu tác phẩm của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác—Lênin và tổ chức các cuộc triển lãm.

Giáo trình «Nguyên lý chủ nghĩa Mác—Lênin» sẽ giúp cho cán bộ thư viện chọn lựa các đề tài. Thí dụ, tiêu đề của chu trình triển lãm dành cho người đọc có trình độ có thể là các mục loại sau: Cơ sở triết học

của thế giới quan Mác – Lênin; hiểu lịch sử theo duy vật; kinh tế chính trị học chủ nghĩa xã hội, lý luận và thực tiễn của phong trào cộng sản quốc tế; học thuyết về chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Đối với người đọc rộng rãi hơn có thể lấy các đề tài «Chủ nghĩa Mác – Lênin – ngọn cờ, vũ khí của chúng ta», «Về Lênin và chủ nghĩa Lênin», «Dưới ánh sáng tư tưởng của Lênin», «Những người sáng lập chủ nghĩa cộng sản khoa học», «Tên tuổi và sự nghiệp của họ sẽ sống mãi».

Các nhà xuất bản ở trung ương đã phát hành các bộ sách thường xuyên để giúp cho các người đọc khác nhau học tập chủ nghĩa Mác – Lênin. Nhất là đối với những người có trình độ có các bộ sách sau đây «Chủ nghĩa cộng sản khoa học», «Cái mới trong đời sống khoa học, kỹ thuật» (Nhà xuất bản «Kiến thức») «Xã hội ta hôm nay và ngày mai», «Triết học là gì» (Nhà xuất bản «Chính trị»). Những người đọc này cũng rất cần thiết tìm hiểu các thư mục của Thư viện Quốc gia Liên Xô mang tên V.I. Lênin và Thư viện công cộng quốc gia mang tên Xan-tư-cốp Xê-đrin: «Nguyên lý chủ nghĩa cộng sản khoa học», «Chủ nghĩa Mác – Lênin – kiến thức, vũ khí của chúng ta», «V.I. Lênin»...

Hướng người đọc đại chúng vào những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa cộng sản khoa học, chúng ta dùng các sách toát yếu phổ cập, trong đó nói về đối tượng và lý luận của chủ nghĩa cộng sản khoa học, về K. Mác và Ph. Ăng-ghen, biến chủ nghĩa xã hội từ không tưởng thành một khoa học, về sự phát triển chủ nghĩa cộng sản khoa học của V.I. Lênin.

Sau những sách thuộc các bộ sách trên có thể giới thiệu cho người đọc tìm hiểu bài viết của Lênin nhan

đề « Ba nguồn tư liệu và ba bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác ».

Nếu ở thư viện nông thôn có người đọc thanh niên hoàn toàn không đọc các tài liệu xã hội chính trị mà chỉ xem các truyện phiêu lưu, gián điệp thì cần lợi dụng hứng thú của họ đối với các đề tài gay cấn. Biết lựa chọn sách, cần phải suy nghĩ xem đối với từng người nên mạn đàm giới thiệu thế nào cho tốt nhất. Thí dụ, sách nói về Kamô, Đzécdinxkin, Xvéclốp, Kirốp, Ácman... gợi cho thanh niên suy nghĩ về hành động của các anh hùng, kích thích nơi họ hứng thú đối với lý tưởng chiến đấu của các nhân vật. Trong tất cả các cuốn sách này ít nhiều đều có bóng dáng của Lênin. Sau khi họ đã đọc rồi, cán bộ thư viện nhẹ nhàng dẫn dắt họ đến các tài liệu nói về Lênin và giới thiệu cho họ đọc.

Mở đầu cần chọn lựa những ấn phẩm phổ cập nhất, thí dụ cuốn sách của S. Ghin « Sáu năm với V. I. Lênin », Mankốp P. « Ghi chép của tư lệnh trưởng điện Kremlin », « Những mẩu chuyện về Lênin », Những kỷ niệm không thể nào quên » của Gh. Lôgachếp – Elizarốp...

Đó có thể là các tác phẩm văn học nói về V I. Lênin như « Động lực lớn » và « Ngọn lửa bừng cháy » của A. Côptêlốp và E. Kadakêvích, « Cuốn sổ màu xanh » của M. Saghinian, « Gia đình Ulianốp » và « Nước Cộng hòa toàn Nga đầu tiên » v.v...

Trong từng trường hợp cụ thể, xuất phát từ đặc điểm cá biệt của thanh niên, cán bộ thư viện sẽ mở rộng phạm vi các sách giới thiệu nói về đời sống của lãnh tụ và dần dần dẫn họ đến các tác phẩm của V.I. Lênin từ đơn giản đến phức tạp.

Có thể giới thiệu cho các độc giả cá biệt Tuyển tập thư từ của Lênin gửi cho gia đình, cũng như các hồi

ức, tái tạo hình ảnh của Lênin, thái độ của Người đối với mẹ, chị em và bè bạn. Thư từ của Lênin gửi cho I. Acmăng, E. Chétkin, R. Luýchxembua, M. Goócki cũng rất bổ ích.

Nên lưu tâm độc giả thanh niên đến những lời phát biểu của V.I. Lênin về các vấn đề đạo đức, sinh hoạt và tôn giáo, dưới hình thức các tập sách chuyên đề.

Các biện pháp tổ chức quần chúng với nhóm người đọc này được tổ chức theo các đề tài « Lênin như vậy đấy »: « Hình ảnh của Lênin trong kịch, điện ảnh, nghệ thuật tạo hình », « Âm nhạc trong đời sống của Lênin », « Các cuộc gặp gỡ của công nhân và nông dân với Lênin », « Vĩ đại, gần gũi và giản dị », « Lênin bàn về thanh niên », « Những di huấn của Lênin cho thanh niên ».

Trong toàn bộ công tác này, các thư mục sẽ giúp cho cán bộ thư viện như « Lênin bất tử », « Bên tập sách mở của Lênin », « Thanh niên nói về Lênin », « Các chiến sĩ đấu tranh cho chủ nghĩa cộng sản », « Vĩ đại, gần gũi và giản dị », « Thời thanh niên của Lênin ».

Một trong các hình thức tuyên truyền thiết thực các tác phẩm của V.I. Lênin, các sách nói về đời sống và hoạt động của Người là chương trình đọc về Lênin. Đó là chu trình các biện pháp do thư viện tổ chức cùng với tổ chức Đảng và xã hội mỗi tháng từ một đến hai lần trong suốt ba đến sáu tháng.

Tùy theo trình độ của thính giả, đọc về Lênin có thể tổ chức khác nhau. Đối với những người ít hiểu đời sống và hoạt động của Lênin thì tổ chức đọc to nghe chung các sách phổ cập nhất nói về lãnh tụ, tiếp đó đến các tác phẩm nhỏ của Lênin nói về Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười vĩ đại như cuốn « Lời kêu gọi binh sĩ tất cả các nước đang tham chiến », « Bàn về khẩu hiệu », « Những người bônsêvích phải nắm

chính quyền», «Gửi giai cấp công nhân nước Nga», «Gửi công dân nước Nga»...

Mỗi buổi đọc về Lênin nên kèm theo trưng bày tranh ảnh lấy từ sách, các tranh phiên bản, chiếu phim tư liệu hoặc phim truyện nói về Lênin, về cách mạng. Nếu có điều kiện thì tổ chức phát thanh bài diễn văn của Lênin.

Phương án thứ hai đọc về Lênin là tổ chức khóa diễn giảng chuyên đề dành cho đối tượng có trình độ. Đối với họ nên chọn các đề tài gắn với nhau theo một trật tự lôgích. Chương trình này bao gồm diễn giảng về những vấn đề cơ bản, phát biểu của những người lãnh đạo nông trang, nông trường, những người tiên tiến trong sản xuất và minh họa đề tài dưới dạng nghệ thuật (hòa nhạc, chiếu phim, v.v...).

Trong việc tổ chức những biện pháp này cần sự giúp đỡ ý kiến của Thư viện quốc gia Liên Xô mang tên V.I. Lênin, Thư viện lịch sử công cộng quốc gia nước Cộng hòa Liên bang Nga theo kế hoạch đọc về Lênin.

Trong thời kỳ chuẩn bị kỷ niệm 100 năm ngày sinh của V.I. Lênin, thư viện đã triển khai hoạt động tuyên truyền tích cực các tài liệu xã hội chính trị, các di sản lý luận của Lênin. Các hình thức mới đã xuất hiện như những bài học về Lênin, khảo sát về Lênin, câu lạc bộ gặp gỡ lý thú, câu lạc bộ của những người du hành, địa chỉ, và các nhà thời sự quốc tế.

Nhiệm vụ của thư viện là sau này mở rộng và đi sâu hơn nữa việc tuyên truyền các sách của Lênin, áp dụng sáng tạo các hình thức công tác có hiệu quả hơn.

Nhiệm vụ hàng ngày của thư viện nông thôn là tuyên truyền trong quảng đại nhân dân nông thôn các Nghị quyết của Đảng Cộng sản và Chính phủ Liên Xô, của các cơ quan Đảng và Chính quyền cơ sở.

Cần phải đặc biệt lưu ý đến nghị quyết về các kế hoạch phát triển kinh tế quốc dân và các tài liệu tổng kết việc thực hiện kế hoạch. Trách nhiệm của cán bộ thư viện nông thôn là chỉ cho toàn thể những người lao động nông thôn ý nghĩa của những văn kiện này, biểu thị sự chăm sóc của Đảng và Chính phủ đối với hạnh phúc của nhân dân, và nâng cao không ngừng phúc lợi vật chất của họ.

Khi thư viện nhận được báo đăng thông cáo về phiên họp toàn thể thường kỳ của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, về việc khai mạc khóa họp của Xô-viết Tối cao hoặc những thông báo quan trọng khác của Chính phủ và các văn kiện của Đảng, thư viện tổ chức triển lãm với các khẩu hiệu và lời kêu gọi. Tài liệu chủ yếu để triển lãm là báo với các trang có văn bản nghị quyết, các bài động viên thực hiện nghị quyết. Triển lãm được bổ sung bằng sách mới và các tài liệu trích từ báo và tạp chí khi chúng phát hành.

Một trong các phương pháp có hiệu quả tuyên truyền nghị quyết của Đảng và Chính phủ, cũng như các bài xã luận của báo chí là đọc to nghe chung – mạn đàm. Cần phải đặc biệt chuẩn bị cẩn thận cho biện pháp đó: đọc vài lần tài liệu, nhấn mạnh các đoạn cần sự lưu ý của nông trang viên và công nhân nông trường, lấy các sự kiện từ đời sống của khu vực, của nông trang để minh họa cho các vấn đề riêng biệt.

Điều quan trọng là phải cố gắng làm cho tất cả nông trang tìm hiểu được văn bản của nghị quyết và các báo cáo chính. Nên giới thiệu các tài liệu phổ thông tốt nhất về các vấn đề nêu ra trong các văn kiện. Nếu văn kiện nói về việc phát triển hơn nữa ngành nông nghiệp, cán bộ thư viện sẽ giới thiệu cho người đọc các sách phổ cập về những thành tựu và nhiệm vụ, về việc

tăng cường kỷ luật lao động và nâng cao năng suất lao động, về thái độ sáng tạo đối với công việc, về cơ khí hóa và điện khí hóa sản xuất nông nghiệp. Mạn đàm sách với người đọc có vai trò lớn trong hoạt động này.

Đảng đã vạch ra chương trình vĩ đại trang bị lại nông nghiệp, tăng cường cơ sở kỹ thuật của nó, hóa học hóa rộng khắp, cải lương đất đai, chuyển việc sản xuất thức ăn gia súc trên cơ sở ngành công nghiệp. Trong điều kiện này, giáo dục về kinh tế cho người lao động nông thôn có ý nghĩa đặc biệt. Họ phải được học cách điều hành nông trang một cách tiết kiệm, có tính toán, sử dụng tối đa toàn bộ phương tiện sản xuất.

Thư viện giúp cho người đọc nắm được nguyên lý kinh tế nông nghiệp, cùng với ban quản trị nông trang, lãnh đạo nông trường, các tổ chức Đảng, chính quyền và xã hội, thư viện lập kế hoạch tuyên truyền các kiến thức kinh tế. Trong đó dự kiến: thông báo rộng rãi về các sách kinh tế cho lãnh đạo nông trang (nông trường) cho các chuyên viên và toàn thể nhân dân nông thôn; sự tham gia của thư viện trong các hội nghị về các vấn đề kinh tế; tiến hành điểm các tài liệu kinh tế tại các cuộc hội họp, tuyên truyền các ấn phẩm về kinh tế trực tiếp tại các khu vực sản xuất; cung cấp tài liệu cần thiết cho các nhóm, các trường học, các cuộc hội thảo đang có ở vi khu vực thư viện; giúp cho hội đồng tổ chức lao động khoa học, cho phòng điều độ và ban kiểm tra Đoàn tổ chức trong những thời kỳ căng thẳng nhất của công tác nông nghiệp. Ở đây, cũng nên sử dụng số tiền phụ của nông trang, nông trường tổ chức công đoàn để mua các tài liệu kinh tế.

Trong số người đọc cần giúp đỡ nghiên cứu những vấn đề kinh tế cụ thể, cần đặc biệt lưu ý những người lãnh đạo và chuyên viên sản xuất nông nghiệp, các cán

bộ kế hoạch, các nhà kinh tế, đội trưởng và các phụ trách trại.

Đối với những người chưa đọc các tác phẩm của V. I. Lênin về kế hoạch hóa thường kỳ và triển vọng, về phương pháp quản lý, về các vấn đề nâng cao năng suất lao động, kích thích vật chất, trước hết, cần giới thiệu cho họ vựng tập «Lênin bàn về các nguyên tắc quản lý kinh tế xã hội chủ nghĩa».

Để nâng cao hiệu quả của nông nghiệp, việc thông báo linh hoạt cho những người lãnh đạo về các tài liệu đã nhập và xuất bản về các vấn đề hạch toán kinh tế, chuyên hóa, đẩy mạnh tổ chức lao động khoa học, có ý nghĩa rất lớn.

Ở một địa điểm dễ thấy trong ban quản trị nông trang và nông trường, nên bố trí biểu ngữ về các sách quan trọng và có giá trị nhất, thông báo đều đặn danh mục sách mới về kinh tế.

Đối với những người lãnh đạo và các chuyên viên, ở thư viện, có thể tổ chức triển lãm và xây dựng các hộp phích về các đề tài «Học quản lý đơn vị sản xuất là nhiệm vụ quan trọng của người lãnh đạo», «Cải cách kinh tế mới về việc lập kế hoạch của đơn vị sản xuất nông nghiệp», «Hướng đi của chúng ta là chuyên môn hóa», «Tổ chức lao động khoa học nông nghiệp» v.v..

Trong việc giải quyết những vấn đề kinh tế nhằm thực hiện các nhiệm vụ kinh tế có sự tham gia tích cực của tất cả những người lao động bình thường ở nông thôn và kết quả của công việc chung đều dựa vào việc họ đã nắm được những vấn đề kinh tế như thế nào. Vì vậy, điều quan trọng là phải tiến hành công tác tuyên truyền các kiến thức về kinh tế trong nông trang viên và công nhân nông trường.

Thư viện góp sức cùng với các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Công đoàn để nâng cao tính năng động sáng tạo của nông trang viên và công nhân, đưa họ vào cuộc phấn đấu tiết kiệm và sử dụng hợp lý nhất thời gian lao động, khai thác những tiềm năng.

Hợp lý hơn là đối với loại người đọc này nên tổ chức hoạt động thư viện ở các bộ phận sản xuất. Các thư viện lưu động tại các trại và các đội sản xuất cũng nên bổ sung các sách về kinh tế nông nghiệp, thí dụ các sách thuộc bộ sách phổ cập do các nhà xuất bản Chính trị, Kinh tế, Nhánh lúa xuất bản như « Giúp nhau học tập về kinh tế », « Kiến thức kinh tế cho thanh niên », « Tùng thư về kinh tế », « Tùng thư tổ chức lao động khoa học ». Chúng có thể được giới thiệu trong các cuộc triển lãm theo các đề tài « Kiến thức về kinh tế cho tất cả mọi người lao động nông thôn », « Chuyên môn hóa đem lại điều gì mới », « Sống ở nông thôn, bạn hãy nắm vững kỹ thuật », « Tổ chức lao động khoa học đem lại gì cho đơn vị sản xuất nông nghiệp ».

Tuyên truyền tài liệu về kinh tế không tách rời việc tuyên truyền sách về kỹ thuật và kinh nghiệm tiên tiến. Thư viện sẽ làm đúng khi giới thiệu các ấn phẩm về kinh tế cụ thể có phối hợp với sách kỹ thuật giúp cho việc nâng cao trình độ chuyên môn cũng như các tài liệu về thái độ cộng sản chủ nghĩa đối với lao động, về những người tiên tiến trong nông nghiệp, về kinh nghiệm có giá trị của những người làm ruộng lành nghề. Cũng rất bổ ích trong chương trình này nếu có các tập sách của nhà xuất bản Nhánh lúa dưới tên « Những con người nông thôn xô-viết » trong đó đăng những tùy bút nói về những người lao động ưu tú của nông trang, nông trường, về những người lãnh đạo đơn vị sản xuất, về các phương pháp lao động tiên tiến.

Trong việc tuyên truyền các kiến thức kinh tế nên sử dụng các phương pháp công tác quần chúng khác nhau — hội nghị độc giả, sinh hoạt hỏi đáp, khóa trình diễn giảng có chiếu phim về các đề tài nghiên cứu.

Các bản thư mục sẽ giúp cho cán bộ thư viện trong tất cả công việc này như sách dẫn thư mục «Đường lối kinh tế Lêninít của Đảng Cộng sản Liên Xô». «Kinh tế và tổ chức sản xuất nông nghiệp», «Liên minh lao động và khoa học về tổ chức lao động khoa học».

Thư viện nông thôn nên chú ý đặc biệt đến việc tuyên truyền các tài liệu về giáo dục cộng sản chủ nghĩa. Đề tài này rất đa dạng, trong đó, vị trí trung tâm là các vấn đề giáo dục chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa quốc tế và giáo dục lao động.

Khi chọn sách, cán bộ thư viện trước hết, cần cố gắng giới thiệu cho người đọc thực chất của khái niệm giáo dục cộng sản. Nên giới thiệu rộng rãi các tác phẩm của K. Mác, Ph. Angghen, V.I. Lênin, các bài viết và diễn văn của M.I. Kalinin, vựng tập của N. K. Crúpxcaia «Về giáo dục cộng sản» và của A. Sk. Makarencô «Về giáo dục cộng sản». Có nhiều bộ sách do các nhà xuất bản Thanh niên Cận vệ, Kiến thức, Nhà văn Xô-viết, nhà xuất bản Chính trị, phát hành nói về các vấn đề giáo dục cộng sản.

Giáo dục chủ nghĩa yêu nước, thư viện thực hiện với sự trợ giúp của các tài liệu nói về Tổ quốc, về các tài nguyên vô cùng phong phú đa dạng, về những thành tựu xuất sắc trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa cộng sản. Thí dụ, thư viện tổ chức các cuộc triển lãm về các đề tài như «Tổ quốc hùng mạnh và tươi đẹp — đất nước xã hội chủ nghĩa dẫn tiến trên thế giới», «Hãy nghiên cứu quê hương mình», «Lịch sử đã qua của nhân dân Xô-viết», v.v... Sách và các bài viết về những

đề tài này được liệt kê trong các tài liệu nghiệp vụ và thư mục: « V.I. Lênin và quê hương », « Mến yêu Người, Tổ quốc của tôi ».

Giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên, nhất là những người đang chuẩn bị đứng vào hàng ngũ quân đội xô-viết thì có triển lãm « Bảo vệ Tổ quốc — nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi người », « Những đứa con trung thành của Tổ quốc », « Theo gương các anh hùng », « Vũ khí hòa bình trong các bàn tay vững chắc », « Tổ quốc giao cho bạn bảo vệ biên cương », « Hãy sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc » v.v...

Nhiều thư viện nông thôn ở Mên-la-vi, Bi-lô-rút-xia cùng với Ban Chấp hành Đoàn tổ chức các câu lạc bộ thanh niên « Hoa cầm chướng », « Cánh buồm đỏ thắm » tổ chức các cuộc gặp gỡ với các cựu du kích, với những người tham gia cuộc chiến tranh ái quốc vĩ đại, với các chiến sĩ của đơn vị dẫn trú đóng đầu. Trong các buổi gặp này, những người phát biểu kể lại những chiến công trong những năm chiến tranh, vẽ các anh hùng trong những ngày hòa bình. Trong câu lạc bộ, tổ chức các buổi sinh hoạt theo chuyên đề « Họ sẽ sống mãi trong ký ức của nhân dân », « Họ đã hiến dâng cuộc sống vì hạnh phúc của chúng ta », « Anh hùng và chiến công », « Những người kế tục truyền thống anh hùng », « Quân đội của Tổ quốc ta », « Ra đời trong máu lửa », « Tôi luyện trong chiến đấu » v.v...

Giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho nhân dân lao động gắn chặt với giáo dục tinh thần quốc tế. Trong điều kiện hiện nay, vấn đề chủ nghĩa quốc tế, tình hữu nghị anh em của nhân dân mang tính chất chính trị cấp thiết. Kẻ thù của nền dân chủ và chủ nghĩa xã hội cố gắng, bằng tất cả phương tiện của mình, tuyên truyền thù địch giữa các dân tộc, chứng minh là không thể có

tình anh em và tình hữu nghị, sự hợp tác, nhằm làm sống lại những tàn tích của chủ nghĩa quốc gia.

Cái chính trong việc giáo dục tinh thần quốc tế là đấu tranh chống hệ tư tưởng tư sản dân tộc chủ nghĩa và sự thâm nhập của nó vào ý thức nhân dân, chống những thành kiến quốc gia, biểu thị trong việc coi thường kinh nghiệm của các nước cộng hòa anh em, trong tư tưởng cục bộ địa phương, trong việc chống lại văn hóa, ngôn ngữ, các truyền thống dân tộc của các dân tộc khác nhau. Việc nhích lại gần nhau về tinh thần của các quốc gia xã hội chủ nghĩa, làm phong phú lẫn cho nhau văn hóa của dân tộc, nghiên cứu sâu lịch sử của các nước cộng hòa khác, những truyền thống cách mạng tốt đẹp của họ, những anh hùng dân tộc, tình hữu nghị và giúp đỡ với các nước xã hội chủ nghĩa khác, sự đoàn kết quốc tế với nhân dân lao động toàn thế giới, có ý nghĩa rất to lớn.

Do đó, thư viện nông thôn tích cực tuyên truyền di sản về lý luận của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác—Lênin về vấn đề dân tộc, các tác phẩm của các nhà hoạt động của phong trào công nhân quốc tế như K. Lípnếch, R. Luyxămbua, Gh. Plêkhanốp, Gh. Đimitrốp, M. Thôrê, U. Phốtstơ và những vị khác, những người đã đóng góp đáng kể trong việc nghiên cứu những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa quốc tế vô sản, các tác phẩm của các nhà hoạt động xuất sắc của Đảng Cộng sản như S.M. Kirốp, M.I. Kalinin, N.K. Crúpxcaia, S. Ócgiônnhikítgiê ... Đề tài của các cuộc triển lãm này có thể như sau: «Xây dựng chủ nghĩa cộng sản và các vấn đề giáo dục tinh thần quốc tế», «Chúng ta — những người theo chủ nghĩa quốc tế», «Trong đại gia đình các dân tộc anh em», «Sự thống nhất về tinh thần yêu nước và quốc tế của nhân dân là bảo đảm cho những thắng lợi v.v...

Việc tuyên truyền các tác phẩm của V.I. Lênin « Sáng kiến vĩ đại » và « Tổ chức thi đua như thế nào ». Các tài liệu về thái độ cộng sản đối với lao động, về các truyền thống lao động anh hùng, về kinh nghiệm tiên tiến của người lao động nông thôn, có ý nghĩa rất quan trọng đối với thư viện nông thôn. Ngoài ra, nó còn góp phần tăng cường kỷ luật lao động và nâng cao năng suất lao động trong nông trang, nông trường của mình.

Trong nhiều xã, bên cạnh câu lạc bộ còn tổ chức phòng lao động quang vinh. Thư viện phải tham gia thiết thực vào việc trình bày và hoạt động của phòng này. Ở đây, trong các buổi triển lãm sách, trên các biểu ngữ, anbum, có giới thiệu tài liệu về những thành tựu của nền nông nghiệp xã hội chủ nghĩa nước ta, về những thành tích của huyện, của đơn vị sản xuất nông nghiệp, của các đội, về các anh hùng lao động, dưới các chủ đề như « Vì lao động cộng sản ở nông thôn », « Những bậc lão thành của chế độ nông trang tập thể », « Những người được thưởng huân chương của Chính phủ », « Những con người của nông thôn xô-viết », « Chiến công nảy nở trong những ngày lao động bình thường », « Chiến công lao động của những người đồng hương ».

Cần phải giúp cho thanh niên nắm sâu được nghề đã chọn và giúp cho các học sinh định hướng nghề nghiệp. Cùng với giáo viên các trường và tổ chức Đoàn thanh niên, cán bộ thư viện tuyên truyền tài liệu khiến cho thanh niên phải suy nghĩ nghiêm túc về việc chọn vị trí của mình trong cuộc sống. Hợp lý hơn là nên tổ chức triển lãm trong các trường học và thư viện các buổi triển lãm với đề tài « Những sách này giúp bạn chọn nghề », « Tìm chỉ hướng như thế nào », « Hành

trình qua các nghề nghiệp », « Qua lao động, con người trở thành vĩ đại », « Đồng ruộng rộng lớn chờ đợi bạn ».

Học sinh các lớp cuối phổ thông có thể giới thiệu cho họ đọc tác phẩm thuộc nhà trường của K. Mác « Suy nghĩ của thanh niên khi chọn nghề ». Tác phẩm đó cho thấy chàng thanh niên Mác đã suy nghĩ về nghề nghiệp và quyết định nghiêm túc như thế nào đối với việc chọn con đường sinh tử của mình.

Thanh niên sẵn sàng đọc sách thuộc loại sách « Thời gian và con người » phản ánh cái đẹp về tinh thần và sức mạnh đạo đức của những người coi lao động như một nhu cầu thiết thân.

Tổ chức tiếp xúc cho thanh niên với những người làm các nghề khác nhau cũng rất thiết thực. Những cuộc gặp gỡ như vậy để lại những tình cảm sâu đậm, khích lệ sự say sưa noi gương, giúp khắc phục sự giao động và khẳng định sự chọn lựa cuối cùng.

Với sự phát triển to lớn của hoạt động giáo dục trong nước, việc tuyên truyền các kiến thức sư phạm rất quan trọng. Chúng rất cần không những đối với nhà giáo. Những cán bộ cổ động, các cán bộ Đảng, Đoàn, các đội trưởng, những người lãnh đạo các bộ phận sản xuất cũng có trách nhiệm về sự giáo dục và học tập của các thành viên tập thể mình. Cần giúp họ nắm được nguyên lý sư phạm, kinh nghiệm của các nhà giáo dục xuất sắc.

Trong điều kiện đang đấu tranh tăng cường luật pháp xã hội chủ nghĩa, việc giáo dục luật pháp cho nhân dân xô-viết có ý nghĩa lớn. Phổ biến những vấn đề thể chế nhà nước, những pháp chế hiện hành và mới ban hành có các bộ sách như « Nhà nước và pháp quyền », « Xã hội ta hiện nay và ngày mai ». Trong các cuốn sách thuộc các bộ sách này tuyên truyền một cách phổ

cập và dễ hiểu những triển vọng phát triển của xã hội xô-viết, về các vấn đề lập kế hoạch xã hội. Trong nhiều cuốn, đã nêu lên được, dưới ảnh hưởng của sự tiến bộ khoa học kỹ thuật đã làm thay đổi thế giới tinh thần của người công nhân và nông trang viên xô-viết, nâng cao tính tích cực của họ trong việc quản lý xí nghiệp và đơn vị sản xuất, trong đời sống xã hội chính trị.

Các vấn đề luật pháp xô-viết, các hình thức và phương pháp công tác của các Ủy ban xã và thị xã được phản ánh trong bộ sách dành cho người đọc đại chúng của nhà xuất bản «Tài liệu pháp chế» – «Bộ sách dành cho cán bộ các Ủy ban xã và thị xã».

Thư viện nông thôn có thể chuẩn bị triển lãm «Các bạn có biết luật pháp của nhà nước ta?», trong đó, giới thiệu sách về luật dân sự và hình sự mới, về luật lao động và pháp luật bảo hộ lao động, về luật hôn nhân và gia đình, bảo hiểm hưu trí, nội quy nếp sống xã hội chủ nghĩa, về bảo vệ thiên nhiên, v.v...

Rất có ích cho người đọc thanh niên là cuốn «Thanh niên! quyền lợi và trách nhiệm của bạn». Cuốn đó giới thiệu chế độ nhà nước và xã hội của Liên Xô, giới thiệu luật pháp xô-viết. Tác giả của cuốn sách dẫn người đọc tới kết luận là thanh niên người chủ nhân trẻ tuổi của đất nước, phải sử dụng quyền hạn và trách nhiệm của mình sao cho trong mỗi hành động, lợi ích của cá nhân và xã hội đều thống nhất một cách hài hòa.

Những ai muốn nghiên cứu sâu vấn đề đã nêu thì có thể giới thiệu tác phẩm của V. I. Lênin «Bàn về dân chủ xã hội chủ nghĩa xô-viết».

Trong thế giới ngày nay đang diễn ra nhiều sự kiện phức tạp và quan trọng, người cán bộ thư viện nông thôn bao giờ cũng phải lưu tâm đến các vấn đề chính

trị quốc tế. Nhiệm vụ đặt ra là giới thiệu cho người đọc tài liệu giải thích chính sách đối ngoại của Liên Xô bảo đảm chung sống hòa bình giữa các quốc gia có chế độ xã hội khác nhau, mở rộng những quan hệ về kinh tế và văn hóa giữa các nước và làm dịu tình hình căng thẳng quốc tế. Tuyên truyền các sách, các bài viết, trình bày những biến đổi căn bản trong tình hình quốc tế thời hậu chiến, về những thắng lợi và thành tựu của các nước xã hội chủ nghĩa, về cuộc đấu tranh của tuyệt đại đa số nhân loại bảo vệ và củng cố hòa bình, mở rộng các khu vực hòa bình.

Ở thư viện nông thôn nên có bản đồ chính trị thế giới. Trên bản đồ đó có thể cắm những lá cờ mầu ở những nơi đang diễn ra những sự kiện quan trọng. Từ những lá cờ đó vạch đường chỉ tới bài trích báo hoặc tới phích có mô tả ngắn gọn sự kiện này hoặc cuốn sách viết về nó.

Nhiệm vụ quan trọng của các tổ chức tư tưởng của Đảng là đấu tranh chống hệ tư tưởng tư sản và bóc trần kế hoạch đê tiện của những kẻ reo rắc nó là bọn đế quốc. Bằng sách báo, thư viện cần thực hiện nhiệm vụ này. Đề tài các cuộc triển lãm được tổ chức là « Lột trần hệ tư tưởng tư sản là nhiệm vụ cách mạng của những người Mácxít – Lêninnít », « Vì hòa bình, dân chủ và tự do của các dân tộc », « Tích cực tấn công trên mặt trận tư tưởng », « Sự khủng hoảng của đường lối và hệ tư tưởng tư sản ».

Chúng tôi chỉ mới đề cập đến các vấn đề riêng biệt của công tác tuyên truyền các tài liệu xã hội chính trị. Thực tiễn thường xuyên đem lại những biến đổi mới trong đời sống của nhân dân Liên Xô. Những biến đổi này quy định phương hướng của toàn bộ công tác tư tưởng, bổ sung cho nội dung và hoạt động mới của các thư viện.

Điều chủ yếu là làm cho người đọc thấy rõ thư viện đáp ứng được một cách sống động và linh hoạt những vấn đề hiện tại và họ có thể tìm thấy ở đây câu trả lời cho các vấn đề quan trọng cấp thiết.

TUYÊN TRUYỀN TÀI LIỆU VỀ KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ HỌC THUYẾT VÔ THẦN KHOA HỌC

Trong đời sống của xã hội loài người, các khoa học tự nhiên đóng vai trò to lớn. Các khoa học này nghiên cứu thiên nhiên về một mặt của nó, nắm vững các quy luật, khám phá bản chất của các hiện tượng, qua đó, ngày càng tăng thêm quyền lực của con người trước thế giới tự nhiên.

Đi sâu vào những bí mật của tự nhiên có ảnh hưởng to lớn đối với việc nghiên cứu thế giới quan duy vật, góp phần rèn luyện những quan điểm vô thần. Vì vậy, tiến hành công tác tuyên truyền tài liệu khoa học tự nhiên và vô thần là điều rất quan trọng.

Dù vậy, mối quan hệ tương hỗ giữa khoa học tự nhiên và vô thần luận không hạn chế ý nghĩa độc lập cũng như đặc điểm riêng biệt của chúng. Thật là không đúng nếu tuyên truyền khoa học vô thần chỉ là để giúp cho người đọc nắm vững các kiến thức khoa học. Công

tác giáo dục, nhất là đối với những người mê tín, mang tính chất toàn diện.

Tuyên truyền các kiến thức khoa học tự nhiên có ý nghĩa to lớn đối với sự hình thành thế giới quan khoa học, sự tiến bộ kỹ thuật, nông nghiệp và y học v.v...

Trong Cương lĩnh của Đảng có nêu « Triển vọng của sự tiến bộ khoa học kỹ thuật sau này được quyết định trong thời kỳ hiện nay trước hết là do những thành tựu của các ngành khoa học tự nhiên chủ chốt. Trình độ phát triển cao của toán học, vật lý, hóa học, sinh vật là điều kiện cần thiết để nâng cao hiệu quả của khoa học kỹ thuật, y học, nông nghiệp và các ngành khoa học khác ».

Để tuyên truyền có kết quả hơn nữa tài liệu về khoa học tự nhiên và học thuyết vô thần khoa học nên thu hút vào hoạt động thư viện các nhà giáo, các nhà nông học, các bác sĩ, các chuyên viên khác trực tiếp có quan hệ với các khoa học này trong công tác nghề nghiệp của mình. Sự giúp đỡ của họ là rất cần thiết trong việc bổ sung kho sách, chọn lựa tài liệu để giới thiệu cho người đọc và trong việc tổ chức các biện pháp quần chúng.

Tuyên truyền khoa học tự nhiên và học thuyết vô thần đòi hỏi thư viện phải quan hệ chặt chẽ với các cơ quan khác được trao trách nhiệm tiến hành công tác này: với câu lạc bộ, trường học, nhóm diễn giả, hội đồng những người vô thần v.v.. Trong điều kiện ở nông thôn, mối quan hệ này rất cần thiết, bởi vì nhiều biện pháp của cán bộ thư viện nông thôn không thể nào tổ chức và tiến hành một mình, đó là chưa kể làm như vậy sẽ kém hiệu quả. Thí dụ, cán bộ thư viện nông thôn tổ chức các tối sinh hoạt khác nhau, các tối hỏi đáp khoa học vui, các tạp chí miệng, các buổi gặp gỡ

với những cựu tín đồ, có mời sự tham gia của các diễn giả, các nhà giáo, cán bộ câu lạc bộ. Ngược lại, mỗi buổi diễn giảng về khoa học tự nhiên và chủ nghĩa vô thần do câu lạc bộ tiến hành phải cần đến thư viện để giới thiệu tài liệu về đề tài diễn giảng (triển lãm sách, điểm tài liệu, nói chuyện sách, v.v...).

Kết quả tuyên truyền khoa học tự nhiên và chủ nghĩa vô thần phần lớn phụ thuộc vào bản thân cán bộ thư viện đã chuẩn bị công việc này như thế nào. Kiến thức cần phải có của anh ta là phải nắm được nguyên lý các khoa học tự nhiên theo chương trình bậc trung học. Điều cực kỳ quan trọng là phải theo dõi đều đặn các tạp chí khoa học phổ cập «Khoa học và đời sống», «Khoa học và tôn giáo», «Kỹ thuật dành cho thanh niên», «Kiến thức – Sức mạnh», «Sức khỏe» v.v... và đến dự các buổi diễn giảng và báo cáo về các đề tài khoa học tự nhiên và khoa học vô thần.

ĐẶC ĐIỂM TUYÊN TRUYỀN CÁC TÀI LIỆU KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Trong việc tuyên truyền các tài liệu khoa học tự nhiên, cán bộ thư viện xuất phát từ lợi ích của người đọc, trình độ chuyên môn và hoạt động về nghề nghiệp của họ

Đối với giai đoạn xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa cộng sản, tiêu biểu là trình độ phát triển cao của các ngành chỉ đạo của khoa học tự nhiên — vật lý, hóa học, sinh vật học. Vì thế, hứng thú của các tầng lớp nhân dân rộng rãi đối với những phát kiến khoa học trong các lĩnh vực kiến thức này đã tăng lên.

Thí dụ như việc chinh phục vũ trụ và những thành tựu khoa học khác, được phản ánh rộng rãi trên báo chí đã làm tăng hứng thú đối với sách vật lý, toán học, thiên văn, sinh vật học v.v... cũng như đối với tài liệu về các ngành khoa học nảy sinh trên cơ sở xuyên thấm, đan chéo và hợp tác chặt chẽ của các ngành khoa học. Vài năm trước đây người ta còn chưa biết gì về ngành bi-ô-nic, vật lý phóng xạ phân tử, nhưng giờ đây những ngành khoa học mới này với tương lai rộng lớn cần phải biết, để hiểu được con đường phát triển của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật.

Sự xuyên thấm của khoa học tự nhiên vào nhiều lĩnh vực hoạt động sản xuất của con người có tác động lớn tới hứng thú nghề nghiệp đối với tài liệu khoa học tự nhiên.

Ở nhiều người dân nông thôn, hứng thú đối với khoa học tự nhiên có thể gắn với nhu cầu thực tiễn của nông nghiệp, gắn với sự tham gia trực tiếp trong sản xuất nông nghiệp, một số là do ham thích hoạt động nghiệp dư như nghề trồng hoa, trồng vườn, câu cá, kỹ thuật vô tuyến điện v.v...

Nhưng cũng còn những độc giả vào thư viện không những không ham thích đọc tài liệu khoa học tự nhiên mà không có cả khái niệm rõ ràng về ý nghĩa và khả năng đọc tài liệu này. Điều quan trọng đối với các độc giả này là rèn luyện hứng thú nhận thức thế giới xung quanh, phát triển lòng ham hiểu biết

Xuất phát từ những đặc điểm tiêu biểu cho lợi ích và thái độ của người đọc đối với các vấn đề khoa học tự nhiên, cán bộ làm việc với họ một cách có phân biệt bằng cách chú ý đến trình độ văn hóa, sở thích cá nhân của từng người đọc và trong nhiều trường hợp chú ý cả lứa tuổi của họ.

Một vài người đọc có trình độ văn hóa yếu có thể quan tâm đến tài liệu về đời sống động vật, thực vật về các hiện tượng tự nhiên mà họ chưa hề rõ nguyên nhân.

Đó là những cuốn sách trình bày lý do thời tiết thay đổi, vì sao có hiện tượng hạn hán và cách chống, về nguồn gốc của mưa đá, của mưa, khí hậu là gì và ảnh hưởng của nó đối với nông nghiệp v.v...

Đọc tài liệu về các đề tài gắn với đời sống sản xuất của nông trường giúp họ hiểu được con người, biết tác động như thế nào đến các năng lực bí mật của tự nhiên, cải tạo chúng và khai thác chúng như thế nào.

Nhiều người đọc ở thư viện nông thôn quan tâm tới các vấn đề khoa học tự nhiên tương đối tích cực nhưng do không hiểu những cuốn nào giúp trả lời cho họ những vấn đề đang thắc mắc và không biết tự mình chọn sách nên chỉ đọc một cách ngẫu nhiên không có hệ thống gì cả.

Trong trường hợp này, điều quan trọng là phải phát hiện rõ người đọc quan tâm đến những vấn đề gì, họ đã đọc những sách nào và nắm được, hiểu được ra sao. Lưu ý đến trình độ văn hóa của người đọc và nắm được hứng thú của họ, cán bộ thư viện dựa vào thư mục có thể giúp đỡ người đọc trong việc chọn sách, trong việc đọc có hệ thống tài liệu về khoa học tự nhiên.

Thu hút vào việc đọc các tài liệu khoa học tự nhiên những người đọc không quan tâm đến những vấn đề này thì khó khăn hơn. Rất tiếc là một vài người trong số những độc giả này còn nặng mê tín dị đoan. Ở đây cần phải khéo léo tiến hành mạn đàm cá nhân, cán bộ thư viện kể ngắn gọn nội dung sách, lưu ý người đọc đến tranh ảnh minh họa, nói cho họ chỗ bổ ích nhất

và xuất phát từ nội dung sách, dẫn ra những ví dụ từ đời sống mà người đọc biết.

Mạn đàm có thể xây dựng một cách khác. Mở đầu đặt ra những vấn đề gắn với nội dung sách định giới thiệu với người đọc. Nhiều vấn đề rất khó trả lời, trường hợp này cán bộ thư viện trả lời thật ngắn gọn vấn đề và giới thiệu cuốn sách mà người đọc sẽ tìm thấy giải đáp. Thực tế cho thấy rằng, biện pháp như vậy có kết quả lớn, nhất là trong công tác với thanh niên. Nhưng cho mượn được cuốn sách đầu tiên về khoa học tự nhiên hoàn toàn chưa phải đã đảm bảo thu hút sự quan tâm của người đọc đối với các đề tài khoa học tự nhiên. Điều quan trọng là cán bộ thư viện phải củng cố hứng thú này, do đó, điều đặc biệt cần thiết là nên mạn đàm về đề tài đã đọc qua cuốn sách đầu cho mượn.

Nhằm mục đích thu hút thanh niên vào việc đọc tài liệu khoa học tự nhiên, việc tích cực sử dụng các tài liệu khoa học viễn tưởng nhất định sẽ gây hứng thú đối với các người đọc khác nữa. Đó là phương tiện đặc biệt tuyên truyền khoa học và kỹ thuật, phổ biến các kiến thức khoa học.

Đối với thanh niên học sinh, tuyên truyền tài liệu khoa học tự nhiên có thể trượt theo kế hoạch đào sâu các kiến thức trong chương trình học tập.

Nên phối hợp công tác cá biệt với tổ chức triển lãm sách « Theo các trang sách giáo khoa của bạn » trong đó, trưng bầy các sách khoa học phổ cập, phù hợp với các đề tài trong chương trình về khoa học tự nhiên.

Thanh niên đọc các sách mang tính chất giải trí có rất nhiều bổ ích. Cán bộ thư viện nông thôn chắc đã biết các cuốn sách của nhà truyền bá khoa học đầy tài năng Ia. Pêrenman « Số học vui », « Vật lý vui ». Giới thiệu những

cuốn đó sẽ rất có kết quả. Những tài liệu có nội dung tương tự là cuốn sách « Hóa học giải trí » của I. Giaicốpxki, « Toán học nhanh trí » của B. Kácdemxki, « Chơi mà học » của Ph. Naghibin. Hai cuốn sách sau cùng có những bài toán, trò chơi thật hấp dẫn.

Các cuốn « Hành trình điểm các loại thực vật quê hương » của N. Vécdilin và cuốn « Sinh vật học giải trí » của V. Lunkêvích được thanh niên và người lớn tuổi đọc say mê.

Đối với người đọc xem đều đặn các tài liệu khoa học phổ cập về khoa học tự nhiên, điều quan trọng là cán bộ thư viện biết duy trì hứng thú này, giúp họ chuyển từ việc đọc không cố định tới việc đọc có kế hoạch và có hệ thống.

Tuyên truyền các tài liệu khoa học tự nhiên ở thư viện nông thôn phải gắn chặt với đời sống sản xuất của các nông trang viên và hoạt động nghề nghiệp của họ. Như giúp cho người lái máy kéo, máy liên hợp gặt đập và các công nhân cơ khí nông nghiệp khác là các sách về vật lý, toán học, chế tạo máy.

Người công nhân điện nông thôn cần tài liệu về cơ sở vật lý kỹ thuật điện, kỹ thuật vô tuyến điện, về các năng lượng trong giới tự nhiên và sử dụng trong kỹ thuật.

Chúng ta đã biết, trong việc nâng cao sản xuất nông nghiệp không những cơ khí hóa và điện khí hóa có ý nghĩa lớn mà cả hóa học hóa, ngành này góp phần cải tạo chất lượng canh tác. Tuyên truyền các tài liệu thích ứng cho người đọc có quan hệ hoạt động sản xuất của mình với hóa học hóa là điều cán bộ thư viện nông thôn phải thấy rõ.

Thực hiện công tác tuyên truyền tổng hợp tài liệu, thư viện nông thôn khi cho mượn sách về nông nghiệp

cần cố gắng gắn nó với việc tuyên truyền các kiến thức về khoa học tự nhiên. Điều này có ý nghĩa lớn đối với nhận thức vai trò của khoa học tự nhiên là cơ sở khoa học của nông nghiệp. Để hiểu thế nào là hyđrôpônich (trồng thực vật không cần đất) người đọc phải tìm đọc tài liệu về tạo môi trường dinh dưỡng như thế nào, trong đó cây có thể sống gieo trồng không phải ở đất mà là trong môi trường thay thế nó: cát, đá răm, v.v...

Giới trí thức nông thôn rất cần tài liệu khoa học phổ cập. Đối với một vài nhóm trong giới này — nhà giáo, bác sĩ, nhà nông học thì tài liệu đó gắn liền với nghề nghiệp của họ. Thí dụ, nó rất cần cho giáo viên dạy khoa học tự nhiên dùng trong nghề và để giới thiệu cho học sinh. Dĩ nhiên tài liệu phổ cập về khoa học tự nhiên không thể thay thế cho tài liệu khoa học về ngành chuyên môn nhưng sách phổ cập có thể dùng là phương tiện thông tin về những thành tựu mới nhất trong các lĩnh vực kiến thức giáp ranh hoặc xa hơn.

Nhu cầu về tài liệu khoa học phổ cập trong giới trí thức nông thôn không chỉ giới hạn trong hoạt động về nghề nghiệp. Hứng thú đối với khoa học tự nhiên có thể bị khuấy động do sở thích cá nhân của từng người hoặc do những sự kiện diễn ra trong các vùng phía trước của khoa học hoặc những thành tựu trong lĩnh vực kỹ thuật.

Cán bộ thư viện nông thôn cần thông báo tất cả sách mới mà thư viện nhận được có bổ ích đối với họ cũng như sử dụng rộng rãi công tác mượn giữa các thư viện để thỏa mãn nhu cầu của người đọc này.

Trong công tác bổ sung tài liệu khoa học tự nhiên, tuyên truyền và nghiên cứu sách, cán bộ thư viện nông thôn dùng những sách dẫn thư mục. Chúng tôi xin nêu

vài cuốn đặc biệt bổ ích trong điều kiện công tác của thư viện nông thôn.

Thư viện quốc gia Liên Xô mang tên V. I Lênin đã soạn thảo bộ thư mục giới thiệu hoàn chỉnh có liên quan đến các đề tài khoa học tự nhiên.

Thí dụ như trong cuốn sách dẫn « Trong qũy đạo của thời gian » người đọc tìm thấy những tài liệu về các vấn đề vật lý hiện đại, sinh vật học, và xibécnêtích hiện đại Trong các tập « Tổ quốc ơi! ta mến yêu người » và « Sứ mệnh của tôi » nói về chinh phục vũ trụ, cải tạo đất quê hương, xây dựng, tạo những biến mới, về những người hiến dâng đời mình cho khoa học.

Rất bổ ích là những tài liệu thư mục phản ánh trong tùng san điểm tài liệu « Cái mới trong khoa học và kỹ thuật » trong đó có « Hành tinh đại dương » nói về những vấn đề hải dương học, « Khoa học về tư duy sáng tạo », « Cửa sổ của ta nhìn ra thế giới » nói về các cơ quan cảm xúc của con người, « Mô hình hóa trong khoa học và kỹ thuật ».

Ngoài ra, cán bộ thư viện có thể sử dụng có kết quả sách dẫn thư mục giúp cho việc tự học của quảng đại quần chúng người đọc, trước hết cho thanh niên. Các sách dẫn được nhiều người biết là « Vũ trụ cùng với chúng ta », « Thiên nhiên hữu sinh », « Chú ý thiên nhiên »

Tài liệu khoa học phổ cập về các ngành khoa học tự nhiên chủ yếu do nhiều nhà xuất bản phát hành với các kế hoạch xuất bản theo chuyên đề mà cán bộ thư viện nông thôn phải tìm xem vài loại.

Nhà xuất bản sách thiếu nhi phát hành những sách khoa học phổ cập bổ ích dành cho lứa tuổi thiếu niên nhi đồng. Trong công tác đối với người đọc lớn tuổi, chúng cũng được sử dụng có kết quả tốt.

Nhà xuất bản Y học chủ yếu xuất bản các sách phổ thông về y học.

Ở Liên Xô, việc xuất bản các tài liệu về khoa học tự nhiên rất được coi trọng. Hàng năm đã phát hành nghìn sách khoa học phổ cập. Kèm theo đó, cán bộ thư viện nông thôn cũng nên biết là rất nhiều sách khoa học phổ cập về khoa học tự nhiên những năm trước cũng chưa mất giá trị khoa học và tính chất cấp thiết của chúng và có thể được sử dụng trong công tác với người đọc.

Vậy những tài liệu khoa học phổ cập nào đáp ứng được nhu cầu người đọc cần phải có trong vốn sách của thư viện nông thôn.

Trước hết đó là các sách cần thiết về nguyên lý khoa học. Trong đó giới thiệu các kiến thức sơ đẳng về khoa học tự nhiên dành cho những người trước khi đọc các tài liệu khoa học tự nhiên. Thí dụ các cuốn «Những câu chuyện nhỏ về vũ trụ rộng lớn», xuất bản lần thứ ba», M., «Cận vệ thanh niên», 1968; L. Gh. Vlăxốp, Đ. N. Tơrôphimốp «Hóa học vui», xuất bản lần thứ hai có sửa chữa và bổ sung, M., Cận vệ Thanh niên, 1968; Gơlátcốp K.A. «Năng lượng nguyên tử», xuất bản lần thứ hai có sửa chữa và bổ sung, M, nhà xuất bản Sách Thiếu nhi, 1968.

Các sách nói về thành tựu của khoa học rất bổ ích đối với những người đọc đã nắm được nguyên lý khoa học. Đó là các tài liệu khoa học phổ cập về các đề tài đa dạng bao gồm một số lượng lớn sách thuộc loại khoa học phổ cập.

Nên lưu ý đến việc tuyên truyền các sách khoa học phổ cập nói về lịch sử khoa học. Một bộ phận lớn sách này là tiểu sử các nhà bác học ưu tú, trình bày phổ cập những vấn đề khoa học mà họ làm việc.

Trong vốn sách của thư viện nông thôn cũng cần phải có sách về y học, ngành khoa học gắn chặt với khoa học tự nhiên.

Đó là các tài liệu phổ thông về những thành tựu của khoa học y học, về sự phòng bệnh tật, về các vấn đề y tế và vệ sinh.

Điều đặc biệt quan trọng là có các sách về vệ sinh lao động nông nghiệp, cải thiện điều kiện và tổ chức lao động trong sản xuất nông nghiệp.

Rất cần thiết là các sách nói về bảo vệ sức khỏe năng lực lao động, rèn luyện cơ thể, về ý nghĩa của thể dục thể thao đối với sức khỏe con người, về cái hại, của thuốc lá và rượu.

Đóng vai trò lớn trong việc tuyên truyền các kiến thức khoa học tự nhiên là các tạp chí khoa học phổ cập, các báo ở trung ương và địa phương. Tài liệu đăng trên báo chí sẽ giới thiệu với người đọc nguyên lý của khoa học, những phát minh mới nhất trong lĩnh vực khoa học tự nhiên.

Đọc các tạp chí khoa học phổ thông thường xuyên sẽ góp phần khơi gợi hứng thú đối với các vấn đề riêng biệt của khoa học tự nhiên mà sau đó sẽ được thỏa mãn bằng đọc sách.

Trong các tạp chí khoa học phổ cập, các thư mục chiếm một vị trí quan trọng và rất có giá trị.

Thư viện nông thôn trước hết nên đặt mua các tạp chí phổ thông « Khoa học trong đời sống », « Khoa học và tôn giáo », « Kỹ thuật thanh niên », « Sức khỏe ».

Chúng tôi xin đề cập đến một vài đặc điểm tiêu biểu trong việc tổ chức công tác quần chúng tuyên truyền khoa học tự nhiên trong hoàn cảnh nông thôn.

Đối với các đề tài đa dạng của khoa học tự nhiên, cán bộ thư viện nên chọn những đề tài quan trọng và bổ ích nhất để làm công tác quần chúng.

Cần phải làm sao cho đề tài gắn chặt với đời sống, mang tính chất hiện đại, đáp ứng được yêu cầu và nhu cầu người đọc.

Những thành tựu to lớn trong việc chinh phục vũ trụ đã làm tăng hứng thú đối với ngành thiên văn và các khoa học khác, qua đó, con người có thể đi vào vũ trụ. Vì vậy những đề tài quan trọng là «Vũ trụ với chúng ta», «Con người đi vào vũ trụ», «Những ngôi sao khám phá bí mật», «Cửa vào vũ trụ đã mở», v.v...

Ý nghĩa của hóa học trong công nghiệp, nông nghiệp, y học ngày càng tăng lên. «Hóa học phục vụ nông nghiệp» cũng có thể là đề tài, trong đó giới thiệu không những tài liệu về hóa học mà cả nông nghiệp và kỹ thuật.

Điều rất quan trọng là biện pháp tuyên truyền tổng hợp, nghĩa là giới thiệu toàn diện và đa diện đề tài, lấy các tài liệu từ nhiều môn loại kiến thức khác nhau. Thí dụ, tổ chức triển lãm sách về chinh phục vũ trụ, có thể giới thiệu sách về thiên văn, vật lý, sinh vật. Trong cuộc triển lãm này nên trưng bầy cả tác phẩm khoa học viễn tưởng.

Chuẩn bị và tổ chức đọc to nghe chung về khoa học tự nhiên mang đặc điểm riêng của nó, khác với đọc to nghe chung tác phẩm văn học và sách về các ngành kiến thức khác. Người đọc không những phải nắm được nội dung của phần sách đọc mà còn phải biết tập trung vào các vấn đề đặt ra của buổi đọc to nghe chung. Do đó, tốt nhất là thu hút các nhà chuyên môn — giới trí thức nông thôn vào việc tổ chức đọc về các đề tài khoa học tự nhiên.

Để thu hút sự chú ý của nhân dân nông thôn vào các vấn đề khoa học tự nhiên, giúp đỡ người đọc nắm vững những vấn đề riêng biệt, thư viện nông thôn tổ chức sinh hoạt sách khoa học tự nhiên mang tính chất khác biệt nhau: sinh hoạt chuyên đề gồm diễn giảng và điểm tài liệu, sinh hoạt hỏi đáp, sinh hoạt khoa học giải trí. Thường thường các buổi này được tổ chức chung cùng với câu lạc bộ và trường học. Kết thúc những buổi này nên chiếu phim hoặc đèn chiếu phù hợp với đề tài.

Trong biểu ngữ thông báo về tối sinh hoạt hỏi đáp hoặc buổi sinh hoạt khoa học vui, nên nêu lên các tài liệu phản ánh đề tài của buổi sinh hoạt.

TUYÊN TRUYỀN TÀI LIỆU GIÁO DỤC HỌC THUYẾT VÔ THẦN

Tuyên truyền học thuyết vô thần là một trong các bộ phận quan trọng và phức tạp của công tác tư tưởng. Hiệu quả của nó chỉ có thể đạt được với điều kiện phối hợp hoạt động chung hàng ngày với tất cả các cơ quan và tổ chức có liên quan đến việc giáo dục nhân dân Xô-viết.

Trong hệ thống các cơ quan tư tưởng được giao trách nhiệm tiến hành công tác giáo dục tư tưởng, thư viện chiếm vị trí quan trọng, với sự giúp đỡ của sách, thư viện góp phần xây dựng thế giới quan khoa học.

Để tổ chức đúng đắn công tác tuyên truyền vô thần cần phải tính đến điều kiện địa phương. Như cần phải biết các nhà thờ đang hoạt động, các giáo phái nằm trong khu vực nơi có thư viện hoạt động và các vùng lân cận. Cán bộ thư viện phải nắm được tất cả những

người còn theo đạo, biết tuổi tác, trình độ văn hóa và nơi làm cũng như công việc của họ.

Trong việc tổ chức công tác giáo dục chủ nghĩa vô thần ở nông thôn, hội đồng những người vô thần thành lập bên cạnh các tổ chức Đảng ở nông trang và nông trường, có vai trò rất to lớn. Hội đồng kết nạp những người lãnh đạo các cơ quan văn hóa giáo dục, những cán bộ tuyên truyền và các nhà giáo. Cán bộ thư viện nhất thiết phải nằm trong thành phần của hội đồng, đôi khi là người tổ chức hội đồng này.

Dựa vào hội đồng những người vô thần, thư viện cùng với các cơ quan khác tiến hành công tác giáo dục học thuyết vô thần trong những tín đồ, bằng cách sử dụng các phương pháp tuyên truyền sách đa dạng: mạn đàm nhóm và cá biệt, hội nghị người đọc, các buổi sinh hoạt, gặp gỡ với những người đã cắt đứt với tôn giáo, đọc to nghe chung.

Hội đồng những người vô thần góp phần thu hút những tín đồ vào đời sống xã hội tích cực.

Trong công tác tuyên truyền khoa học vô thần cần có quan điểm phân biệt, nhất là đối với những tín đồ. Điều quan trọng không những phải nghiên cứu hứng thú và nhu cầu đọc của họ mà phải nghiên cứu những sự lệ thuộc của họ vào một giáo phái nhất định, phải nắm được những nguyên nhân xô đẩy con người đến với tôn giáo. Nguyên nhân có thể rất đa dạng, ảnh hưởng của những người già, tác động của hội viên các giáo phái, cũng như ảnh hưởng của hoàn cảnh khó khăn mà con người vấp phải trong đời sống cá nhân thường bị các giáo phái và nhà thờ lợi dụng. Đối với cán bộ thư viện cần phải rất linh hoạt và khôn khéo khi trò chuyện với mọi người, bởi vì phát hiện thái độ của con

người đối với tôn giáo còn khó khăn hơn bất kỳ một vấn đề nào khác.

Cán bộ thư viện hiểu rõ nhân dân, phong tục, đời sống hàng ngày, lợi ích của gia đình và các thành viên của gia đình họ, thì rất dễ dàng nắm được những người còn mê tín.

Các đội trưởng, cán bộ câu lạc bộ, các nhà giáo, những người hiểu biết nhân dân có thể giúp cán bộ thư viện nghiên cứu hứng thú của tín đồ.

Trong số những tín đồ nên phân biệt những người cuồng tín và những người tin theo thói quen. Phải có thái độ khác nhau đối với họ.

Trong khi tuyên truyền thuyết vô thần khoa học điều quan trọng là phải chú ý đến các xu hướng tôn giáo khác nhau, đối lập với nhau. Như giáo hội chính thống chống giáo hội các phái, trong khi đó, các giáo phái không công nhận các nghi thức của nhà thờ và những lễ nghi phụ...

Qua đó, cán bộ thư viện nên có kết luận về sự cần thiết phải chọn lựa cẩn thận tài liệu giới thiệu sau khi đã nắm vững các xu hướng tôn giáo và đạo giáo của từng nhóm người đọc hoặc từng người dân ở nông thôn

Nên thấy rằng, làm việc với tín đồ không phải bao giờ cũng nên bắt đầu bằng cách giới thiệu các sách chống tôn giáo. Có thể bằng cách thảo luận các vấn đề nóng hổi nào đó, nhất là có liên quan đến các sự kiện, hoàn cảnh của địa phương làm phương tiện thu hút các tín đồ đọc các tài liệu vô thần.

Đối với những người ít học, công tác giáo dục vô thần được thực hiện chủ yếu ngoài thư viện. Nên thường xuyên tổ chức trong các đội, các trại các buổi diễn giảng, nói chuyện, điểm sách về các vấn đề vô

thần. Cán bộ thư viện trò chuyện với các nông trang viên tại nhà, nơi có những người còn mê tín, có thể rất bổ ích. Phải đặc biệt lưu ý đến những ông bà cô bác còn mê tín có ảnh hưởng tới bầy trẻ. Trong khi trò chuyện với họ, có thể đề cập đến các vấn đề hiện thực của xã hội, về những thắng lợi của công việc xây dựng chủ nghĩa cộng sản, về tôn giáo và khoa học, về những thành tựu trong các lĩnh vực khoa học và kỹ thuật hoặc nếu con người sống theo luật của giáo hội và giáo phái thì nhân loại sẽ ra sao. Đối với tín đồ là phụ nữ thì nên nói chuyện với họ về thái độ của tôn giáo đối với phụ nữ, và địa vị của họ trong xã hội, gia đình.

Phụ nữ bộc lộ nhiều hứng thú đối với các vấn đề y học, vệ sinh, chăm sóc trẻ em. Trò chuyện, sau đó đọc to nghe chung các cuốn vạch trần những thủ đoạn tôn giáo sẽ đem lại rất nhiều kết quả trong công tác giáo dục thuyết vô thần. Cuối cùng, ở đây cũng rất khó đưa ra các biện pháp có tính chất khuôn mẫu. Tùy theo hoàn cảnh và từng trường hợp cụ thể, cán bộ thư viện trò chuyện cho thích hợp.

Công tác với người đọc là tín đồ chỉ có kết quả trong trường hợp cán bộ thư viện dẫn dắt họ từ cuốn này đến cuốn khác, mạn đàm với họ về các sách đã đọc. Nhưng ngay cả trong trường hợp như vậy, vị tất trong một thời hạn ngắn người tín đồ đã có thể thay đổi thế giới quan, mặc dù chính điều này là mục tiêu cuối cùng của công tác tuyên truyền khoa học vô thần.

Thật không đúng nếu thư viện bắt tay vào hoạt động khi lễ những ngày lễ tôn giáo mà công tác giáo dục vô thần bị đứt quãng. Làm như vậy, chẳng đem lại lợi ích gì, bởi vì, chúng ta không thấy rằng trước những ngày lễ các tín đồ bận nhiều công việc chuẩn

bị và hầu như không đến thư viện được. Nếu thư viện đã tiến hành công tác tuyên truyền vô thần một cách có hệ thống thì việc tăng cường nó trước ngày lễ tôn giáo có thể có kết quả.

Trong hoạt động chống tôn giáo, của thư viện nên đặc biệt chú ý đến thanh niên, những người thường không hiểu cái hại của tôn giáo những mê tín dị đoan, không thấy đó là kẻ thù nguy hiểm về tư tưởng.

Trong việc xây dựng phong cách tinh thần của thanh niên, các sách nói về đời sống và hoạt động của các anh hùng cuộc chiến tranh yêu nước vĩ đại, các anh hùng lao động, những nhà phát minh, các nhà bác học, có tác động rất lớn. Cuộc đời của họ là kiểu mẫu cho thanh niên.

Thảo luận về các đề tài « Con người của xã hội cộng sản phải như thế nào » « Bạn sống có đúng không », v.v... tổ chức cùng với Đoàn Thanh niên, câu lạc bộ, cũng rất có ích.

Thư viện nông thôn phải tích cực giúp đỡ cho những người tuyên truyền thuyết vô thần: các diễn giả, tuyên truyền viên, cổ động viên. Họ rất cần các tài liệu vô thần trong công tác trực tiếp với nhân dân nông thôn.

Có rất nhiều sách phát hành giúp cho các nhà tuyên truyền học thuyết vô thần, nhưng rất tiếc là thư viện ít khi thông báo cho họ kịp thời.

Cuối cùng, những cuốn đó trong vốn sách của thư viện nông thôn số lượng không nhiều, vì vậy, cán bộ thư viện cần phải biết thư viện cộng hòa, khu, tỉnh hoặc huyện có tài liệu về chủ nghĩa vô thần dùng cho các tuyên truyền viên để trong trường hợp cần, mượn sách qua công tác mượn giữa các thư viện.

Cần phải nhớ rằng có những người đọc bản thân có thái độ thờ ơ đối với tôn giáo, nhưng lại không tích

cực tuyên truyền chống tôn giáo, bởi vì họ không có những kiến thức sơ đẳng về cơ sở chủ nghĩa vô thần khoa học. Nhiệm vụ của cán bộ thư viện nông thôn là thu hút những người đọc này đọc các tài liệu vô thần, trước hết giới thiệu cho họ vựng tập « V. I. Lênin bàn về tôn giáo » cuốn « Cơ sở học thuyết vô thần khoa học » và các sách thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên.

Thư viện sử dụng tích cực các thư mục giới thiệu để tuyên truyền tài liệu về chủ nghĩa vô thần.

Tuyên truyền các tác phẩm văn học mang tính chất vô thần cũng đem lại kết quả tốt trong công tác đối với các tín đồ. Chúng ta có thể tìm thấy trong các tác phẩm văn học cổ điển nhiều tài liệu để đọc to nghe chung và giới thiệu cho từng người đọc..

Bộ sách nghệ thuật vô thần do nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản từ năm 1963 là loại tác phẩm văn học giúp cho việc giáo dục thuyết vô thần. Trong đó bao gồm những tác phẩm chống tôn giáo do nhân dân sáng tác truyền miệng, tác phẩm của các nhà văn xô-viết và Nga, các nhà văn cổ điển nước ngoài.

Sách khoa học tự nhiên có vai trò đặc biệt trong công tác tuyên truyền vô thần. Những người theo đạo không có những quan niệm khoa học cụ thể, do đó, họ dễ dàng bị ảnh hưởng tôn giáo, tin vào huyền thoại tôn giáo về đức sáng tạo ra thế giới, về những nguồn gốc của con người v.v... Cần phải mạn đàm với họ rằng tín ngưỡng tôn giáo nảy sinh ở thời kỳ xa xưa khi con người bất lực trước lực lượng thần bí của tự nhiên, không hiểu nguyên nhân sự xuất hiện của chúng. Những thành tựu hiện nay trong lĩnh vực khoa học và kỹ thuật đã chứng minh sự khôn ngoan vô biên của con người, đã khẳng định không có cái gọi là lực lượng siêu nhiên như quan niệm của tôn giáo. Vì vậy điều

rất quan trọng là làm sao cho mỗi tín đồ biết về sự chinh phục vũ trụ của con người, về các chuyến bay lên mặt trăng, về những thành tựu trong khoa học và kỹ thuật đã đem lại những khả năng vô hạn cho con người chế ngự thiên nhiên.

Tài liệu về cấu tạo của hoàn vũ, nguồn gốc đời sống trên trái đất, về những thành tựu trong lĩnh vực sinh vật học, sinh lý học, hóa học, vật lý và các ngành khoa học khác sẽ giúp cho công tác này.

Tôn giáo phần lớn dựa vào tình cảm và xúc động của con người. Những đệ tử của tôn giáo đã gắng sức làm, bằng các nghi thức, nghi lễ tổ chức lộng lẫy, các bức tranh nhà thờ, bằng kiến trúc của đền đài, tác động vào tâm lý của con chiên.

Các cơ quan giáo hội, giáo phái đã tạo ra những mê tín dị đoan trong nhiều người, khuất phục họ bằng quyền lực của tôn giáo.

Những bức tranh nhà thờ (tranh thánh, tranh lấy trong các đề tài của kinh, tranh trên tường), các tượng, các kiến trúc có vai trò to lớn trong việc tác động tình cảm đối với con chiên. Chính vì vậy, tuyên truyền các bức tranh chống tôn giáo và các sách nói về hội họa đó chiếm vị trí quan trọng trong công tác của thư viện.

Nếu cán bộ thư viện nông thôn có khả năng cung cấp sử dụng những tranh phiên bản thì có thể và cần sử dụng để tiến hành mạn đàm.

Hội kiến thức đã xuất bản bộ sách đặc biệt mà thư viện nông thôn phải có trong kho của mình khi tuyên truyền thuyết vô thần, thì dụ bộ sách «Khoa học tự nhiên và tôn giáo».

Còn phải kể đến bộ sách của nhà xuất bản Chính trị quốc gia. Từ năm 1966, nhà xuất bản này đã phát hành

bộ sách « Các tôn giáo hiện đại », trong đó, bao gồm những sách nói về các tín ngưỡng và thờ cúng, về các xu hướng tôn giáo chính và các tổ chức tôn giáo phổ biến nhất, cơ cấu của chúng, giáo lý và các hoạt động hiện nay. Các sách này phức tạp nên thường thường các thư viện nông thôn không có, vì vậy có thể mượn chúng qua hệ thống mượn giữa các thư viện.

Cũng nhà xuất bản trên còn phát hành bộ sách « Trò chuyện với tín đồ », bộ sách khoa học phổ cập về chủ nghĩa vô thần « Bộ sách nghệ thuật vô thần ».

Trong bộ sách « Trò chuyện với các tín đồ », người đọc tìm thấy các sách phê phán các ngày hội chính của giáo hội chính thống.

Đại đa số các sách trên được các cán bộ tuyên truyền và cổ động sử dụng là chính, nhưng trong trường hợp cá biệt, có thể giới thiệu cho các tín đồ.

Để loại trừ những hậu quả đem lại của mê tín dị đoan, tin vào số phận... cán bộ thư viện sử dụng sách trong bộ sách « Tài liệu khoa học y học phổ cập ». Những cuốn này dùng cho cả những độc giả ít học.

Tài liệu trong các tạp chí « Người cổ động », « Tự học chính trị », « Khoa học và đời sống », « Công tác văn hóa quần chúng », « Sức khỏe », « Người nữ nông dân » cũng giúp cho việc giáo dục vô thần trong công tác hàng ngày. Tạp chí khoa học và tôn giáo có giá trị rất lớn, trong đó đăng các chuyên đề diễn giảng và báo cáo về các đề tài khoa học tự nhiên và chủ nghĩa vô thần, các tài liệu phản ánh những kinh nghiệm tốt của các nhà tuyên truyền và cổ động, các phương pháp tuyên truyền học thuyết vô thần có hiệu quả nhất.

Các mẩu chuyện và các bài viết lấy trong tạp chí có thể được sử dụng đọc to nghe chung.

Trong công tác tuyên truyền học thuyết vô thần, việc diễn đạt đề tài mà thư viện phải sử dụng khi tổ chức các biện pháp quần chúng có ý nghĩa lớn: sinh hoạt khoa học vô thần, tạp chí miệng, tổ chức tuyên truyền trực quan.

Đôi khi trong thư viện chúng ta bắt gặp tên gọi các cuộc triển lãm hoặc các buổi sinh hoạt, tạp chí miệng có thể xúc phạm đến người tín đồ như: «Nhà thờ – thành trì của chính sách ngu dân», «Trong lưới của bóng tối và sự dốt nát», «Tôn giáo – kẻ thù của khoa học và tiến bộ».

Những tên gọi như vậy cần thay bằng cách gọi khác không xúc phạm đến tình cảm của tín đồ mà cũng không ảnh hưởng gì đến nội dung khoa học và xu hướng vô thần của nó. Thí dụ: «Đời sống và tôn giáo», «Khoa học, vũ trụ, con người», «Nguồn gốc và thực chất của các ngày hội tôn giáo», «Khoa học và tôn giáo bàn về cái thiện và cái ác», «Những nghi thức và ngày hội mới» «Khoa học nhìn về tương lai», v.v...

Trong công tác quần chúng, các hình thức sinh hoạt gặp gỡ các cựu tín đồ, hỏi và đáp, tạp chí miệng, hội thảo là rất có kết quả.

Các buổi gặp gỡ với các cựu tín đồ rất hấp dẫn những người tham gia, bởi vì họ được nghe chính những người bị cám dỗ bởi những quan điểm tôn giáo về thế giới, bị mê hoặc bởi đạo đức tôn giáo, nói lên mâu thuẫn giữa các sách kinh với cuộc sống và đã tìm thấy lý do đoạn tuyệt với tôn giáo.

Trong các buổi sinh hoạt như vậy, có thể tổ chức triển lãm, điểm sách do những tín đồ đã đoạn tuyệt với đạo làm.

Tối sinh hoạt hỏi và đáp nhằm tuyên truyền thuyết vô thần hầu như luôn luôn lôi cuốn sự chú ý của người

tham gia và diễn ra sống động, linh hoạt. Dĩ nhiên, điều đó còn lệ thuộc vào hoàn cảnh tạo nên trong buổi tổ chức đó. Làm sao cho những người tham gia đặt ra những câu hỏi khác nhau có liên quan đến những băn khoăn của họ giữa lòng tin và không tin, một vài người tham gia buổi sinh hoạt không những đặt câu hỏi mà đôi khi tự mình trả lời nữa. Cán bộ thư viện nêu lên đề tài của buổi sinh hoạt có bàn bạc với người diễn giảng, cán bộ tuyên truyền và tổ chức cùng với câu lạc bộ.

Những câu hỏi được tập hợp sơ bộ qua những tín đồ và những người không mê tín. Cán bộ thư viện, người diễn giảng, cán bộ tuyên truyền phân công nhau trả lời.

Điều quan trọng là hệ thống hóa các câu hỏi sao cho các câu trả lời, nếu có thể được, đem lại những câu chuyện liên tục có trật tự trước sau, đem lại những kiến thức nhất định trong phạm vi đề tài buổi sinh hoạt.

Trong đời sống hàng ngày của nhân dân Liên Xô, ở nông thôn, ngày càng có nhiều các nghi thức và ngày lễ mới, hoàn toàn không giống những hội hè tôn giáo cũ thường đem lại nhiều tai họa.

Cùng với tổ chức Đảng và Đoàn thanh niên, câu lạc bộ và thư viện có thể tham gia tổ chức các ngành hội: giúp chuẩn bị chương trình, cung cấp tài liệu về các ngày hội mới, tổ chức triển lãm sách, tổ chức mạn đàm, điểm tài liệu.

GIÁO DỤC THẨM MỸ

Ở thư viện nông thôn phải coi trọng công tác sách nghệ thuật và tác phẩm văn học bởi vì nó mang ý nghĩa lớn trong việc xây dựng thế giới quan cho người đọc và quan niệm về đạo đức của họ. Tuyên truyền tài liệu này nhằm rèn luyện cho người đọc thị hiếu thẩm mỹ cao.

Người đọc nào cũng xem tác phẩm văn học cả, nhưng thường đọc không suy xét và hời hợt bên ngoài.

Vì vậy, cán bộ thư viện nông thôn không những trước hết phải biết họ nên đọc những cuốn gì mà phải hiểu đọc như thế nào.

Cần phải cố gắng sao cho người đọc tiếp thu được kỹ thuật đọc, có thói quen nhớ tác giả của tác phẩm chứ không chỉ nhớ để tài hoặc tên sách đơn thuần. Điều quan trọng là tập cho người đọc đọc có hệ thống và có lý trí các tác phẩm văn học, giúp họ nắm được nghệ thuật, hiểu sâu điều đã đọc, biết đánh giá sách và nói lên được ý kiến của mình về sách. Không những chủ đề và nội dung tư tưởng của tác phẩm mà cả hình thức nghệ thuật độc đáo của nó, những thành tựu và thiếu sót của tác phẩm cũng phải thu hút sự chú ý của người đọc.

Nhiệm vụ của thủ thư là giúp cho người đọc định hướng được qua vốn sách của thư viện, tập cho họ tự mình chọn sách, sử dụng mục lục, triển lãm, các thư mục giới thiệu.

Trong công tác với tác phẩm văn học, không nên quên sự cần thiết phải sử dụng chúng khi tuyên truyền tổng hợp tất cả các loại hình văn học.

Tiếp thu kiến thức bằng lí trí (qua các tác phẩm khoa học, khoa học phổ cập), hoặc tình cảm (tác phẩm văn học), người đọc mở rộng được tầm hiểu biết, được nhìn thấy các hiện tượng và sự kiện sống một cách đa diện. Như những người ưa thích truyện viễn tưởng khoa học đã biết cuốn tiểu thuyết của A. Bêlaép « Cái đầu của giáo sư Đô-uen » có thể khuyên đọc cuốn « Có thể ghép các cơ quan được không » của V. Đêmikhốp và một vài bài viết trong các ấn phẩm định kỳ về ghép tim, thận. Đối với những người mê thể loại tiểu thuyết lịch sử, thì giới thiệu tài liệu về lịch sử tổ quốc ta và của các nước khác. Sau khi đã đọc cuốn tiểu thuyết của T. Đơraizơ « Bi kịch Mỹ » hãy khuyên người đọc chú ý đến các tư liệu về Mỹ châu ngày nay, đọc cuốn « Các Hoàng đế không đăng quang của Mỹ châu » của V. Dôrin, cuốn « Mặt thứ ba của đồng đôla », v.v...

Công tác tài liệu nghệ thuật và các tác phẩm văn học cũng như các loại tài liệu khác nên tiến hành có phân biệt người đọc.

Người đọc tác phẩm văn học được phân loại theo mức độ đọc, trình độ phát triển thị hiếu thẩm mỹ, trình độ văn hóa, kỹ năng đọc và tính chất hứng thú. Điều quan trọng là cần biết vì sao người đọc quan tâm tới tác phẩm văn học, mục đích, động cơ đọc (đọc tự học hay để giải trí), người đọc có thụ cảm được hứng thú thẩm mỹ của tác phẩm không hay là tiếp thu một cách hời hợt.

Cán bộ thư viện cần đặc biệt quan tâm tới những người đọc có trình độ văn hóa phổ thông và thiếu kỹ năng đọc. Cần thu hút những người đọc này đọc các sách tốt phù hợp với hứng thú và trình độ của họ, dần dần dẫn họ tới việc cảm thụ đúng đắn các tác phẩm văn học.

Trong khi mạn đàm với người đọc, điều quan trọng là phát hiện những lỗ hổng trong việc đọc tác phẩm văn học, cần biết anh ta đã biết những tác phẩm cổ điển nào của Nga, của nước ngoài và của văn học xô-viết, anh ta đã biết loại hình nghệ thuật nào và muốn tìm đọc tác phẩm gì. Sử dụng các bảng kê thư mục cùng với người đọc, có thể soạn kế hoạch đọc cá nhân. Nếu người đọc có hứng thú đối với một đề tài nhất định thì nên giới thiệu cho họ các thư mục chuyên đề.

Những người đọc nhiều nhưng không chọn lọc, không suy xét những điều đã đọc, chiếm số lượng lớn. Chấn chỉnh lại việc đọc của họ thường là khó khăn hơn chấn chỉnh việc đọc của người đọc trình độ thấp. Ở đây điều quan trọng là mạn đàm với từng người về sách đã đọc, giúp họ chọn sách, phương pháp cảm thụ đúng đắn về nhiều mặt của tác phẩm.

Cán bộ thư viện nông thôn cần lưu ý đặc biệt đến các học sinh lớn tuổi. Cán bộ thư viện tiến hành giáo dục thẩm mỹ và đức dục cho người đọc trẻ bằng sách có liên hệ chặt chẽ với tổ chức Đoàn thanh niên và trường học. Cùng với thầy giáo, cán bộ thư viện cố gắng phát triển ở người đọc trẻ lòng mến yêu sách tốt, sự khát khao đọc sách không những nằm trong chương trình mà còn tìm đọc rộng rãi nhiều tác phẩm tốt và nhiều tác phẩm nghệ thuật khác.

Trong việc tuyên truyền tác phẩm văn học và tác phẩm về nghệ thuật trong thanh niên, bộ thư mục «Phạm vi đọc của thanh niên» (các tập khác nhau) có tác dụng lớn. Những câu chuyện viết hấp dẫn về sách dành cho người đọc thanh niên sẽ giúp cho cán bộ thư viện chọn được đề tài cần thiết và cách đàm thoại, dẫn dắt thanh niên đọc sách.

Ở nông thôn có những người đọc hiểu biết nhiều và yêu thích văn học và nghệ thuật. Trước hết đó là các giáo viên, nhà diễn giảng, cán bộ tuyên truyền – những cộng tác viên thư viện, giúp cho cán bộ thư viện chuẩn bị các buổi sinh hoạt văn học, hội nghị người đọc.

Cần phải thông báo cho những người đọc này về các sách mới, các tạp chí và thư mục mà thư viện nhận được.

Đại đa số cán bộ thư viện nông thôn đều than phiền về tình trạng nghèo nàn về tác phẩm văn học, nhất là môn loại nghệ thuật vì vậy điều rất quan trọng là phải bổ sung chúng cho hoàn chỉnh.

Tuy nhiên, cái chính là phải biết sử dụng những sách hiện có trên giá. Trong mỗi thư viện đều có tác phẩm văn học cổ điển, xô-viết và nước ngoài, các sách về nghệ thuật. Các báo và tạp chí văn học nghệ thuật cũng được đặt mua. Bằng tất cả những tài liệu này cần dùng những biện pháp khác nhau để giới thiệu kho tàng sách phong phú trước người đọc.

Phương hướng chủ yếu của công tác sách cổ điển là mở rộng và đào sâu hơn chương trình của nhà trường. Rất tiếc là nhà trường không phải lúc nào cũng quan tâm đến việc hướng dẫn các em hiểu, yêu thích và cảm thụ tác phẩm văn học.

Đối với người đọc trình độ thấp có thể hướng họ đọc các tác phẩm cổ điển theo chuyên đề. Thí dụ: nếu người đọc quan tâm tới các tác phẩm nói về tình yêu chung thủy thì có thể giới thiệu cho họ những tác phẩm như « Nước vĩnh hằng » của I. Tuốc-ghê-nhép, « Rômêô và Juyliét » của V. Sếchpia... cũng như thơ trữ tình của A. Pútskin, M. Lécmôntốp, A. Kônchốp, Gh. Hainơ v.v...

Người đọc quan tâm tới các chủ đề say đắm mãnh liệt thì nên giới thiệu những tác phẩm như « Bão tuyết »

và « Con đầm pích » của A. Pútskin, « Buổi chiều ở trại ấp gần Dikanki » của N. Gôgôn v.v..

Những người ham thích sách nói về những người anh hùng dũng cảm thì nên hướng họ đọc tác phẩm « Khátgi Murát » của L. Tônxtôi, « Ruồi trâu » của E. Vôinít v.v...

Cũng có thể giới thiệu các tác phẩm về đề tài lịch sử cũng như các tác phẩm khoa học viễn tưởng và phiêu lưu.

Đôi khi người đọc, nhất là thanh niên, không chịu đọc các tác phẩm đã được xem trên màn ảnh. Thí dụ: tiểu thuyết « Anna Karênin » của L. Tônxtôi. Trong trường hợp đó thì nên thuyết phục người đọc thử so sánh tác phẩm với cuốn phim. Điều quan trọng là làm sao cho người đọc hiểu được rằng phim không thể so sánh với sách. Đây là các loại hình nghệ thuật khác nhau bổ sung và làm phong phú lẫn cho nhau.

Trong công tác cá biệt với người đọc, cán bộ thư viện nên phối hợp các hình thức tuyên truyền đại chúng khác nhau thích ứng nhất đối với loại tác phẩm đó.

Nên tổ chức các cuộc triển lãm sách đặc biệt để kỷ niệm các tác phẩm xuất sắc cũng như các nhà văn cá biệt, thí dụ: « A.S. Pútskin (1799 – 1837) – bậc thầy của truyện ngắn, « Kho tàng thơ ca trữ tình », « Những người ngợi ca thiên nhiên của Tổ quốc », « Các nhà văn thơ trào phúng ưu tú ».

Tại các cuộc triển lãm sách nên trình bầy các tác phẩm phê bình, các tập chuyên khảo về từng nhà văn.

Cùng với câu lạc bộ và trường học nên tổ chức các buổi sinh hoạt văn học – âm nhạc nói về nền văn hóa của thời đại này hay khác.

Cũng có thể tổ chức buổi sinh hoạt trong đó đọc các truyện ngắn của A. Trékhốp, A. Curpin, I. Bunin,

P. Mêrimê. O. Henri hoặc các trích đoạn hồi ức nói về từng nhà văn, về sự nghiệp thi ca của nhà thơ đương thời hoặc của các nhà thơ của một dân tộc ít người, một dân tộc, một nước. Cần phải thu hút sự tham gia tích cực của đoàn văn nghệ nghiệp dư, các thành viên của nhóm văn học địa phương vào các buổi sinh hoạt đó.

Tác phẩm của các nhà văn xô-viết chiếm vị trí đặc biệt trong hoạt động về tác phẩm văn học của thư viện. Điều đó là tất nhiên. « Văn học và nghệ thuật xô-viết thấm nhuần chủ nghĩa lạc quan và lý tưởng cộng sản đóng vai trò giáo dục tư tưởng to lớn. Nó phát triển ở mỗi con người xô-viết phẩm chất của người xây dựng thế giới mới. Chúng là nguồn vui, và nguồn cổ vũ cho hàng triệu người, phản ánh ý chí, tình cảm và tư tưởng của họ, là phương tiện làm phong phú tinh thần cho họ và giáo dục đạo đức » (Cương lĩnh của Đảng Cộng sản Liên Xô).

Đi vào văn học xô-viết, người đọc sẽ tìm thấy ở đó tri thức của đời sống hiện thời, dấu ấn của tư duy và lý tưởng bản thân, sự phong phú tinh thần, niềm tin về tâm lý, và thường là mẫu mực để noi theo.

Nếu nền văn học xô-viết Nga được tuyên truyền ở khắp mọi nơi thì hoạt động đối với nền văn học các dân tộc Liên Xô ở đại đa số thư viện nông thôn còn nhiều thiếu sót. Người đọc hiểu biết rất ít, do đó không những đọc ít các nhà văn cổ điển mà ngay cả tác phẩm của các nhà văn hiện đại của các nước Cộng hòa Liên bang. Để giới thiệu rộng rãi các tác phẩm này nên tổ chức tuần sách của nước cộng hòa này hay khác, trong đó tổ chức triển lãm sách, điểm sách nói về nhà thơ hoặc nhà văn của dân tộc anh em. Nếu ở thư viện có

ít tài liệu này thì có thể sử dụng các bài tạp chí «Tình hữu nghị của các dân tộc».

Công tác tuyên truyền nền văn học xô-viết có nhiều dân tộc được tổ chức đúng đắn sẽ kích thích sự hâm thích đối với nền văn học đó, góp phần giáo dục chủ nghĩa quốc tế cho người đọc.

Người đọc nông thôn rất quan tâm tới những sách mới về nông thôn xô-viết.

Khi giới thiệu sách về các đề tài riêng biệt bằng cách tổ chức triển lãm sách, cần cố gắng giới thiệu cho người đọc các tác phẩm thật tốt, không những có giá trị về tư tưởng biểu hiện mà cả về tính nghệ thuật cao của nhà văn. Điều quan trọng là nhắc cho người đọc theo rõi các bài phê bình về tác phẩm viết trên báo chí, so sánh ý kiến của mình về cuốn sách đã đọc với ý kiến của các nhà nghiên cứu văn học và nhà văn.

Tổ chức hội nghị độc giả cũng giúp cho người đọc khái quát được tác phẩm đã đọc.

Cần chọn lựa các tác phẩm có chất lượng cao về nghệ thuật để thảo luận tại hội nghị người đọc. Những phát biểu của người đọc chưa từng được đề cập tới trong chương trình sẽ là cơ sở cho hội nghị người đọc (hình tượng nhân vật, ngôn ngữ nhà văn, chủ đề của tác phẩm). Đây là cuộc mạn đàm sinh động về một cuốn sách cụ thể hoặc một nhóm tác phẩm về một chủ đề nhất định.

Thí dụ, khi tổ chức hội nghị thảo luận về cuốn tiểu thuyết nổi tiếng của S. Gialurghin, cán bộ thư viện đề nghị người đọc so sánh tác phẩm này với tác phẩm về một chủ đề tương tự là đề tài xây dựng chính quyền xô-viết như cuốn «Bão táp» của Phadêép, «Suối thép» của Xêraphimôvich, «Trapaép» của D. Phuốcmanốp.

Tài liệu đề mạn đàm là tính chất chung về đề tài của các tác phẩm này: Mối quan hệ tương hỗ giữa quần chúng và cá nhân, khởi nghĩa cách mạng của nhân dân và vai trò của những người cộng sản. Nhưng, dĩ nhiên là cần vạch ra sự khác nhau về mặt quan điểm của các nhà văn xô-viết thuộc thế hệ cũ và hiện nay đối với đề tài này, phát hiện những đặc điểm nghệ thuật của tác giả, phản ánh các giai đoạn phát triển khác nhau của văn học.

Các hội nghị người đọc tương tự có thể tổ chức tốt nếu dựa vào tích cực viên độc giả, vào các người đọc có trình độ cao.

Ở thư viện nông thôn, công tác về văn học hiện đại nước ngoài phức tạp hơn. Các sách mới nhập ít, tạp chí văn học nước ngoài không phải nơi nào cũng có. Nhưng những tác phẩm hiện có nhất là sách của các nhà văn xã hội chủ nghĩa cần phải tuyên truyền tích cực. Các tác phẩm xuất sắc của các nhà văn nước ngoài phản ánh đời sống và cuộc đấu tranh của từng dân tộc vẽ lên bức tranh của thế giới hiện đại phân làm hai phe: xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa.

Cần phải giúp cho người đọc nắm được sáng tác của các nhà văn nước ngoài, đánh giá một cách đúng đắn mặt yếu và mạnh của họ bằng cách sử dụng lời nói đầu và lời bạt trong sách cũng như các bài phê bình trong các ấn phẩm định kỳ.

Trong hoạt động của các thư viện thường có sự so sánh tác phẩm của các nhà văn xô-viết và nước ngoài. Thí dụ như khi giới thiệu sách về nhân vật trẻ tuổi xô-viết, cán bộ thư viện có thể giới thiệu nhiều tác phẩm về thanh niên nước ngoài: Gh. Bec « Thành phố những người quen biết », Ia. Ôlchenaxếch « Rômêô, Juliét và bóng tối », v.v...

Có thể tổ chức triển lãm nói về nền văn học của từng nước và từng dân tộc: « Văn học Bungari », « Văn học Ba Lan », « Văn học Mỹ », v.v... trong đó trưng bày các tác phẩm xuất sắc hiện có trong thư viện.

Hội nghị người đọc về các tác phẩm nước ngoài tốt nhất là tổ chức với sự giúp đỡ của người đọc có trình độ về văn học. Thí dụ, cán bộ thư viện có thể đề nghị thảo luận tác phẩm của D. Kiuxắc « Mùa hè nóng bỏng ở Béclinh » v.v...

Điều rất quan trọng là phải thông báo cho người đọc về các sách mới nhập vào thư viện: tổ chức điểm sách, làm thư mục, tổ chức triển lãm, sử dụng các giải đánh dấu như « Hãy chú ý, sách mới ».

Công tác đúng đắn với ấn phẩm định kỳ tạo điều kiện phục vụ tốt người đọc.

Những tạp chí nghệ thuật này hay khác nhập vào thư viện, cán bộ thư viện phải nắm vững những tạp chí đó dùng cho người đọc nào và có những tư liệu gì.

Dành cho người đọc thanh niên là các tạp chí « Thanh niên », « Thanh niên nông thôn », « Cận vệ thanh niên ». Những tạp chí này thường đăng các tiểu thuyết khoa học viễn tưởng, các truyện ngắn và dài, công bố tài liệu thảo luận về văn học, nghệ thuật, dành chỗ cho các sự kiện thể thao và các bài phê bình văn học.

Tạp chí văn học nước ngoài giới thiệu cho người đọc một cách chi tiết tình hình văn học nước ngoài hiện nay, trong đó cũng chứa đựng những bài ghi chép nhận xét về nghệ thuật của các nước ngoài, về các vở kịch và các bộ phim mới.

Bằng lực lượng của hội đồng thư viện, việc tổ chức thảo luận bất kỳ tạp chí nào cũng rất bổ ích. Nó làm cho người đọc quan tâm tới các ấn phẩm định kỳ và là một hình thức tuyên truyền báo chí rất tốt.

Hộp phích tạp chí hiện nay cũng giúp cho cán bộ thư viện trong công tác của mình. Cũng có thể tổ chức hộp phích đặc biệt « Các bạn hãy đọc trong các tạp chí mới » trong đó xếp những tác phẩm mới dưới hình thức phích.

Khi giới thiệu cho người đọc các tác phẩm cá biệt của các nhà văn cổ điển và các nhà văn hiện đại, tổ chức triển lãm sách và điểm tài liệu, cần phải đưa vào những bài phê bình, bài viết về sáng tác của từng nhà văn, ở đâu có điều kiện nên giới thiệu cả các công trình nghiên cứu văn học, các tập chuyên khảo văn học.

Nhiều thư viện đã mua các tập xuất bản của bộ sách « Tiểu sử các danh nhân ». Hiện đã xuất bản các cuốn « Đôtstôépski » của L. Grếtman, « Gôgôn » của N. Stêpanốp, « Lép Tônxtôi » của V. Sklốpski. « Các chân dung » của M. Goócki, « Gần và xa » của K. Paustốpski, « Jắc London » của I. Stôin. Các tập này giúp cho người đọc tìm hiểu sáng tác của các nhà văn, dưới hình thức sống động và hấp dẫn kể lại đời sống và hoạt động của họ, hiểu một cách sâu hơn và đầy đủ hơn các tác phẩm của họ.

Cùng với sách nói về các nhà văn nên giới thiệu cho người đọc tập tiểu sử các nhà sáng tác âm nhạc và các họa sĩ như « Rắcmaninốp » của B. Bagianốp. « Sôpanh » của Ia. Iváikêvích, « Prôkôfêép » của S. Môrôdốp, v.v...

Đặc biệt nên tách riêng công tác với từng thể loại văn học một như: thơ ca, kịch, tư liệu, hồi ức, khoa học viễn tưởng và thể loại phiêu lưu v.v...

Nhiều người đọc của thư viện nông thôn, nhất là thanh niên yêu thích thơ và nhớ thơ. Yêu và hiểu thơ sẽ giúp cho người đọc đọc thơ thường xuyên và có định hướng rõ rệt, ngoài ra, ở đây vai trò khá quan

trọng là thái độ của chính người cán bộ thư viện đối với các tác phẩm thơ, hiểu thơ và yêu thơ.

Ngoài mạn đàm cá biệt với người đọc, tổ chức triển lãm và điểm thơ, các tối sinh hoạt là hình thức tuyên truyền tốt.

Rất bổ ích là các buổi sinh hoạt thơ ca về sáng tác của từng thi sĩ, hoặc về những chủ đề như «Thơ về Lênin», «Thơ mới của thanh niên», «Tôi ca ngợi Tổ quốc tôi». Các buổi này sẽ mở rộng tầm hiểu biết của người đọc về thể loại thơ, thu hút sự chú ý của người đọc đối với từng loại.

Các tập thơ chuyên đề sẽ giúp đỡ trong việc tiến hành các buổi sinh hoạt thơ ca như các tập «Thơ về Lênin», «Chiến tranh thần thánh» (thơ về cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại), «Ca ngợi tình yêu» (thơ trữ tình của các nhà thơ Nga) v.v...

Nghe thơ thu đĩa do các nhà ngâm thơ bậc thầy biểu diễn cũng góp phần xây dựng thị hiếu thẩm mỹ của người đọc.

Tổ chức bên cạnh thư viện «Câu lạc bộ những người yêu thơ» cũng rất bổ ích. Các hội viên câu lạc bộ là những người say mê các tác phẩm thơ và có thể là những người làm thơ. Trong các buổi họp của câu lạc bộ thảo luận các tập thơ mới hội viên câu lạc bộ đọc thơ mình hoặc những tác phẩm họ thân quen nhất.

Các cán bộ thư viện ở nông thôn có thể và phải đặc biệt sử dụng tích cực các bộ phim trong việc tuyên truyền văn học. Dĩ nhiên, như đã nói trên, phim không thể nào thay thế cho việc đọc sách, nhưng là phương tiện hỗ trợ. Đặc biệt điện ảnh có thể giúp đỡ trong việc tuyên truyền văn học hồi ức và tư liệu. Thí dụ, sau khi xem cuốn phim «Mồng 6 tháng 7», «Lênin ở Ba lan», «Trái tim người mẹ» thì rất dễ dàng giới thiệu cho

người đọc hồi ức về Lênin do N. Krúpscaia, M. Goócki, A. Lunatsácki viết...

Người đọc đã xem các cuốn phim «Chủ nghĩa phát xít thông thường», «Lịch sử đế chế III», «Phiên tòa Nuyrămbe» thì có thể khuyên nên đọc các tác phẩm nghệ thuật và mang tính chất tư liệu về cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại, thí dụ cuốn «Hồi chót của đoạn cuối», «Nhật ký Nuyrămbe» v.v...

Chúng ta đều rõ là người đọc rất quan tâm tới các tác phẩm phiêu lưu ký và khoa học viễn tưởng. Vì vậy, điều đặc biệt quan trọng là thu hút những người này đọc các tác phẩm có trình độ nghệ thuật cao. Các tác phẩm của Mai Rít, J. Vécnơ, R. Stivenson, A. Adimốp v.v... viết theo thể loại phiêu lưu và khoa học viễn tưởng có thể giới thiệu trong triển lãm «Các tác phẩm phiêu lưu và khoa học viễn tưởng xuất sắc» cũng như giới thiệu rộng rãi cho người đọc.

Cán bộ thư viện với sự giúp đỡ của tài liệu nghệ thuật thực hiện việc giáo dục thẩm mỹ cho người đọc nông thôn.

Chúng tôi xin đề cập đến việc tuyên truyền các loại hình nghệ thuật riêng biệt: kiến trúc, hội họa, điêu khắc, âm nhạc, nghệ thuật sân khấu và điện ảnh.

Đặc biệt quan trọng là mối quan hệ của thư viện với nhóm nghiên cứu địa phương cơ sở (địa chỉ) hoặc với phân hội bảo vệ các di tích văn hóa để tuyên truyền nghệ thuật, thí dụ kiến trúc. Trong nhiều xóm làng của Liên Xô đã tìm thấy các di tích kiến trúc đã qua về các anh hùng liệt sĩ.

Cán bộ thư viện nông thôn có trách nhiệm giáo dục người đọc thái độ trân trọng đối với các di tích quá khứ, đối với lịch sử của quê hương, làng xóm. Nghiên cứu các tài liệu địa chí, nghiên cứu nghệ thuật nói về lịch sử quê hương sẽ góp phần giáo dục lòng yêu nước.

Những cuốn sách như «Vẻ đẹp quê hương» của V. Xôlôukhin, «Hình ảnh nước Nga» của R. Xtinmác, «Cây nghệ thuật xanh tươi» của E. Đôrôsơ v.v..., cột báo Tổ quốc trong tạp chí «Khoa học và đời sống», các bài viết trong tạp chí «Vòng quanh thế giới» và «Nhà du lịch» giúp cho người đọc thấy sự cần thiết phải bảo vệ các di tích cổ đã điểm tô cho đất nước.

Không những di tích cổ mà cả những nơi có liên quan đến đời sống và hoạt động của V. I. Lênin và bạn chiến đấu của Người, những di tích chiến đấu, các đài liệt sĩ, nhà bảo tàng, cán bộ thư viện nông thôn phải biết tường tận, để với sự giúp đỡ của sách làm cho người đọc của mình, nhất là thanh niên, xúc động cảm thụ tất cả những gì gần gũi và quý giá đối với trái tim của mỗi người xô-viết.

Triển lãm tác phẩm của các họa sĩ không chuyên do thư viện tổ chức cùng với nhà trường và câu lạc bộ cũng làm cho việc tuyên truyền nghệ thuật sinh động, cụ thể và hứng thú hơn.

Khi tuyên truyền ở thư viện nông thôn hội họa, điêu khắc và đồ họa, cán bộ thư viện nhất thiết phải lưu ý đến các tài liệu nghệ thuật. Thí dụ đọc cuốn «Sách về các họa sĩ» của K. Pautốpxkita thấy rằng bằng phương tiện tài liệu nghệ thuật, cấu tạo hình tượng ngôn ngữ đã đem lại cho nhà văn cảm hứng mê say tranh phong cảnh của Lêvintan.

Từ những cuốn sách được viết hấp dẫn về sáng tác của từng họa sĩ, cán bộ thư viện có thể đi tới việc tuyên truyền có hệ thống nghệ thuật tạo hình. Các thư mục giới thiệu về đề tài này sẽ giúp đỡ rất nhiều trong việc chọn tài liệu một cách có trật tự liên tục từ thấp đến cao.

Không có số lượng sách đầy đủ về nghệ thuật, có thể linh hoạt sử dụng ấn phẩm định kỳ. Hầu như trong tất cả các tạp chí đều có đăng những bài viết về nghệ thuật, in các tranh phiên bản màu và đen trắng, các bài phóng sự xem triển lãm nghệ thuật. Những tài liệu này có thể giới thiệu tại triển lãm đặc biệt các tập sách «Cái mới trong thế giới nghệ thuật» hoặc «Những ngày đáng ghi nhớ trong lịch sử nghệ thuật» mới nhập vào thư viện. Nếu trong thư viện có các sách về các nhà sáng tác âm nhạc, họa sĩ, nghệ sĩ này hay khác thì trưng bày ở triển lãm cũng rất tốt.

Trong hoạt động về tài liệu nghệ thuật tạo hình không nên quên các họa sĩ nông thôn và các nhà nhiếp ảnh nghiệp dư. Cần giới thiệu sách của Gh. Xênêrốp «Con đường dẫn tới nghệ thuật» «Trò chuyện với các họa sĩ không chuyên», «Nhiếp ảnh giải trí» của B. Plu-đonicốp v.v... Về phía mình, các họa sĩ và nhiếp ảnh nghiệp dư có thể giúp cho thư viện cùng với câu lạc bộ, tổ chức triển lãm tranh ảnh của mình.

Trong công tác tuyên truyền âm nhạc không nên quên các đoàn viên Đoàn nghệ thuật nghiệp dư. Đối với loại người đọc này đã có bộ sách dành cho các Đoàn nghệ thuật nghiệp dư.

Các cuốn «Tiểu sử các bài hát», «Các bài hát dân gian Nga», «Các bài hát quen biết» đề cập tới lịch sử và tình hình nghệ thuật ca hát hiện nay dành cho tất cả những ai quan tâm tới âm nhạc.

Không những chỉ nghe đĩa mà phối hợp với câu lạc bộ tổ chức xem phim ôpêra «Con đầm pích», «Người khách bằng đá», «Épghêni Onhiêghin» v.v... cũng giúp cho cán bộ thư viện nông thôn tuyên truyền tốt hơn nghệ thuật âm nhạc.

Tiếp xúc với các vở vũ kịch và kịch nói được đưa lên màn ảnh cũng thúc đẩy khán giả nông thôn đọc sách. Thí dụ, ở câu lạc bộ chiếu phim « Vũ kịch Nhà hát lớn » hoặc « Rômêô và Juliét » sẽ thông báo cho người đọc thư viện đọc sách về lịch sử vũ kịch và nghệ thuật nhảy múa.

Các cuốn phim quay theo các vở kịch « Chinh phục sự ngỗ nghịch », « Khiêu vũ trá hình », « Cô dâu không có hồi môn », « Bi kịch lạc quan » không những lưu tâm người đọc đến sáng tác của V. Sếchxpia, M. Lécmôntốp, N. Ôtstơrốpxki, V. Vinhépxki mà còn giúp người đọc nắm được nghệ thuật diễn xuất của diễn viên, gây hứng thú tìm hiểu sâu nghệ thuật kịch và điện ảnh.

Tất cả người đọc của thư viện nông thôn, nhất là những người tham gia đoàn nghệ thuật nghiệp dư đều quan tâm tìm đọc sách về sân khấu như cuốn « Đời tôi trong nghệ thuật » của K. Stanilápxki, tuyển tập các bài viết « Bậc thầy sân khấu nghiệp dư », các tập riêng lẻ của bộ sách dành cho cán bộ câu lạc bộ nông thôn, các tập tiết mục.

Tuyên truyền tác phẩm văn học và tài liệu về nghệ thuật, cán bộ thư viện không nên quên hiệu quả giới thiệu của mình với mục đích là kích thích hứng thú của người đọc đối với các loại tài liệu này, xây dựng thị hiếu đúng đắn và trình độ thẩm mỹ cao.

HƯỚNG DẪN THIẾU NHI ĐỌC SÁCH

Các loại độc giả thiếu nhi của thư viện nông thôn rất đa dạng, trong đó, bao gồm các em trước tuổi đến trường, các em biết đọc, nhi đồng Tháng Mười, học sinh lớp 1 – 3, thiếu niên tiền phong tuổi niên thiếu (lớp 3 — 4), thiếu niên tiền phong tuổi trung bình (lớp 5 – 6), thiếu niên tiền phong lớn tuổi (lớp 7 – 8).

ĐẶC ĐIỂM BẠN ĐỌC CÁC LỨA TUỔI KHÁC NHAU

Cần phải đặt cơ sở vững chắc cho trẻ em từ những năm thơ ấu nhằm phát triển con người toàn diện và cân đối hài hòa.

Để giáo dục trẻ em, người giáo dục phải hiểu em. Người cán bộ thư viện cần phải biết rõ em, để hướng dẫn đọc sách.

Mỗi người đọc mới là một nhiệm vụ giáo dục mới. Những câu hỏi đặt ra đối với cán bộ thư viện là: Phải góp phần phát triển năng lực của trẻ em như thế nào, làm thế nào phát động nơi em những hứng thú mới, làm sao giúp em nắm được những vấn đề khó, phải giáo dục thị hiếu nghệ thuật như thế nào.

Hiểu đặc điểm của trẻ em các loại tuổi và vấn đề đọc sách của chúng sẽ giúp cho cán bộ thư viện trong lĩnh vực này.

Đại đa số các em trước tuổi đến trường còn chưa biết đọc và nhiệm vụ của cán bộ thư viện là rèn chúng đến thư viện và sử dụng sách báo.

Với các em trước tuổi đến trường thì tiến hành trò chuyện và chủ yếu là đọc to nghe chung tạp chí « Tranh vui », « Sách tranh ».

Học sinh lớp 1 đã nắm được kỹ thuật đọc dần dần do đó nhiều em đã đăng ký vào thư viện qua nửa năm học, sau khi đã thuộc vần chữ cái. Cũng như các em trước tuổi đến trường, học sinh lớp 1 cần tới thư viện và nếu các em còn chưa nắm được cách đọc thì tổ chức đọc to nghe chung cho các em.

Đại đa số các học sinh lớp 1 muốn đọc sách được nhanh, cán bộ thư viện, bằng mọi cách, cần củng cố ý muốn này. Hứng thú của các em học sinh lớp 1 còn chưa hình thành, do đó, các em đọc tất cả những gì tới tay hoặc chọn sách qua bìa sách.

Ở đây, điều quan trọng là sách giới thiệu cho các em phải làm các em vui thích để ngay từ đầu các em tin cậy ở cán bộ thư viện. Ngay từ cuối lớp 1, nhất là lớp 2, các em đã bộc lộ nhu cầu đọc của mình mặc dù là còn chưa biết bày tỏ nhu cầu đó như thế nào.

Hứng thú của học sinh lớp 3 — 4 tương đối rộng rãi và đa dạng hơn. Các em rất thích đọc sách nói về V.I. Lênin, về các thiếu niên tiền phong anh hùng, các truyện lịch sử, các truyện phiêu lưu mạo hiểm, các sách khoa học phổ thông hợp trình độ, báo Sự thật thiếu niên tiền phong và các tạp chí. Đại đa số học sinh thuộc lứa tuổi này đọc nhiều và ham thích. Các em tiếp thu sách một cách trực giác, nhưng có thể hiểu nội dung tư tưởng của sách và nói lên thái độ của mình đối với sách.

Trong số học sinh lớp 3 đã có những em bộc lộ hứng thú tích cực và vững chắc đối với sách, với tư cách là nguồn kiến thức. Thường là các em này đọc nhiều và tốt.

Cán bộ thư viện trong công tác với học sinh lớp 1 – 3 nên thấy rằng, song song với học tập trong đời sống, trò chơi tiếp tục chiếm vị trí quan trọng – là một trong các phương tiện cơ bản dẫn các em lứa tuổi này đi sâu vào thế giới xung quanh. Vì vậy, công tác sách nên phối hợp với các trò chơi.

Vào lứa tuổi này, các em đã thấy uy tín cao của người lớn tuổi, vì vậy cán bộ thư viện phải chứng tỏ đầy đủ uy tín của mình với tư cách là người hướng dẫn đọc.

Học sinh lớp 4 khác nhiều so với học sinh lớp 3. Các bài vạn vật học và lịch sử có vai trò lớn trong lứa tuổi này. Có rất nhiều em học sinh lớp 4 bắt đầu quan tâm tới quá khứ của đất nước ta, tiểu sử của các thiếu niên tiền phong, một số bộc lộ lòng ham thích các sách về kỹ thuật.

Các em lứa tuổi này rất yêu thích tính hợp quần, dễ dàng tiếp xúc với những người lớn tuổi và bạn đồng niên. Hoạt động tập thể hấp dẫn các em. Các em muốn thấy mình như người lớn, muốn gánh vác những trách nhiệm nhất định, muốn được tin cậy. Cán bộ thư viện có thể sử dụng tính cách này để thu hút các em làm công tác với các học sinh lớp dưới như đọc truyện cổ tích, chiếu phim lên chiếu, nhắc nhở tới thư viện, giúp cán bộ thư viện cho mượn sách.

Những phẩm chất cá nhân của các em thuộc lứa tuổi này trước hết là năng lực thể chất linh hoạt, trung thành với nghĩa vụ. Các em thích các trò chơi tìm kiếm, phiêu lưu, bí mật.

Những đặc điểm tính cách này của các em có thể sử dụng để tổ chức các biện pháp quần chúng có liên quan đến tuyên truyền sách phiêu lưu mạo hiểm.

Trong việc đọc sách của từng học sinh thuộc lứa tuổi này cũng bộc lộ những thiếu sót của mình. Có em đọc rất phiến diện, chỉ đọc truyện phiêu lưu hoặc sách về chiến tranh. Có em đọc rất hời hợt, lướt qua những chỗ không hứng thú (miêu tả thiên nhiên, chân dung các nhân vật...). Các em chỉ theo dõi cốt truyện, vì vậy không thể hiểu sâu tác phẩm, tư tưởng cũng như đặc điểm về nghệ thuật của nó. Cán bộ thư viện biết đặt những câu hỏi kịp thời, trò chuyện về cuốn sách, sẽ mở ra trước em ý nghĩa của những trang bỏ qua, gợi hứng thú đối với những gì trước đây không chú ý đúng mức.

Năm 11 – 12 tuổi (lớp 5 – 6) trong đời sống của các em bắt đầu có những thay đổi lớn. Trong sự phát triển cá nhân và toàn bộ đời sống tâm lý đã diễn ra những biến đổi quan trọng.

Các em lứa tuổi này đã hình thành thái độ đối với những người xung quanh và đối với chính bản thân mình, rất quan tâm đối với cá nhân, có xu hướng bộc lộ phẩm chất và hành động, khát khao đi xa thêm ngoài đời sống học tập hàng ngày, chú ý tới công việc và nhiệm vụ của người lớn. Những đặc điểm này rất tiêu biểu đối với các em sống ở nông thôn. Các em độc lập hơn và cùng người lớn lao động trên đồng ruộng và trang trại.

Các em tuổi niên thiếu ưa trò chơi sáng tạo, nhất là các môn thể thao và quân sự. Các em ưa lãng mạn. Các em tham gia mê say công tác của «Đội tình báo đỏ».

Các em thiếu niên lớn tuổi hơn (lớp 7 – 8) thì ngày càng hình thành quan điểm cá nhân trong quan hệ với người lớn, trong yêu cầu và đánh giá về đạo đức, khát khao xác định vị trí của mình trong các bạn đồng niên và người lớn tuổi.

Năng lực về trí tuệ và tinh thần phát triển của các em thuộc lứa tuổi này đã tạo điều kiện cho các em quan tâm tới những vấn đề xã hội lớn lao hơn.

Hứng thú của các em đối với văn học, khoa học, kỹ thuật hiện đại đã khá sâu. Hứng thú đối với các môn học của nhà trường đã bộc lộ ngày càng rõ. Có em thích toán, có em thích lịch sử, có em lại mê môn địa lý

Thái độ của các em lứa tuổi này đối với người lớn hình thành rõ rệt. Nếu cán bộ thư viện mong muốn thành công trong công tác với các em thuộc lứa tuổi này thì phải theo ý kiến của A.S. Macarenkô « Chinh phục được ý thức của các em ». Giờ đây thì không tồn tại nữa quyền uy tự nhiên của những người lớn trong cặp mắt của các em nữa. Các em bắt đầu yêu cầu những người lớn tuổi tôn trọng mình, tôn trọng ý kiến và quan điểm của mình và nhất là đánh giá được một cách nghiêm túc, cơ bản mối quan hệ tương hỗ.

Hứng thú của các học sinh lớp 5 – 6 được mở rộng, thay đổi dưới ảnh hưởng của những nhân tố như học các môn học mới ở nhà trường, tham gia trong các nhóm, tham gia công tác thiếu niên tiền phong và xã hội.

Học sinh lớp 7 – 8 đã quan tâm tới tài liệu xã hội chính trị. Các em đọc sách về Đoàn thanh niên, chuẩn bị bước vào hàng ngũ Đoàn thanh niên cộng sản.

Tài liệu khoa học phổ thông giới thiệu cho các em lịch sử và những thành tựu mới nhất của khoa học kỹ thuật, nói lên vai trò của các nhà bác học Nga trong sự phát triển khoa học thế giới, giáo dục lòng ham mê kiến thức và giúp các em trong học tập.

Tài liệu về nông nghiệp giúp các em làm việc trong các đội sản xuất của học sinh.

Đọc tác phẩm văn học, học sinh lớp 5 – 6 quan tâm tới chiến công của các anh hùng, tính chất lãng mạn của những cuộc khám phá, cải tạo thiên nhiên. Trong các lớp 7–8, các em suy nghĩ nhiều hơn về tình yêu, tình bạn, về xây dựng tính cách của con người.

Nhân vật của tác phẩm văn học giúp các em tự rèn luyện năng lực ý chí, làm thế nào để trở thành con người đáng kính trọng. Điều đó giải nghĩa tại sao các tác phẩm của N. Ôxtorốpski, A. Phadêép, Đ. Phuốcmanốp, B. Pôlêvôi, N. Nirukốp rất được yêu thích.

Khả năng tiếp thu và thấm nhuần những thông tin đa dạng đã tạo điều kiện nảy nở những hứng thú đọc mới và vững chắc. Các em đòi hỏi và tìm kiếm tích cực các sách về vật lý, lịch sử, về thiên nhiên. Tuy nhiên, hứng thú đọc của đại đa số học sinh hay biến đổi, trở nên rất tự nhiên và theo quy luật. Đồng thời việc đọc đơn thuần một mặt làm khô cạn tầm hiểu biết của các em.

Học sinh lớp 5–7 là những người đọc khó tính nhất. Ở lứa tuổi quá độ này, người ta thường nhận thấy sự hỗn loạn trong tính cách, tính tình hay thay đổi và không bằng phẳng. Tất cả điều đó có liên quan đến việc đọc và ảnh hưởng tới thái độ đối với thư viện. Có em hào hứng đọc, có em lại không tới thư viện nữa, có em đọc chẳng có hệ thống gì, ngược lại có em lại chỉ đọc về một chủ đề, thậm chí không thích đọc nữa.

Các em đã thay đổi. Điều đó có nghĩa là những người làm việc với các em, nhất là cán bộ thư viện, phải có trình độ cao hơn trước. Cán bộ phải được trang bị kiến thức về tâm lý trẻ em, phải biết đặc điểm của từng lứa tuổi và đặc điểm cá biệt của từng em, biết hứng thú của chúng để hướng dẫn đọc một cách đúng đắn.

NGHIÊN CỨU BẠN ĐỌC VÀ HỨNG THÚ CỦA THIẾU NHI

Mục đích cơ bản nghiên cứu bạn đọc và hứng thú của thiếu nhi là xác định những biện pháp thiết thực nhất để xây dựng tính cách và thế giới quan. Nghiên cứu bạn đọc được tiến hành bằng các phương pháp khác nhau và việc lựa chọn các phương pháp đó do các nhiệm vụ đặt ra trước cán bộ thư viện quy định.

Nghiên cứu hứng thú bạn đọc được tiến hành trong quá trình công tác hàng ngày và người cán bộ thư viện nông thôn cũng như bất kỳ cán bộ thư viện nào khác, làm việc này khi đang phục vụ các em.

Hứng thú đọc của các em trước hết lệ thuộc vào đặc điểm của lứa tuổi.

Nghiên cứu hứng thú của đối tượng đọc bắt đầu ngay khi các em đến thư viện buổi đầu tiên: khi bắt đầu trò chuyện với các em, cán bộ thư viện cần cố gắng xác định hứng thú của các em, thái độ đối với học tập, lao động và đọc sách. Cán bộ thư viện cần nắm: em có đăng ký đọc ở thư viện trường học không, ở nhà có sách không, em muốn đọc sách gì, học tập như thế nào, em yêu thích môn học nào, tham gia trong các nhóm nào, ở nhà làm gì. Nếu là học sinh lớp 1 thì kiểm tra kỹ thuật đọc.

Theo dõi tiếp việc đọc của các em, ý kiến của các em về sách đã đọc, mạn đàm về từng cuốn sách riêng biệt sẽ giúp ta hiểu hơn về mỗi em và tìm ra biện pháp đúng đắn trong việc hướng dẫn đọc.

Có thể tách riêng các nhóm ít đọc, đọc phiến diện, không có hứng thú nhất định. Xét đặc điểm của các em thuộc nhóm này cán bộ thư viện xác định biện pháp hướng dẫn đọc và lựa chọn sách để giới thiệu.

MỐI QUAN HỆ VỚI NHÀ TRƯỜNG, VỚI TỔ CHỨC THIẾU NIÊN TIỀN PHONG, ĐOÀN THANH NIÊN, THU HÚT CÁC GIỚI XÃ HỘI THAM GIA VÀO CÔNG TÁC THƯ VIỆN THIẾU NHI

Kết quả hướng dẫn đọc cho thiếu nhi phần nhiều lệ thuộc vào mối quan hệ giữa cán bộ thư viện nông thôn với nhà trường, với tập thể giáo dục các em.

Cán bộ thư viện nông thôn phải là dấu nối với công tác học tập giáo dục của trường học, của chương trình học tập, chỉ khi nào, cán bộ thư viện giúp đỡ thiết thực cho bạn đọc của mình trong việc nắm cơ sở khoa học, rèn luyện kỹ năng đọc sách, mới có thể bổ sung đúng đắn vốn sách thiếu nhi. Về phía mình, thầy giáo sẽ giúp đỡ lại cần, phải mua những tài liệu nào, sách nào đã không còn giá trị tư tưởng và khoa học, giúp đỡ trong việc nghiên cứu người đọc.

Nhiều thầy giáo tham gia vào hội đồng thư viện, kèm cặp cho toàn bộ học sinh của họ đọc sách tại thư viện, tiến hành điểm sách mới, mạn đàm với cán bộ thư viện về chương trình các bài đọc ngoài lớp, về biện pháp và phương pháp hướng dẫn đọc cho từng học sinh. Các thầy giáo có kinh nghiệm nhất được tập thể giáo dục để cử phụ trách bộ phận thiếu nhi của các thư viện nông thôn, hoặc hoạt động ở các thư viện lưu động.

Kinh nghiệm cho thấy rằng, công tác thiếu nhi tốt nhất là giao cho nơi nào cán bộ thư viện là ủy viên hội đồng giáo dục của trường được giao trách nhiệm hướng dẫn về nghiệp vụ cho tất cả các trường còn lại của xã. Được tham gia vào sinh hoạt của nhà trường, anh ta dễ dàng thu hút toàn bộ tập thể vào việc thảo luận và thực hiện kế hoạch công tác thư viện với thiếu nhi. Ngoài ra, cán bộ thư viện hiểu rõ bạn đọc của mình và có thể nhanh chóng giúp đỡ các em trong việc đọc.

Cán bộ thư viện cũng thu hút cả các bậc phụ huynh học sinh tham gia vào hướng dẫn đọc cho trẻ em. Cùng với nhà trường, cán bộ tổ chức diễn giảng cho các bậc cha mẹ đề tài « Về giáo dục cộng sản cho thiếu nhi », « Hè tới đọc gì », « Theo dõi việc đọc của trẻ em như thế nào » v.v... và nói chuyện tại cuộc họp phụ huynh về việc đọc của học sinh, phân tích biện pháp sửa chữa những thiếu sót trong việc đọc sách của các em.

Đoàn viên thanh niên, các đội trưởng thiếu niên tiền phong là những người bạn của thư viện. Họ giúp vào việc thu hút học sinh đọc sách, tổ chức các biện pháp quần chúng, các « tuần sách thiếu nhi ». Về phía mình, thư viện chọn sách cho các đội trưởng, tham gia vào việc chuẩn bị các bộ sách cho những người giúp tuyên truyền sách và tuyên truyền cho thư viện.

Nhiệm vụ giáo dục cho người lớn cũng như cho thiếu nhi của cán bộ thư viện nông thôn chỉ có thể thực hiện được nếu có sự tham gia của các giới xã hội. Bên cạnh hội đồng thư viện nên tổ chức tiểu ban công tác thiếu nhi. Trong tiểu ban gồm có giáo viên, đội trưởng thiếu niên tiền phong, cán bộ thư viện trường học, cộng tác viên Đoàn Thanh niên và các bậc phụ huynh. Các cán bộ về hưu có thể là trợ thủ đắc lực cho tiểu ban này.

Thành viên của tiểu ban tham gia vào việc thu hút tất cả thiếu nhi đọc sách ở thư viện, tuyên truyền tài liệu, tiến hành các biện pháp quần chúng, lãnh đạo các nhóm, tổ chức trực nhật cho các ủy viên của hội đồng và cộng tác viên thư viện, thảo luận kế hoạch của thư viện về hoạt động thiếu nhi.

Bằng các lực lượng xã hội, chúng ta tổ chức bộ phận thiếu nhi bên cạnh thư viện nông thôn, các thư viện lưu động ở các trường học.

Nhiệm vụ của cán bộ thư viện nông thôn không những chỉ là thu hút đại biểu của các giới và tích cực tham gia công tác thiếu nhi mà còn là giới thiệu một cách có hệ thống tài liệu thiếu nhi cho họ, giúp họ phương pháp chỉ đạo đọc sách. Chỉ có như vậy, họ mới có thể trở thành những người giúp đỡ quý giá cho cán bộ thư viện, những nhà giáo dục xứng đáng của thế hệ trẻ.

THU HÚT THIẾU NHI ĐỌC SÁCH Ở THƯ VIỆN

Nhiệm vụ quan trọng của cán bộ thư viện nông thôn là tổ chức công tác thu hút học sinh từ lớp 1 đến lớp 8 đọc sách tại thư viện.

Để giải quyết nhiệm vụ này, cần tuyên truyền sách và thư viện có hệ thống cho thiếu nhi, đồng thời, tổ chức phục vụ sao cho các thư viện (nông thôn và trường học), các trạm cho mượn sách, thư viện lưu động trở thành phổ cập đối với từng học sinh.

Cơ quan tổ chức phục vụ thư viện cho thiếu nhi ở khu vực của xã là thư viện nông thôn.

Trong mỗi thư viện nông thôn phải xây dựng hộp phích bao gồm tất cả các em trước tuổi đến trường từ 6 tuổi và học sinh từ lớp 1 đến lớp 8 sống trong khu vực phục vụ.

Muốn vậy, đầu năm học, cán bộ thư viện nông thôn cùng với cán bộ thư viện trường học hoặc người phụ trách hoạt động ngoại khóa, lập danh sách học sinh có ghi rõ thư viện mà các em tới đọc sách.

Nhận được danh sách này, cán bộ thư viện nông thôn tổ chức hộp phích học sinh. Trên phích tiêu đề ghi số hoặc tên trường, phích được xếp theo lớp, trong từng lớp xếp theo vần chữ cái.

Phích học sinh như sau:

HỌ VÀ TÊN HỌC SINH					
Năm học	Lớp	Đọc tại thư viện			Không đọc
		Trường học	Nông thôn	Thiếu nhi	
1979–1980	6	+			
1980–1981					
1981–1982					
1982–1983					

Trên phích, cán bộ thư viện ghi rõ học sinh đọc sách ở thư viện trường học hay nông thôn và bằng cách đó phát hiện những người chưa đọc sách. Sau đó, cán bộ thư viện nông thôn cùng với giáo viên, cán bộ thư viện trường học, đội trưởng thiếu niên tiền phong quyết định xem ai là người được giao trách nhiệm thu hút học sinh này hay khác đọc sách, ai tiến hành mạn đàm với em và mời em tới thư viện, trao đổi với cha mẹ em. Nếu học sinh đã đăng ký đọc tại thư viện

trường học thì báo cho cán bộ thư viện nông thôn biết để ghi trên phích.

Định kỳ hàng năm từ 1—2 lần cần kiểm tra lại số liệu hiện có ở thư viện. Bắt đầu năm học tiếp theo, các phích lại được đối chiếu lại với bản danh sách. Để nắm được số liệu từng học sinh đọc có thường xuyên hay không, các thư viện nông thôn cùng với thầy giáo, đội trưởng thiếu niên, cán bộ thư viện trường học tính kê qua các phiếu người đọc xem trong 6 tháng học sinh đã đến thư viện trường học hoặc thư viện nông thôn bao nhiêu lần. Số liệu tính được sẽ ghi trên phích theo hình thức sau:

HỌ VÀ TÊN HỌC SINH .....

NĂM HỌC	Lớp	Đọc ở thư viện nào?			Đã đến thư viện trong năm học			
					6 tháng đầu năm		6 tháng cuối năm	
		Thư viện trường học	Thư viện nông thôn	Thư viện thiếu nhi	trường học	Nông thôn	trường học	Nông thôn
1979—80	7	+	+		10	9	6	12
1980—81								
1981—82								

Với cách tổ chức công việc như vậy, cán bộ thư viện sẽ biết rõ ai đọc có hệ thống, cần phải lưu ý vấn đề gì hoặc thu hút vào các nhóm học tập hoặc đề nghị thầy giáo giao nhiệm vụ cho em cần phải đọc một vài cuốn sách và tạp chí nào đó.

Công tác thu hút đọc sách bắt đầu từ các em thuộc lứa tuổi mẫu giáo. Sách cho các em mượn qua phiếu đăng ký của phụ huynh và ở thư viện tiến hành đều

đặn các cuộc nói chuyện về vai trò của sách, đọc ở thư viện như thế nào và tổ chức đọc truyện ngắn và truyện cổ tích.

Các em cần tiến hành công tác như vậy nên tách riêng khỏi các học sinh lớp 1: các em này trình độ phát triển hơn, sử dụng sách tốt hơn, nắm được kỹ thuật đọc nhanh hơn.

Thu hút vào việc đọc sách học sinh các lớp khác tốt hơn cả là vào tháng 9, sau kỳ nghỉ hè.

Vào đầu năm, cán bộ thư viện nông thôn tiến hành điểm tài liệu trong các lớp về các đề tài khác nhau, nói chuyện cho các em nghe về thư viện và đề nghị các em tới thăm thư viện. Ngoài ra, trong những ngày học đầu tiên, cán bộ thư viện bàn bạc với các lớp trưởng tổ chức tham quan thư viện.

Để thu hút các độc giả mới, có thể sử dụng rộng rãi báo tường và trạm phát thanh của trường học.

Các bậc phụ huynh có thể giúp đỡ nhiều trong việc thu hút các em đọc sách. Cán bộ thư viện nói chuyện tại buổi họp phụ huynh ở trường cũng như trong các cuộc họp của các nông trang viên, nông trường viên về sách thiếu nhi mà thư viện có, những gì đem lại cho các em qua đọc sách và vai trò của các bậc cha mẹ trong việc hướng dẫn đọc cho các em.

Các em cộng tác viên thư viện có thể điểm sách mới tại lớp học, tại buổi họp đội, viết cảm nghĩ về công tác thư viện trên báo tường.

Thu hút học sinh đọc sách cần phải vận động thường xuyên chứ không phải chỉ là vào đầu năm học. Tốt nhất là đặt kế hoạch các biện pháp nhằm giúp thư viện giải quyết nhiệm vụ này. Kế hoạch có thể như sau:

– Xây dựng hộp phích học sinh theo lớp, qua đó, phát hiện những em không đọc ở thư viện trường học cũng như thư viện nông thôn.

– Tổ chức cho học sinh lớp 1 tham quan thư viện.

– Nói chuyện với các em học sinh không đọc sách ở thư viện.

– Nói chuyện tại buổi họp phụ huynh học sinh về vai trò của sách và thư viện, nêu tên các em chưa đăng ký ở thư viện.

– Qua đài phát thanh, điểm sách mới hoặc nói chuyện về việc đọc ngoại khóa.

– Điểm sách mới trước buổi chiếu phim thiếu nhi

NHIỆM VỤ HƯỚNG DẪN THIẾU NHI ĐỌC SÁCH

Mục đích và nhiệm vụ hướng dẫn đọc cho thiếu nhi đã được xác định qua Cương lĩnh của Đảng Cộng sản Liên Xô trong lĩnh vực giáo dục, học tập, phát triển văn hóa.

Trường học và thư viện, câu lạc bộ và Cung thiếu niên được giao trách nhiệm giáo dục những người tích cực xây dựng chủ nghĩa cộng sản, có thế giới quan tiên tiến, có đạo đức cao và thị hiếu thẩm mỹ phát triển, có thể lực khỏe mạnh.

Nhiệm vụ của thư viện phục vụ thiếu nhi là làm cho sách trở thành nguồn tư tưởng, học tập và nguồn nghệ thuật cho các em, làm cho việc đọc sách của thiếu nhi trở thành có hệ thống, có đầy đủ giá trị và thông minh, góp phần phát triển ý thức của các em về thế giới, con người và đời sống của con người thông qua sách.

Muốn vậy cần:

Làm cho các em quan tâm tới sách và thường xuyên củng cố hứng thú đó, giới thiệu sách phổ cập đối với trẻ em phù hợp với hứng thú cá nhân, phù hợp với các vấn đề học tập mà các em phải nắm, có quan hệ với việc học tập ở trường.

Giúp các em hiểu từng cuốn sách đọc, nhớ và cảm thụ sâu sắc.

Dạy các em đọc có ý thức và có thái độ tự giác đối với từng cuốn sách đã đọc.

Dạy các em biết đánh giá sách và có thái độ cần trọng đối với sách.

Hướng các em biết áp dụng những kiến thức tiếp thu trong sách vào đời sống, học tập và công tác.

Lời khuyên của cán bộ thư viện rất cần đối với bạn đọc mới cũng như đối với các em đã có thói quen đọc.

Tính chất hệ thống và trật tự đọc không thể tự có được. Cần phải tổ chức đúng đắn việc đọc cho trẻ em, vì vậy, một trong những nhiệm vụ quan trọng của thư viện là rèn luyện kỹ năng đọc.

Mục tiêu tuyên truyền kiến thức thư viện thư mục là rèn luyện các em thói quen vệ sinh đọc sách, biết sử dụng sách, biết chọn sách đúng, biết đọc và hiểu sách, biết sử dụng thư viện.

Tuyên truyền cơ sở kiến thức thư viện thư mục phải thực hiện trong quá trình hướng dẫn đọc hàng ngày cho các em cũng như trong các « bài học về thư viện » riêng biệt. Nhiệm vụ của cán bộ thư viện là tổ chức những buổi học này, giúp cán bộ thư viện trường học tiến hành những buổi đó.

Cuối cùng, việc lựa chọn tài liệu phản ánh nội dung bài học do trình độ hiểu biết, đặc điểm về lứa tuổi

của người đọc quy định. Thí dụ như các em bé chỉ có thể có hình dung chung nhất về thư viện, các em lớn tuổi có thể hiểu những lời phát biểu của V.I. Lênin về công tác thư viện. Có thể giới thiệu vai trò của N.K. Krúpxkaia trong việc xây dựng các thư viện xô-viết; các em bé học cách chọn sách qua triển lãm, còn các em lớn thì tự sử dụng thư mục và mục lục.

Tốt hơn là các buổi học và mạn đàm nhóm nên tổ chức cho các học sinh thuộc một lứa tuổi hoặc một lớp.

Đọc sách là mặt quan trọng trong sinh hoạt tinh thần của trẻ em. Vì vậy không hiểu học sinh đọc gì và đọc như thế nào thì không thể giải quyết vấn đề phục vụ thiếu nhi có phân biệt.

Để hướng dẫn đọc có phân biệt, các em trước tuổi đến trường và học sinh lớp 1–8, ở thư viện nông thôn được chia ra hai lứa tuổi: các em trước tuổi đến trường và học sinh lớp 1–3; học sinh lớp 4–8. Nếu có thể được thì việc phục vụ sách và tổ chức các biện pháp quần chúng cho hai nhóm này nên làm riêng.

Kết quả lãnh đạo đọc phần nhiều phụ thuộc vào vấn đề kho sách phù hợp với nhiệm vụ giáo dục như thế nào và cán bộ thư viện nắm kho ra sao.

Vấn đề lãnh đạo đọc gắn chặt với việc tổ chức kho tự chọn cho các em. Chọn tài liệu cho kho tự chọn phải rất chặt chẽ.

Điều quan trọng là giữa thư viện và trường học phải có quan điểm thống nhất đối với vấn đề học tập và giảng dạy. Tuy nhiên, cũng còn hiếm thấy trường hợp cán bộ thư viện cùng với nhà trường cùng nhau giải quyết vấn đề là làm thế nào để củng cố và mở rộng kiến thức mà các em tiếp thu được một cách tốt nhất, giúp các em chậm tiến như thế nào, hình thức và

phương pháp công tác nào là thiết thực nhất trong trường hợp này.

Trong công tác thiếu nhi, sự quan tâm đối với từng em là rất quan trọng.

Giáo dục chính trị – Nhà trường và thư viện được giao trách nhiệm cung cấp cho học sinh kiến thức vững chắc về nguyên lý khoa học, xây dựng thế giới quan tiên tiến, rèn luyện quan điểm đúng đắn đối với cuộc sống. Các cơ quan này có những khả năng to lớn giáo dục thế hệ trẻ truyền thống cách mạng chiến đấu và lao động của nhân dân xô-viết.

Đời sống và hoạt động của V. I. Lênin là một tấm gương vĩ đại. Một trong những nhiệm vụ quan trọng của thư viện là giới thiệu cho các em tấm gương đó.

Các sách nói về Đảng, về những học trò và bạn chiến đấu của V. I. Lênin, về những người xô-viết xuất sắc sẽ góp phần giáo dục đạo đức cộng sản chủ nghĩa.

Điều quan trọng là qua những cuốn sách này chỉ rõ quá trình hình thành những quan điểm xã hội của các nhà hoạt động xuất sắc của Đảng và Nhà nước, nói lên tính chất nguyên tắc của những nhân vật này, sự giản dị và khiêm tốn của họ, lòng yêu lao động và kiên trì đạt được mục đích, lòng yêu nhân dân và không khoan nhượng với kẻ thù. Bằng cách đó, các bản thư mục, hồi ức về những nhân vật ưu tú của Đảng sẽ góp phần rèn luyện lý tưởng và tính cách của các em.

Chuẩn bị cho người đọc của mình trở thành đội viên thiếu niên tiền phong, thư viện giới thiệu cho các em sách về ngày hội cách mạng, về lịch sử tổ chức thiếu niên tiền phong, về các anh hùng là đội viên thiếu niên tiền phong v.v.

Các đoàn viên thanh niên tương lai phải đọc tác phẩm của V. I. Lênin « Nhiệm vụ của Đoàn Thanh niên »,

sách về lịch sử Đoàn thanh niên cộng sản và sự nghiệp anh hùng của Đoàn.

Bộ phận cấu thành quan trọng của việc giáo dục cộng sản là rèn luyện thế hệ đang trưởng thành theo tinh thần yêu nước xã hội chủ nghĩa và chủ nghĩa quốc tế vô sản, nghĩa là:

Phát triển trong mỗi em tính cách của người chiến sĩ vững vàng thực hiện chính sách của Đảng, người chiến sĩ của chủ nghĩa cộng sản.

Rèn luyện thiếu niên lòng kính trọng sâu sắc truyền thống cách mạng của các bậc cha mẹ, những người con trung thành của Đảng, biết yêu quý chiến công của những người yêu nước trên đất nước xô-viết và lòng tự hào về Tổ quốc mình.

Rèn luyện cho thiếu nhi trở thành những người yêu nước nhiệt thành và chiến sĩ quốc tế kiên định, phát triển lòng yêu Tổ quốc, yêu mến các lực lượng vũ trang, sẵn sàng chuẩn bị về tinh thần và thể lực phục vụ trong hàng ngũ quân đội xô-viết, và nếu cần, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc.

Về phương diện này, kinh nghiệm hoạt động của các thư viện ở Biêlôrútxia rất bổ ích. Trong nhiều thư viện đã tổ chức câu lạc bộ hoặc góc vinh quang, cách mạng chiến đấu và lao động, tổ chức gặp gỡ các chiến sĩ du kích, tiến hành lửa trại vinh quang chiến đấu, các cộng tác viên thư viện viết « Niên giám anh hùng » v.v..

Nhiệm vụ của cán bộ thư viện là giới thiệu cho các bạn đọc trẻ tài liệu nói về chủ nghĩa anh hùng của nhân dân xô-viết trong những năm chiến tranh (ở mặt trận, ở hậu phương, sau hàng rào thép gai của các trại tập trung), về chủ nghĩa anh hùng của quân đội xô-viết đã giải phóng đất nước và các nước Âu châu khỏi chủ nghĩa phát xít. Tuyên truyền những cuốn sách này phải

kích động ở các em lòng căm thù đối với những kẻ gây chiến tranh mới cũng như chỉ rõ những con người chính trực trên trái đất đang bảo vệ sự nghiệp hòa bình.

Hoạt động về tài liệu này có thể tiến hành theo các đề tài sau: « Họ chiến đấu vì Tổ quốc » (Các đoàn viên thanh niên trong cuộc chiến tranh ái quốc vĩ đại), « Những người báo thù trẻ tuổi », « Cuộc chiến đấu sau hàng rào giây thép gai », « Các nhà văn viết về chiến tranh », « Ở vùng hậu địch », « Ngày chiến thắng ».

M. I. Kalinin đã nói rằng giáo dục chủ nghĩa yêu nước bắt đầu bằng cách hiểu sâu tổ quốc mình, khu, thành phố và thôn xóm mình.

Tài liệu địa chí giới thiệu cho các em lịch sử và thiên nhiên của vùng, giới thiệu những anh hùng là người đồng hương, nói lên sự biến đổi về không gian và con người sau những năm chính quyền xô-viết.

Các báo của địa phương nói lên nhiệm vụ của tỉnh, huyện và nông trang, nông trường, về những người tiên tiến sản xuất nông nghiệp.

Cần làm cho các em đặt lợi ích của nhân dân, Tổ quốc lên trên hết. Muốn vậy cần tuyên truyền các tài liệu về truyền thống lao động, sự kế tục của các thế hệ. Tổ chức các cuộc gặp gỡ với những người xuất sắc của huyện, của thôn xã và với sự tham gia của họ, thảo luận sách về các anh hùng lao động, làm cho các em rất hào hứng.

Giáo dục chủ nghĩa yêu nước xô-viết không tách rời với việc giáo dục các em tình hữu nghị với tất cả các dân tộc Liên Xô, các nước xã hội chủ nghĩa, với toàn thể nhân dân lao động.

Ngay từ lứa tuổi học sinh thơ ấu khi nghe kể truyện cổ tích các em đã biết về các dân tộc khác nhau. Các

thiếu niên đã có thể hiểu sách nói về chính sách yêu hòa bình của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa khác, về phong trào giải phóng dân tộc ở các nước châu Phi, Mỹ latinh, về cuộc đấu tranh của các dân tộc vì hòa bình. Các tác phẩm tiểu sử của những người cộng sản các nước ngoài, những chiến sĩ chống phát xít và chiến tranh có ý nghĩa đặc biệt.

Hoạt động giáo dục chủ nghĩa quốc tế vô sản cũng đặc biệt quan trọng. Cần giáo dục học sinh hiểu rõ ai là bạn, ai là thù, thái độ không khoan nhượng với kẻ thù của hòa bình và tiến bộ. Muốn vậy, cần giới thiệu cho các em các tài liệu xã hội chính trị nói về các nước trên thế giới, tác phẩm của các nhà văn nước ngoài và các ấn phẩm định kỳ. Cũng rất bổ ích nếu ta tổ chức các nhóm hữu nghị quốc tế bên cạnh thư viện để trao đổi thư từ, sách vở, huy hiệu và tin tức. Ở thôn Mét-vét tỉnh Nốvgôrốt có một câu lạc bộ hữu nghị quốc tế như vậy.

Từ khi các em phát hiện là năm 1904 ở làng có trại tù binh Nhật Bản, các em đi tìm những người trước đã sống lâu ở đó, sau thì viết thư sang Nhật Bản. Bây giờ ở thư viện đã thu thập được nhiều kỷ vật, thư từ trao đổi và cái chính là nâng cao được hứng thú đối với đất nước, con người và phong tục Nhật Bản.

Phương pháp quan trọng góp phần tuyên truyền sách nhằm giúp cho việc giáo dục chính trị là trò chuyện với thiếu nhi về những sự kiện trong nước và quốc tế mà các em đã nghe được ở nhà hoặc qua đài. Trong khi nói chuyện, cán bộ thư viện giới thiệu các bài viết lấy từ báo và tạp chí thiếu nhi để khơi sâu thêm hứng thú đã nảy sinh.

Đối với học sinh lứa tuổi đã lớn, cán bộ thư viện giới thiệu các bài báo và tạp chí dành cho người lớn.

Cùng với việc giới thiệu các bài viết lấy từ các ấn phẩm định kỳ, cán bộ nói về sách cho các em.

Cùng với nhà trường, cán bộ thư viện có thể tổ chức thảo luận cho các bạn đọc học sinh lớn tuổi về các đề tài: « Con người hiện nay như thế nào? », « Cuộc sống trong chủ nghĩa cộng sản sẽ ra sao? »..

Để tuyên truyền rộng rãi tài liệu địa chí, cán bộ thư viện cùng với cộng tác viên làm các cặp bài trích báo, các anbum: « Những người đồng hương của chúng ta trong đội ngũ những chiến sĩ đấu tranh cho chủ nghĩa cộng sản », « Tương lai của vùng ta » v.v... tổ chức buổi sinh hoạt « Bạn có biết quê hương mình không », « Những nhà văn đồng hương ». Những người đã sống lâu ở làng, những người tham gia cuộc chiến tranh nội chiến và ái quốc được mời tới buổi sinh hoạt, sẽ kể cho các em nghe về lịch sử của vùng quê hương, hiện tại và mai sau của nó.

Giáo dục lao động – Chuẩn bị cho các em bước vào hoạt động lao động tích cực, giáo dục lòng yêu quý lao động, ý thức trách nhiệm là bản chất của toàn bộ công tác giáo dục cộng sản chủ nghĩa. Đó là cơ sở hoạt động của nhà trường, của Đội Thiếu niên và tổ chức Đoàn thanh niên, của các thư viện.

Mỗi em học sinh phải thấu hiểu rằng, lao động của em – học tập ở trường, hoạt động trong nhóm, ở các bộ phận thuộc trường học, trong xưởng trường, trong thực tiễn sản xuất là sự đóng góp cho chủ nghĩa cộng sản.

Để đạt đến kết quả tốt trong đội sản xuất của học sinh mà mục tiêu là thực nghiệm nông nghiệp, nắm kỹ thuật, hoạt động hợp lý hóa, thư viện có trách nhiệm giúp đỡ cho hoạt động của các đội này.

Sách thiếu nhi về nông nghiệp được xuất bản ít, do đó, cần sử dụng tài liệu dành cho đông đảo nông trang viên và công nhân nông trường.

Cán bộ thư viện tổ chức các cuộc gặp gỡ cho thiếu niên với những người lao động tiên tiến của nông trường, nông trang mình, với những nhà lãnh đạo. Những người vắt sữa, thợ cơ khí, người trồng trọt sẽ nói về tác dụng của sách đối với đời sống của họ và sẽ đem lại cho các em những lời khuyên thực tế.

Hiện nay, nhiệm vụ đặt ra trước các cơ quan giáo dục nhân dân là cải tiến hoạt động của các trường phổ thông nông thôn về định hướng nghề nghiệp và đã đặc biệt lưu ý đến việc giáo dục các em hứng thú đối với nông nghiệp, khát khao nắm được các nghề nông đa dạng. Định hướng nghề nghiệp không phải ở chỗ phát hiện hứng thú và khuynh hướng của học sinh mà là xây dựng chúng cho phù hợp với nhu cầu của nền kinh tế quốc dân. Nhà trường cũng phải chăm lo sao cho người thanh niên sử dụng năng lực của mình có lợi ích nhất cho bản thân và cho xã hội, có tính đến khả năng và điều kiện của mình khi xác định bước đường tương lai và nghề nghiệp. Nhiệm vụ chủ yếu của thư viện là chuẩn bị về mặt tâm lý cho học sinh đối với lao động, rèn luyện hứng thú rộng rãi, phát triển toàn diện, giới thiệu cho thiếu nhi những nghề nghiệp khác nhau.

Trong hoạt động này cũng cần áp dụng nguyên tắc có phân biệt. Đối với các em trước tuổi đến trường và học sinh nhỏ tuổi nên phát triển lòng yêu lao động, quý trọng những người lao động, đối với học sinh lớp 5–6, giới thiệu các nghề phổ cập nhất: học sinh lớp 7–8 thì giúp hình thành hứng thú và củng cố hứng thú đối với các nghề của mình.

Định hướng nghề nghiệp không những giải quyết vấn đề làm nghề gì mà làm như thế nào. Phát triển hứng thú nghề nghiệp gắn với việc hình thành cá nhân. Cần giáo dục ý thức nghĩa vụ xã hội, khơi gợi ở học sinh lòng ham muốn kết hợp lợi ích cá nhân và xã hội trong việc lựa chọn nghề nghiệp.

Biết chọn lựa và khai thác đúng đắn sách báo là một trong các phương tiện có hiệu quả để tác động về mặt tâm lý. Những loại sách khác nhau sẽ góp phần rèn luyện về mặt tâm lý: sách nghệ thuật, chính luận, khoa học phổ thông.

Để giáo dục lao động, tài liệu địa chí chứa đựng những tư liệu rất quý. Giáo dục lòng yêu quê hương kết hợp với việc giáo dục nhu cầu lao động vì lợi ích của Tổ quốc. Những chuyện nói về những người tiên tiến của tỉnh, huyện, thôn, xóm sẽ thôi thúc các em lòng khát khao làm theo gương họ.

Tham gia vào công tác của nhà trường và Đoàn Thanh niên về định hướng nghề nghiệp, thư viện nông thôn có thể giới thiệu cho thiếu niên tất cả các nghề có thể làm, nhấn mạnh sự chú ý đối với những loại nghề cần thiết nhất đối với địa phương.

Để giới thiệu cho học sinh các loại nghề rộng rãi, người ta sử dụng những hình thức tuyên truyền sách như hội thảo, sinh hoạt, tạp chí miệng « Trong thế giới nghề nghiệp ».

Nhiều em trai tự làm lấy dụng cụ, máy móc, các em gái thêu thùa, đan lát. Nhiệm vụ của thư viện là giúp đỡ những em đó.

Một trong các loại lao động công ích là công tác của bạn đọc trong thư viện. Đối với các em nhỏ thì cho vá, dán sách rách (Bệnh viện sách), đối với các em lớn

tuổi thì tham gia vào nhóm « Bạn thư viện », phụ trách túi sách, giúp thủ thư tổ chức thư viện lưu động, v.v...

Cán bộ thư viện cần phải biết bạn đọc của mình tham gia các nhóm nào ở nhà trường, lao động làm công việc gì và thực tập sản xuất ở đâu.

Giáo dục vô thần. — Giáo dục cho thanh niên giác ngộ về tư tưởng, có quan điểm mácxít về thế giới xung quanh và những hiện tượng của thế giới chỉ có thể làm được, nếu họ thoát khỏi ảnh hưởng của tôn giáo và những định kiến tôn giáo.

Qua sách, cán bộ thư viện chỉ cho các em thấy vai trò phản động của tôn giáo, giải thích một cách khoa học những hiện tượng tự nhiên mà các tu sĩ đã giải thích một cách sai lầm, khơi gợi các em lòng mê say tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh chống tôn giáo và những thành kiến tôn giáo.

Thường thường cán bộ thư viện nông thôn biết rõ gia đình bạn đọc thiếu nhi của mình, hiểu rõ em nào được giáo dục trong gia đình tín đồ và ảnh hưởng của họ đối với các em như thế nào. Cùng với thầy giáo, cán bộ thư viện phải thu hút những em này đọc sách, giới thiệu sách trong đó giải thích cái hại của tôn giáo; mời các em tham gia các biện pháp tổ chức quần chúng và lôi cuốn các em hoạt động. Đặc điểm hứng thú của từng em sẽ giúp ta xác định việc chọn lựa sách sau này cũng như biện pháp hướng dẫn em đọc sách.

Tư tưởng cơ bản mà cán bộ thư viện phải truyền đạt đến bạn đọc trẻ là nhà thờ đem lại cho nhân loại điều hại, nó bóp nghẹt tất cả những gì tiên tiến. Là nhà vô thần phải tích cực đấu tranh với tai họa này.

Giáo dục thẩm mỹ — Nhà trường và thư viện có trách nhiệm giáo dục thẩm mỹ cho thiếu nhi và thiếu

niên một cách có hệ thống, và liên tục. Nhà trường tạo hình cho những khái niệm về thẩm mỹ, thư viện mở rộng và củng cố những khái niệm đó. Ở trường, tác phẩm văn học được nghiên cứu không nhiều, thư viện mở ra con đường đi tới toàn bộ kho tàng sách báo thư viện. Trong các thư viện phục vụ thiếu nhi, trong kế hoạch giáo dục thẩm mỹ, người ta vạch ra hai phương hướng: công tác tài liệu nghệ thuật và tuyên truyền các sách khoa học phổ cập về nghệ thuật, nghĩa là các sách về các họa sĩ, các nhà văn, sáng tác âm nhạc, diễn viên nghệ thuật sân khấu và điện ảnh v.v...

Nhiệm vụ quan trọng của cán bộ thư viện là giáo dục thiếu niên lòng khát khao và biết cảm thụ sâu sắc các tác phẩm văn học, rèn luyện cho các em biết sử dụng những tác phẩm văn học xuất sắc với tư cách là phương tiện nhận thức đúng đắn và cải tạo cuộc sống, hình thành tính cách và niềm tin của mình, dạy cho các em hiểu biết văn học là một trong các loại hình nghệ thuật.

Giới thiệu sách mở đầu cho việc giải quyết nhiệm vụ này. Giai đoạn thứ hai phức tạp hơn: rèn luyện cho người đọc sự thụ cảm thẩm mỹ, năng lực đọc một cách chín chắn.

Giáo dục thị hiếu nghệ thuật là một quá trình dài, nhiều năm liên tục chứ không thể tổ chức như một chiến dịch và đem lại kết quả ngay.

Khi trò chuyện về sách với từng em hoặc thảo luận tác phẩm cán bộ thư viện phải cho các em hiểu không những nội dung và tư tưởng của tác phẩm mà phải nói lên những thành tựu về nghệ thuật về các biện pháp mà nhà văn dùng để xây dựng chân dung các nhân vật, mở ra thế giới nội tâm của nhân vật, những hành động và tính cách nhân vật cũng như ý tại ngôn

ngoại của tác giả để bộc lộ tình cảm của nhà văn và mối quan hệ đối với các nhân vật v.v...

Tiểu sử các nhà văn, các tác phẩm tự thuật tiểu sử, các bài phê bình sách, các bài viết về văn học cũng giúp ích nhiều cho cán bộ thư viện.

Phương hướng chính thứ hai giáo dục thẩm mỹ là công tác với tài liệu nghệ thuật.

Nghệ thuật tác động vào con người với năng lực truyền cảm lớn. Nhưng để cho nghệ thuật trở thành người thầy giáo chân chính, giáo dục tình cảm cho trẻ em thì ngay từ những năm còn nhỏ, cần phải dạy cho các em biết nghe, nhìn, hiểu các tác phẩm nghệ thuật.

Tuyên truyền các tác phẩm nghệ thuật bị trở ngại là do các em học sinh sống ở đồng quê, không thể đến các phòng tranh, nhà hát hoặc phòng hòa nhạc. Điều quan trọng cho cán bộ thư viện nông thôn là tuyên truyền không những sách nói về các họa sĩ, các nhà văn, các nhà sáng tác nhạc, các diễn viên mà cả sách nói về thưởng thức âm nhạc, xem tranh như thế nào. Cũng cần phải sử dụng những buổi truyền thanh, phim đèn chiếu, đĩa hát, băng ghi âm, anbum tranh phiên bản các tác phẩm của các họa sĩ Nga xô-viết và nước ngoài, tổ chức ở nhà trường triển lãm tranh, chiếu phim. Cần phải giới thiệu rộng rãi sách giúp cho sáng tác nghệ thuật của thiếu nhi.

Việc giáo dục thẩm mỹ được thực hiện bằng tất cả các phương pháp mà cán bộ thư viện có. Trong công tác với các em lứa tuổi ấu thơ, tổ chức đọc và kể chuyện truyền cảm, mạn đàm cá nhân và theo nhóm khi cho mượn sách, trong triển lãm các buổi diễn ban ngày và trong trò chơi văn học v.v..

Với các em từ lớp 5–8 có thể tổ chức mạn đàm theo nhóm về các cuốn sách riêng biệt, về sáng tác của các nhà văn và thảo luận sách.

Bí quyết thắng lợi trong công tác này là hiểu sâu đặc điểm các lứa tuổi và cá nhân từng em, nắm được các tài liệu thiếu nhi, nắm được phương pháp hướng dẫn đọc và chủ yếu là nhận thức được mục tiêu giáo dục và có lòng yêu trẻ thiết tha.

HƯỚNG DẪN ĐỌC CÁ BIỆT MẠN ĐÀM – PHƯƠNG PHÁP CƠ BẢN HƯỚNG DẪN ĐỌC

Phương pháp hướng dẫn đọc cá biệt cho thiếu nhi là mạn đàm với bạn đọc khi trao đổi sách, qua đó, phát hiện thái độ của em với sách, giới thiệu sách, giáo dục kỹ năng đọc sách.

Trò chuyện về sách đã đọc nhằm các mục tiêu: rèn cho các em hiểu tư tưởng của tác phẩm, thành công về nghệ thuật và sử dụng kiến thức tiếp thu được qua sách.

Trò chuyện với thiếu nhi lứa tuổi ấu thơ, điều rất quan trọng là mở đầu bằng cách hỏi để khơi gợi ở em ý muốn kể đoạn em thích và chia sẻ cảm tưởng của mình.

Học sinh lớp 2 đã biết trả lời những câu hỏi đơn giản nhất sách nói về ai và về cái gì, em thích nhất nhân vật nào, qua tác phẩm, em thấy có gì mới và cái gì đáng chê cười.

Trò chuyện với các em lớp 3–4 về sách đã đọc có thể tiến hành bằng cách đọc to từng đoạn trích trong sách và chỉ những tranh minh họa với yêu cầu em kể

lại chúng thuộc chương nào của sách, đặt ra những câu hỏi nhằm phát hiện những gì em thích nhất trong sách. Có thể đặt những câu hỏi khơi gợi tính tích cực sáng tạo của trẻ em. Thí dụ: em đã vẽ bức tranh nào về cuốn sách này chưa?

Hứng thú lớn đối với thiếu niên là những câu hỏi — câu đố. Những câu hỏi này thường là gắn với các tranh minh họa «Em đoán xem ai đây?».

Đối với học sinh lớp 3–4 có thể đề nghị so sánh nhân vật của cuốn này với nhân vật của cuốn khác, nói thái độ của mình đối với sách, đối chiếu tranh minh họa với chính văn, phát biểu một số kết luận qua cuốn sách đã đọc.

Các câu hỏi phải được đặt như thế nào để các em không thể trả lời nhát gừng và cũng không nên «gà» câu trả lời cho các em.

Trong thực tiễn công tác thiếu nhi, giới thiệu sách và trò chuyện về sách đã đọc gắn chặt chẽ với nhau. Thường thường mạn đàm về sách đã đọc sẽ giúp ta chọn các sách tiếp theo.

Có học sinh lớp 3 thích đọc truyện kể về động vật. Trong phiếu đăng ký của em ghi các truyện dân gian Nga, Uy-cren, và các dân tộc Pribantích. Hôm nay em gái đó trả cuốn «Truyện cổ Alênútsokin». Thủ thư hỏi:

— Vì sao em thích cuốn này?

— Vì ở đó có nhiều truyện kể về động vật.

— Chú biết cháu thích sách về thiên nhiên, về động vật, nhưng truyện nào cháu thích hơn cả?

Cháu bé bắt đầu kể chuyện về chú thỏ dũng cảm «Tai dài».

Nghe xong thủ thủ thư hỏi:

— Nhưng cháu có biết vì sao mà thú vật lại cần có đuôi, chim én đã làm tổ của mình như thế nào, con tôm trú đông ở đâu không? Cháu sẽ tìm thấy câu trả lời trong cuốn truyện của V. Bianski.

Giới thiệu sách cho các em học sinh lớp 5 – 8 không những nhằm mục đích gây sự chú ý của thiếu niên đối với sách mới mà còn mở rộng lĩnh vực đọc của các em, đào sâu những hứng thú đã xuất hiện.

Khó khăn lớn nhất là mạn đàm nhằm giúp cho các em nhận thức và đánh giá đúng đắn các tác phẩm văn học. Nếu bạn đọc thích tác phẩm đó và rất vui sướng được san sẻ ấn tượng của mình về sách thì cán bộ thư viện có thể đặt ra những câu hỏi giúp các em hiểu sâu tác phẩm. Thí dụ: « Vì sao sách được đặt tên là « Trường học »? ». « Truyện kể về Átlăngtít ». « Hạnh phúc cá nhân »? Trả lời những câu hỏi này, các em buộc phải xác định tư tưởng của tác phẩm và ý đồ tác giả. Tiếp đó, có thể đề nghị em khái quát nhân vật của sách, kể về ngoại hình, đặc điểm, tính cách, hành động như tác giả đã viết. Nên lưu ý người đọc đến vai trò của phong cảnh trong sách: « Vì sao khi tác giả kể về Arơgiamát, Gaida lại nhắc đến cái ao um tùm dây bùn? », « Câu chuyện kết thúc bằng bức tranh như thế nào và bức tranh đó gây cho em tình cảm gì? » v.v...

Cuối cùng, tất cả những câu hỏi này không phải được hỏi cùng một lúc mà là quá nhiều cuộc trò chuyện và không nhất thiết là phải theo một trình tự như trên. Cái chính là bạn đọc cảm thụ được tư tưởng sâu sắc và cái đẹp của tác phẩm ưu tú của nền văn học cổ điển và xô-viết.

Mạn đàm về tác phẩm khoa học phổ cập tiến hành khác với mạn đàm về tác phẩm văn học. Khi trò chuyện

với các em niên thiếu, cán bộ thư viện thường đi từ cái riêng đến cái chung, từ việc nhỏ tới những sự kiện cụ thể, đến kết luận. Mạn đàm về sách khoa học phổ cập với học sinh lớn (lớp 7 – 8), cán bộ thư viện hỏi em đã nhận thức được cái gì mới qua sách, có thể sử dụng những kiến thức này ở trường học hay tại nhóm hoạt động không?

Điều quan trọng là phát hiện xem các em có nắm được vấn đề tác giả viết không và giúp em hiểu rõ vấn đề.

Có thể đặt câu hỏi về nội dung sách, đề nghị kể lại và xem em hiểu ý định của tác giả như thế nào.

Trò chuyện với các em về truyện khoa học viễn tưởng, cán bộ thư viện có thể trao đổi với em về cơ sở khoa học của truyện, nói về những thành tựu của khoa học kỹ thuật hiện đại, giúp bạn đọc gắn sách đã đọc với những tác phẩm khác về cùng một đề tài.

Cán bộ thư viện nên lưu ý đến những minh họa trong sách và nói về mối quan hệ giữa minh họa và chính văn. Dần dần bạn đọc biết nhớ không những tên của họa sĩ mà chủ yếu nhận thức được ý đồ sáng tạo và những đặc điểm về phong cách.

Những minh họa giúp các em hiểu và hình dung thấy được những thời kỳ lịch sử, hình tượng nhân vật, tính chất độc đáo của nhà văn. Đó là tất cả những gì đã cố gắng truyền đạt của người họa sĩ qua tranh minh họa trong sách.

Để chuẩn bị mạn đàm, người cán bộ thư viện sử dụng lời nói đầu, những chú thích có trong sách. Nếu bạn đọc không thỏa mãn qua cuốn sách đã đọc hoặc thấy khó thì cán bộ thư viện giới thiệu cuốn khác về đề tài đó.

Như vậy, trò chuyện về sách đã đọc thật đa dạng về nội dung cũng như về phương pháp. Không nhất thiết phải tiến hành mạn đàm về từng cuốn sách. Điều chủ yếu là bao giờ cũng phải biết trò truyện nhằm mục tiêu gì, kết quả cần đạt tới như thế nào, cần lưu ý bạn đọc những vấn đề gì giúp bạn đọc hiểu sâu, nắm được sách đã đọc và góp phần rèn luyện kỹ năng đọc sách.

Cần lập kế hoạch công tác hướng dẫn đọc cá biệt cho trẻ em ở thư viện. Cần vạch ra những đề tài chính giới thiệu sách, những nhóm độc giả cần chú ý đặc biệt (thành viên đội sản xuất của học sinh, học sinh các lớp ít đọc, đọc hời hợt hoặc phiến diện...).

Công tác cá biệt và hoạt động quần chúng của thư viện phải gắn với nhau chặt chẽ và phải bổ sung lẫn cho nhau.

NHẬN XÉT VỀ SÁCH VÀ NHẬT KÝ ĐỌC SÁCH

Trong công tác hướng dẫn đọc cá biệt, nhận xét của các em về sách có ý nghĩa lớn. Những nhận xét giúp cán bộ thư viện nhìn thấy sâu hơn thế giới tinh thần của bạn đọc, biết được cuốn sách đã đọc để lại dấu ấn gì trong các em.

Những lời nhận xét rất có ích bởi vì chúng buộc bạn đọc phải bộc lộ thái độ của mình đối với sách, có cảm tình hay không có cảm tình, do đó, phân tích sâu hơn những gì đã đọc.

Mặt khác, những nhận xét cho thấy bạn đọc có đủ trình độ cảm thụ có ý thức đối với tác phẩm không các em lưu tâm đến vấn đề gì trong sách, bỏ qua vấn đề gì.

Cần phải nói cho các em cách biết nhận xét. Cần phải dạy một cách thường xuyên, có suy tính kỹ, học cách đọc cẩn thận, biết suy nghĩ những gì đã đọc. Nếu cán bộ thư viện chỉ đơn giản yêu cầu viết nhận xét hoặc như vẫn thường xảy ra là đề nghị trong nhận xét trả lời câu hỏi « Em có thích cuốn sách không? » thì nhận xét đó vô bổ.

Mặc dù là chúng ta thường xuyên đề nghị các em viết nhận xét, nhưng nên hiểu công việc đó là tự nguyện. Tuy nhiên, bạn đọc cũng cần phải học viết cái gì và viết như thế nào. Điều chủ yếu là đặt vấn đề sao cho bạn đọc buộc phải suy nghĩ. Có thể đề nghị các em vẽ tranh và ghi phụ đề lấy từ sách, trả lời câu hỏi vì sao trên bìa lại vẽ bức tranh như vậy, em có nhớ trong sách có trường hợp nào buồn cười không và truyện xảy ra vào thời gian nào v.v...

Bạn đọc trong tập thể của mình rất tự nguyện viết nhận xét, nhưng đối với cán bộ thư viện, không có mục đích tự thân. Cái chính là làm sao cho công tác viết nhận xét ở thư viện được thường xuyên. Nếu công việc được tiến hành đều đặn thì cán bộ thư viện sẽ thấy sự trưởng thành của người đọc. Điều đặc biệt bổ ích là tập hợp được những nhận xét do một bạn đọc viết.

Những bài nhận xét xuất sắc của người đọc tập hợp lại thành anbum cũng rất tốt. Chúng được dùng để giới thiệu các sách mà người đọc viết.

Một vài bạn đọc viết nhận ký đọc sách. Đó là những ghi chép cảm hứng về những gì đã đọc, mỗi học sinh viết nhật ký theo kiểu của mình, không cần thiết phải đề ra một hình thức viết nhật ký nhất định. Nhưng yêu cầu phải viết tên tác giả, tên sách và các yếu tố xuất bản. Làm như vậy sẽ rèn luyện kỹ năng đọc cho các em

CÁC HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC QUẦN CHÚNG CHÍNH VỚI THIẾU NHI

Trong điều kiện thư viện, nhiệm vụ chỉ đạo đọc được giải quyết không những chỉ bằng phương pháp công tác với từng bạn đọc riêng biệt mà bằng các phương pháp tác động vào các nhóm bạn đọc cùng chung một lứa tuổi, một hứng thú.

LỨA TUỔI HỌC SINH LỚP DƯỚI

Hướng dẫn đọc cho thiếu nhi lứa tuổi ấu thơ là một quá trình giáo dục, có đặc điểm của nó. Điều đó trước hết là ưu thế về lời nói sinh động của cán bộ thư viện thay vì tất cả những phương tiện tuyên truyền sách khác và ưu thế về các nhân tố trò chơi trong quá trình hướng dẫn đọc.

Vì vậy, các hình thức và phương pháp chính trong công tác với người đọc nhỏ tuổi là: đọc to, điểm sách, mạn đàm nhóm, và các trò chơi văn học.

Đọc to: Đọc to góp phần tuyên truyền tác phẩm, tiếp thu sâu hơn sách đọc và rèn luyện các em thị hiếu nghệ thuật. Nó giúp cho học sinh lớp dưới lưu ý đến việc mô tả thiên nhiên, tính cách của những nhân vật thực tế, nghĩa là những mặt của tác phẩm mà thường bị bỏ qua khi đọc một mình. Nghe đọc một cách đúng và có truyền cảm, các em biết tự đọc tốt hơn.

Đọc to có ý nghĩa đặc biệt trong hoàn cảnh của thư viện nông thôn, với vốn sách nhỏ, bởi vì nó cho phép ta giới thiệu với bạn đọc các sách tốt nhanh hơn nhà đôi khi, không thể cho mượn về nhà. Ở thư viện nông thôn, nơi có thành phần bạn đọc thường xuyên có thể

tổ chức một chương trình đọc với sự tham gia của các em.

Ở các thư viện nông thôn, đọc to nghe chung được sử dụng trong công tác với học sinh lớp 5 – 7, nếu cần, để cho số sách mới được đọc nhiều hơn so với học sinh nhỏ.

Nên chuẩn bị cẩn thận khi đọc to nghe chung. Điều quan trọng là cán bộ thư viện phải nắm vững tư tưởng của sách, đánh dấu những phần đọc (nếu truyện dài) và những câu, ý cần giải thích. Cán bộ thư viện phải suy nghĩ sao cho lời mở đầu, nói được những vấn đề đặt ra với các em sau khi đọc, cần phải chọn từ trước những tài liệu minh họa.

Trong phần mở đầu, có thể kể lại ngắn gọn về tác giả và tác phẩm. Sau khi đọc những tác phẩm xúc động thì không nên trao đổi ngay với các em. Hãy để cho các em rời thư viện với những tình cảm mà sách đã đem lại. Nếu bản thân các em thích trò chuyện về sách vừa đọc thì lúc đó sẽ tạo điều kiện cho các em làm việc đó.

Trong thời gian đọc sách cho các em nhỏ có thể sử dụng « màn ảnh mầu nhiệm ». Đó là mảnh vải sợi hoặc vải có tuyết đóng vào khung. Có thư viện dùng loại nhỏ, diện tích 0,5m², có thư viện dùng loại lớn 1 hoặc 1,5m².

Bạn đọc lớn tuổi, theo yêu cầu của thư viện cắt các hình nhân vật của các câu truyện cổ mà các em thích bằng những mảnh vải khác nhau. Những căn nhà nhỏ, cây cối, những mảnh vải tạo hình con đường, hình các giống vật sẽ được xếp trong các túi hoặc hộp có ghi tên truyện.

Khi thư viện có các em nhỏ đến nghe truyện, cán bộ thư viện hoặc cộng tác viên lấy ở túi hoặc hộp các

nhân vật hoặc chi tiết phong cảnh và dính chúng lên màn ảnh, hình này tiếp hình khác. Các em nghe truyện đồng thời xem hình biểu hiện. Sau khi đọc truyện, các nhân vật được bóc khỏi màn ảnh và xếp vào túi để lần sau sử dụng.

CÁC BUỔI TRÌNH DIỄN VĂN HỌC VÀ TRÒ CHƠI VĂN HỌC

Đối với các em học sinh nhỏ tuổi, ở thư viện tổ chức các buổi diễn chuyên đề («Thiếu nhi Tháng Mười», «Các em nhỏ thân mến», «Bạn bè chúng ta trên toàn hành tinh», «Chúng ta đi, chúng ta bơi, chúng ta bay»), các buổi biểu diễn chào mừng ngày lễ «Ngày hội của Mẹ», «Quân đội của chúng ta» hoặc nói về sáng tác của từng nhà văn viết cho thiếu nhi.

Buổi diễn cho học sinh nhỏ không nên kéo dài. Các em chóng mệt, chú ý không được lâu do đó chương trình phải đa dạng: đọc có truyền cảm có thể xen với biểu diễn sân khấu, kể chuyện kèm tiết mục âm nhạc. Trong lời khai mạc, cán bộ thư viện nói về đề tài buổi diễn hoặc nói về nhà văn, về tác phẩm sẽ đọc.

Việc chuẩn bị cho buổi diễn bao gồm tổ chức triển lãm sách theo đề tài, mạn đàm với người đọc (cá biệt hoặc nhóm), điểm sách, đọc sách, chuẩn bị cho những em phát biểu.

Như để cho buổi diễn về đề tài «Vinh quang quân đội ta» bổ ích nhất, có thể giới thiệu cho các em truyện «Nianka» của Stanhucôvmích, phim đèn chiếu quay theo truyện «Anh lính thủy Chidich». Các em sẽ hình dung thấy quân đội tiền cách mạng, các vị chỉ huy, linh, các tính cách và nghi thức.

Có thể đọc trong thời kỳ chuẩn bị cho buổi diễn những trích đoạn lấy từ sách của Grigôriép «Tầu bọc thép của chúng tôi», «Trái tim lớn của Lépvrênép», «Người lính kèn bất tử» của Boócđanốp v.v.. Những đoạn này sẽ giúp cho người đọc nắm được lịch sử Hồng quân, sự nghiệp đấu tranh và sinh hoạt trong những ngày hòa bình.

Tại buổi diễn, các em sẽ đọc thơ nói về quân đội mà các em tự tìm lấy, nghe các bài hát những năm chiến tranh và có thể thì biểu diễn lấy. Có thể các em sẽ kể lại truyện của ông bà, cha mẹ, những người tham gia cuộc chiến tranh nội chiến và yêu nước vĩ đại. Các em cũng rất hào hứng nếu tại buổi diễn các thanh niên nông trường kể chuyện mình đã phục vụ tại hàng ngũ quân đội xô-viết như thế nào.

Buổi diễn có thể bao gồm cả các môn chơi văn học dưới hình thức hỏi đáp. Các trò chơi này thường rất đa dạng. Các học sinh nhỏ thích tham gia các trò chơi vì thế chúng mang yếu tố thi đua. Việc chuẩn bị cho bạn đọc chơi có thể khác nhau. Có những trò chơi có thể tiến hành thật nhanh. Thí dụ, trò chơi dành cho các em lớp 1–2 là đọc trích đoạn sách hoặc chỉ tranh minh họa và đề nghị các em đoán ra tên sách.

Học sinh lớp 3–4 thì trò chơi phức tạp hơn. Trò chơi sách cần nhiều nhận thức khiến các em phải đọc sách một cách cẩn thận hơn. Khi trò chơi được tiến hành trong thời gian buổi diễn thì việc xác minh nhận thức có đúng không hoặc việc đoán sách có chính xác không là trọng tâm của buổi diễn. Như tại buổi diễn: «Truyện thần thoại yêu thích của chúng em» thì trò chơi văn học là thi đua về sự hiểu biết và nhận thức các truyện.

Với bạn đọc lứa tuổi này, có thể tổ chức trò chơi về truyện cổ tích của A. S. Pútskin. Các em phải:

a) Nhớ phần mở đầu hoặc kết thúc của một truyện cổ tích nào đó và kể lại nội dung của câu chuyện.

b) Nghe một đoạn trích đọc rồi đoán xem đó là truyện gì.

c) Đọc thuộc lòng trích đoạn một truyện cổ tích nào đó của Pútskin.

d) Gọi tên các nhân vật của truyện cổ tích.

Trong tiến trình môn chơi, các em được chỉ vào các nhân vật làm bằng các vật liệu thủ công và nói rõ cái gì là nhân vật gắn với truyện cổ tích của Putskin. Trò chơi như vậy giúp các em hiểu sâu hơn ý đồ tư tưởng truyện cổ tích của A. S. Pútskin.

Học sinh lớp 5–8. Điểm thư mục, thảo luận sách và hội nghị bạn đọc, sinh hoạt văn học, sinh hoạt hỏi đáp, khoa học và kỹ thuật, tạp chí miệng là các hình thức công tác quần chúng chủ yếu với học sinh lớp 5 – 8.

Thảo luận sách và tạp chí:

Một trong các phương tiện thiết thực nhất giáo dục thị hiếu văn học và kỹ năng đọc cho học sinh lứa tuổi trung bình và lớn là thảo luận sách có chuẩn bị tốt và tiến hành tập thể:

Đặc điểm thảo luận sách có sáng tạo là ở đâu?

Một cuốn sách được chọn làm đề tài trao đổi cần phải phân tích sâu và toàn diện. Thảo luận – là suy nghĩ tập thể về tác phẩm, là thảo luận tự do về sách đã đọc.

Để thảo luận, điều rất quan trọng là cảm tưởng từ tác phẩm đọc phải tươi mát, phải nhớ được tất cả các chi tiết, và những câu hỏi đặt ra phải lôi cuốn bọn trẻ.

Chỉ có như vậy, những phát biểu mới chân thành và hấp dẫn.

Cán bộ thư viện và người đọc chuẩn bị chu đáo sẽ làm cho cuộc thảo luận có kết quả. Đối với cán bộ thư viện là :

— Chọn tác phẩm nào phản ánh những vấn đề giáo dục quan trọng, có những hình tượng nhân vật trong sáng để lại những dấu ấn sâu sắc trong tâm hồn bạn đọc, buộc họ phải suy ngẫm, khiến họ muốn tranh cãi về nhân vật và nói lên thái độ của mình đối với nhân vật.

— Tìm đọc những bài phê bình về sáng tác của tác giả, về sách.

— Lập chương trình thảo luận, suy nghĩ những câu hỏi đặt ra cho người đọc suy nghĩ lời mở đầu và phần kết luận.

— Dán thông báo mời các học sinh lớp 5—6 và 7—8 tham gia thảo luận, kê ra những vấn đề nên chú ý khi đọc sách.

— Tập hợp số lượng bản sách tối đa bằng cách sử dụng kho lưu động của thư viện thiếu nhi huyện, phòng mượn giữa các thư viện của thư viện thiếu nhi tỉnh, các tủ sách cá nhân của học sinh, các thư viện nông thôn và trường học lân cận.

Thu thập những bài nhận xét, trình bày chúng dưới hình thức anbum hoặc biểu ngữ làm sôi động sự chuẩn bị thảo luận, giúp ta thu hút một số lượng lớn thiếu nhi tham gia.

Thực tế cho thấy là chuẩn bị thảo luận chỉ cần một tháng là đủ hoặc một thời gian ngắn hơn. Nếu trong thời gian chuẩn bị thảo luận mà tổ chức nói chuyện về tác giả và sáng tác của nhà văn, đọc to nghe chung,

trích đoạn tác phẩm hay nhất và hứng thú nhất cũng rất tốt.

Những câu hỏi phải phổ cập và hứng thú đối với các em.

Thường thường buổi thảo luận mở đầu bằng lời vào đề của cán bộ thư viện, có thể nói về tác giả của cuốn sách, lịch sử sáng tác nó và số phận các nhân vật. Như khi thảo luận cuốn sách của A. Rưbacốp «Cuộc phiêu lưu của Cốtsơ», trong lời nói đầu, cán bộ thư viện có thể nói về tác giả và tác phẩm của ông. Khi thảo luận tác phẩm của N. Pêchexki «Ghenca Pưđốp, cư dân đầu tiên của vùng Brátsko», cán bộ thư viện có thể nói về nhà máy thủy điện Brátsko ở Baican, về chiến công lao động của nhân dân xô-viết. Khi thảo luận tác phẩm «Ruồi Trâu» của E.L. Vôinít, ta sẽ nói về bản thân tác giả, lịch sử viết sách và giới thiệu cuốn sách «Theo dấu vết của Ruồi Trâu» của E. Taratút.

Trong quá trình thảo luận, nên đặt cho các em một vài câu hỏi mới, bất ngờ, gây tranh cãi.

Điều rất quan trọng đối với người điều khiển là phải chăm chú nghe không những người phát biểu mà là cả hội trường để có thể nhanh chóng nắm được những phản ứng, những ý kiến va chạm, vạch rõ và sử dụng đúng đắn sự đồng tình và không đồng tình của các em.

Trong lời kết thúc có thể nói về số phận sau này của các nhân vật, so sánh cuốn đó với các cuốn khác, giới thiệu những tác phẩm gần gũi với đề tài đó. Nếu tất cả những câu hỏi đã được thảo luận cả thì không nhất thiết phải có lời kết thúc nữa.

Để thí dụ chúng tôi xin nêu lên những vấn đề có thể đặt ra cho bạn đọc thảo luận, tác phẩm Ruồi Trâu của E. L. Vôinít.

– Phát biểu ý kiến của mình về tác phẩm, về nhân vật chính. Trong tác phẩm em thích nhất điều gì, không thích điều gì.

– Em đã hiểu gì về hội « Nước Ý trẻ ». Vì sao Áctuya lại gia nhập hội này. Trong tính cách của chàng trai Áctuya, phải chăng toàn bộ đều phù hợp với những quan niệm của em về một người cách mạng?

– Vì sao Áctuya lại tuyệt vọng khi ra khỏi nhà ngục? Có thể coi Áctuya là người phản bội được không? Giêmma đối xử với Áctuya có đúng không?

– Vì sao và trong hoàn cảnh nào Áctuya đã đổi thay sau những năm bị lưu đày. Cái gì đã đem lại cho anh sức mạnh chịu đựng mọi khổ nhục. Em hiểu như thế nào lời nói của Áctuya: « Tôi không phải là con người, tôi là một con dao ».

– Vì sao Ruồi Trâu đã từ chối việc bỏ chạy, anh hành động có đúng không?

– Ý kiến của em về giáo chủ Môngtaneli như thế nào. Những gì biểu hiện ông ta là con người. Hành động của ông đem lại kết quả gì. Ông ta bảo vệ lợi ích của ai?

– Mối quan hệ giữa Ruồi Trâu và Môngtaneli như thế nào?

Hội nghị bạn đọc – Hội nghị bạn đọc là hình thức tuyên truyền sách đại chúng nhất. Hội nghị tiến hành với sự tham gia của học sinh lớp 6–8 và khác với thảo luận sách. Đối tượng trao đổi thường thường không phải là một tác phẩm mà là một nhóm sách của một tác giả hoặc các tác phẩm có cùng một đề tài. Thí dụ: « Sự đúng đắn của di huấn V.I. Lênin », « Ông cha ta – những người cộng sản », « Nếu bạn là đoàn viên thanh niên Kômsômôn », « Những anh hùng ngày nay », « Ackađi

Pêtrôvich Gaida », « Goócki – con chim báo bão cách mạng » v.v...

Hội nghị có thể mang tính chất báo cáo nếu bạn đọc thông báo những gì đã đọc sau một năm học, sau kỳ nghỉ hè. Các hội nghị như vậy được tổ chức trong tuần sách thiếu nhi. Cán bộ thư viện cùng với thầy giáo phân tích việc đọc của các em, còn bạn đọc lớp 6–8 kể lại các sách đã giúp đỡ em ra sao trong học tập, công tác...

Đối với bạn đọc thư viện, hội nghị người đọc trước hết dùng để tổng kết công tác sách lâu dài và sâu, góp phần rèn luyện thế giới quan và thị hiếu nghệ thuật cho các thiếu niên.

Người chỉ đạo hội nghị có thể là cán bộ thư viện hay là giáo viên. Nhiệm vụ của họ là nghiên cứu sách, suy nghĩ về những vấn đề phát biểu, nội dung lời khai mạc và bế mạc.

Thông thường hội nghị tiến hành theo kế hoạch như sau:

– Khai mạc (nói về mục đích và nhiệm vụ của hội nghị, về nhà văn, về sách) từ 5–7 phút.

– Phát biểu của người đọc. Những phát biểu cần giản dị, bổ ích, không kéo dài (mỗi lời phát biểu từ 7–10 phút).

– Phần văn nghệ. Biểu diễn trên sân khấu, đọc trích đoạn tác phẩm thảo luận sẽ giúp cho các em hiểu tính cách nhân vật, hành động của họ và làm cho hội nghị thêm sinh động

– Phần kết thúc. Người chỉ đạo hội nghị tổng kết những lời phát biểu, vạch ra hướng đọc tiếp về đề tài.

Hội nghị bạn đọc về đề tài « Những di huấn của Lênin cho thanh niên », qua đó đặt cơ sở thảo luận bài diễn

văn của V.I. Lênin «Nhiệm vụ của Liên đoàn thanh niên» cũng rất bổ ích. Đây là những vấn đề đặt ra cho hội nghị thảo luận: «Nắm toàn bộ kiến thức» nghĩa là gì? Những đảng viên hiểu đạo đức cộng sản như thế nào. Tính chất cập dại của di huấn Lênin đối với đoàn viên thanh niên ngày nay.

Cũng có thể đề nghị bạn đọc suy nghĩ thêm trong giai đoạn chuẩn bị những vấn đề: Có phải lúc nào cũng cần «bùng cháy» không? Người cách mạng là như thế nào?

Thư viện có thể tổ chức hội nghị bằng thư. Thí dụ: «Con người đẹp là như thế nào»? dành cho học sinh lớp 7–8. Trong tiến trình hội nghị, các em biết nhận xét về sách và được tập hợp trong các anbum hoặc xếp trong các cặp rồi được công bố qua các bản tin đặc biệt. Kết thúc là tổ chức gặp gỡ những người tham gia tích cực nhất của hội nghị bằng thư. Những hội nghị như vậy ở nông thôn có thể tổ chức trong phạm vi huyện, xã.

Khi kết thúc hội nghị bằng thư trong phạm vi xã cán bộ thư viện nông thôn hiệp thương với các trường trung cấp 8 năm nằm tại cơ sở về việc tổ chức hội nghị chung. Phần kết thúc hội nghị (chủ yếu tiến hành tại trường học dưới sự hướng dẫn của cán bộ thư viện trường) sẽ tiến hành ở thư viện nông thôn.

Sinh hoạt văn học - Trong thực tiễn hoạt động thư viện, các buổi sinh hoạt về sáng tác của nhà văn, nhà thơ này hay khác, nhất là nhân dịp ngày sinh được phổ biến rất rộng rãi. Thí dụ: «Các tác phẩm của M. Prisvin», «Lép Kaxin», «Muxa Gialin – nhà thơ yêu nước» v.v..

Cũng có buổi sinh hoạt về các loại hình riêng biệt trong sáng tác của nhà văn này hay khác «Truyện cổ

tích của Pu'skin », « Truyện ngụ ngôn của Mikhancốp », « Truyện ngắn của Trêkhốp »...

Các buổi sinh hoạt đặc sắc là « Giờ thơ ca », « Ngày thi ca » về sáng tác của một nhà thơ hoặc về một chủ đề riêng biệt. Giờ thơ ca có thể là tổng hòa các biện pháp tổ chức tiến hành một giai đoạn dài. « Giờ thơ ca » bao gồm phát biểu ngắn về một nhà thơ hay một đề tài do cán bộ thư viện hoặc thầy giáo chuẩn bị rồi ngâm thơ. Buổi sinh hoạt chuyên đề « Đoàn Kômxômôn trong thơ », « V.I. Lênin trong sáng tác của các nhà thơ xô-viết », « Các vần thơ yêu thích của tôi », « Các nhà thơ là đoàn viên Kômxômôn », « Thơ ca đấu tranh cho hòa bình ». « Thơ ca — đó là bom và lá cờ » v.v...

Đối với học sinh lớp 5 – 6, sinh hoạt văn học có thể mang yếu tố trò chơi. Đây là các hình thức đố khác nhau về các vấn đề hội họa, âm nhạc. Thơ ca, nhất là thơ ca cổ điển Nga rất giàu chất hội họa và âm nhạc. Các buổi sinh hoạt chuyên đề như « Băng giá và mặt trời » — « Ngày mẫu nhiệm », « Người phụ nữ trong các làng Nga » (thơ của các thi sĩ cổ điển và hiện nay nói về phụ nữ) v.v... Những buổi sinh hoạt này sẽ nhiều hứng thú nếu cùng với các tác phẩm thơ có nói về âm nhạc cùng chủ đề, về các tác phẩm hội họa mang nội dung đề tài.

Như, tại buổi sinh hoạt với chủ đề « Những tia sáng vĩnh cửu », cán bộ thư viện nói trước với các em không những nên nhớ thơ của các thi sĩ nổi tiếng viết về mùa xuân mà cần biết tên những bức tranh lấy cảm hứng từ tác phẩm thơ. Phong cảnh mô tả bằng lời và bằng màu bổ sung lẫn cho nhau. Những tranh phiên bản « Mùa xuân » của A. Xápraxốp, của S. Vaxinốpxki, « Phong cảnh mùa xuân » của I. Endôgurốp, « Tháng ba » của I. Lêvitan v.v... ngay đối với những ai nhiều

lần xem và nhớ tranh cũng sẽ có cảm thụ mới lạ tại buổi sinh hoạt thơ này.

Mỗi buổi sinh hoạt văn học nhất thiết nên tổ chức triển lãm sách và có biểu ngữ.

Hoạt động quần chúng không chỉ giới hạn bằng các hình thức kể trên mà đa dạng hơn. Có thể tổ chức hội thảo và du hành qua sách báo. Chỉ nên nhớ là biện pháp quần chúng không nhằm mục đích tự thân của thư viện mà bao giờ cũng phải gắn với sách, phải tuyên truyền sách, góp phần khơi động và đào sâu hứng thú người đọc.

Chính vì vậy, các hình thức tuyên truyền sách đại chúng phải gắn chặt với hướng dẫn đọc cá biệt cho từng em, chúng kế tục và bổ sung lẫn cho nhau, tạo thành hệ thống tác động giáo dục cân đối với bạn đọc. Có các biện pháp quần chúng dùng làm tiền đề cho công tác sách về một đề tài nhất định (điểm sách, đọc to, mạn đàm nhóm). Chúng đặt ra cho cán bộ thư viện công việc sau đó với từng bạn đọc. Có biện pháp quần chúng là tổng kết vấn đề đọc của một nhóm bạn đọc thiếu nhi, đồng thời là phương tiện tuyên truyền sách cho các nhóm khác (buổi diễn văn học, hội nghị bạn đọc v.v...).

MỤC LỤC

	Trang
Lời nói đầu	5
● Tổ chức phục vụ thư viện cho nhân dân nông thôn	7
● Tổ chức và phương pháp bổ sung kho sách.	26
● Thành phần nhân dân nông thôn hiện nay	59
● Đọc nâng cao trình độ nghề nghiệp của nhân dân nông thôn	75
● Tuyên truyền các tài liệu xã hội chính trị	110
● Tuyên truyền tài liệu khoa học tự nhiên và học thuyết vô thần khoa học.	132
● Giáo dục thẩm mỹ	154
● Hướng dẫn thiếu nhi đọc sách	169
● Nghiên cứu bạn đọc và hứng thú của thiếu nhi	175